

Số: 06 /ĐA-UBND

Phường Lê Chân, ngày 18 tháng 8 năm 2026

ĐỀ ÁN

**Sắp xếp các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học, trung học cơ sở công lập
trên địa bàn phường Lê Chân năm 2026**

Phần thứ nhất

**THỰC TRẠNG CỦA CƠ SỞ GIÁO DỤC CÔNG LẬP
TRƯỚC KHI SẮP XẾP**

I. TRƯỜNG MẦM NON KIM ĐỒNG III

1. Thông tin chung

- Tên cơ sở giáo dục: Trường Mầm non Kim Đồng III
- Thuộc: UBND phường Lê Chân
- Địa chỉ trường chính: Số 78 Tô Hiệu, phường Lê Chân, Thành phố Hải Phòng.
- Website: <https://mnkimdong3.haiphong.edu.vn>
- Email: mnkimdong3.lechan@haiphong.edu.vn
- Quyết định thành lập, cho phép thành lập, đổi tên: Quyết định số 2988/QĐ-UBND ngày 08 tháng 12 năm 2022 của UBND Quận Lê Chân.
- Chức năng, nhiệm vụ:
 - + Xây dựng phương hướng, chiến lược phát triển nhà trường theo các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, bảo đảm phù hợp điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương, tầm nhìn, sứ mệnh và các giá trị cốt lõi của nhà trường.
 - + Tổ chức thực hiện việc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em từ 03 tháng tuổi đến 06 tuổi theo chương trình giáo dục mầm non do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.
 - + Chủ động đề xuất nhu cầu, tham gia tuyển dụng cán bộ, giáo viên, nhân viên trong trường công lập; quản lý, sử dụng cán bộ, giáo viên, nhân viên để thực hiện nhiệm vụ nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.
 - + Thực hiện các hoạt động về bảo đảm chất lượng và kiểm định chất lượng giáo dục theo quy định. Công bố công khai mục tiêu, chương trình, kế hoạch giáo

dục, điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục, kết quả đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục.

+ Thực hiện dân chủ, trách nhiệm giải trình của nhà trường trong quản lý hoạt động giáo dục.

+ Huy động trẻ em lứa tuổi mầm non trên địa bàn phường đến trường; quản lý trẻ em; tổ chức giáo dục hoà nhập cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em khuyết tật; thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi trong phạm vi được phân công; thực hiện hỗ trợ các cơ sở giáo dục mầm non khác trên địa bàn nâng cao chất lượng tổ chức hoạt động giáo dục theo phân công của cấp có thẩm quyền.

+ Huy động, quản lý và sử dụng các nguồn lực theo quy định của pháp luật; xây dựng cơ sở vật chất theo yêu cầu chuẩn hóa, hiện đại hóa.

+ Tham mưu với chính quyền, phối hợp với gia đình hoặc người chăm sóc trẻ em và tổ chức, cá nhân để thực hiện hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

+ Tổ chức cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và trẻ em tham gia các hoạt động phù hợp trong cộng đồng.

+ Thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định của pháp luật.

2. Khái quát quá trình hình thành và phát triển của cơ sở giáo dục

Trường mầm non Kim Đồng III do Chủ tịch UBND quận Lê Chân quyết định thành lập trên cơ sở sáp nhập Trường Mầm non Hoa Hồng vào Trường Mẫu giáo Kim Đồng III và đổi tên thành Trường Mầm non Kim Đồng III (Theo Quyết định số 2988/QĐ-UBND ngày 08 tháng 12 năm 2022), UBND quận Lê Chân quản lý, nay là UBND phường Lê Chân quản lý. Nhà trường đã từng bước khẳng định chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ qua từng năm học, khẳng định được uy tín, chất lượng giáo dục của trường trên địa bàn phường và thành phố.

3. Tổ chức bộ máy

a. Tổ chức bộ máy, biên chế

- Số người làm việc được giao năm 2026: 31 người, trong đó:
 - + Lãnh đạo, quản lý (Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng): 03 người;
 - + Chuyên môn, nghiệp vụ (Giáo viên): 27 người;
 - + Chuyên môn dùng chung (Nhân viên kế toán, văn thư,...): 01 người;
 - + Lao động hợp đồng: 11 người;
- Số người làm việc có mặt thời điểm 08/8/2026:

- + Lãnh đạo, quản lý: 03 người;
- + Chuyên môn, nghiệp vụ (Giáo viên): 27 người;
- + Chuyên môn dùng chung (Nhân viên kế toán, văn thư...): 01 người;
- + Lao động hợp: 11 người;

b. Chất lượng đội ngũ

- Giới tính: Nam 3 người (bảo vệ)
Nữ 39 người
- Độ tuổi: + 50 - 55 tuổi: 12 người
+ 40 đến dưới 50 tuổi: 16 người
+ 30 đến dưới 40 tuổi: 12 người
+ dưới 30 tuổi: 02 người.
- Trình độ chuyên môn:
- Lý luận chính trị: TCLLCT: 04 người
- Ngoại ngữ: 31 người
- Tin học: 33 người
- Kết quả xếp loại chất lượng viên chức năm 2025-2026:
- + Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 6 người
- + Hoàn thành tốt nhiệm vụ: 25 người

4. Kết quả hoạt động của cơ sở giáo dục (từ khi được phép hoạt động đến trước khi sáp nhập)

Từ ngày thành lập đến nay, trường Mầm non Kim Đồng III liên tục đạt các danh hiệu Tập thể Lao động tiên tiến được UBND quận và phường Lê Chân tặng giấy khen. Đặc biệt năm học 2023 - 2024 được UBND Thành phố công nhận danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”. Chi bộ nhiều năm đạt danh hiệu Chi bộ Hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Hàng năm trường đều có giáo viên tham gia Hội thi giáo viên giỏi các cấp và đã đạt thành tích cao. Cán bộ, giáo viên đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở” và “Lao động tiên tiến”.

Bên cạnh đó Công đoàn nhiều năm liên đạt thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua lao động giỏi và xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh được tặng giấy khen Công đoàn quận Lê Chân. Chi đoàn nhà trường đã có thành tích xuất sắc trong công tác Đoàn và phong trào thiếu nhi được Quận Đoàn tặng giấy khen.

5. Số lượng người học tại cơ sở giáo dục

- Năm học 2024-2025: 13 lớp /340 học sinh
- Năm học 2025-2026: 13 lớp/ 344 học sinh
- Kế hoạch năm học 2026-2027: 12 lớp/ 340 học sinh

6. Đất đai, cơ sở vật chất, thiết bị, tài chính, tài sản

a. Về tài sản: Trường có 3 cơ sở

a.1. Cơ sở trường chính: địa chỉ Số 78 Tô Hiệu, Lê Chân, Hải Phòng

- Tổng diện tích đất: 740 m²
- Tổng số ngôi nhà: 2 ngôi
- Tổng diện tích xây dựng nhà: 542 m²
- Tổng diện tích sàn sử dụng nhà: 2.074 m²
- Diện tích xây dựng công trình khác gắn liền với đất (nếu có):
- + Tường bao: 7 m²
- + Nhà xe: 30 m²
- Hệ thống phòng cháy, chữa cháy: đảm bảo đủ hệ thống PCCC.
- * Tài sản được định giá như sau:
- Quyền sử dụng đất trị giá: 54.000.000.000 đồng;
- Nhà cửa, vật kiến trúc: 15.008.000.000 đồng;
- Khấu hao, hao mòn: 3.383.000.000 đồng;
- Giá trị còn lại: 11.625.000.000 đồng.

a.2. Cơ sở 2, địa chỉ Số 220 Tô Hiệu, Lê Chân

- Tổng diện tích đất: 250 m²
- Tổng số ngôi nhà: 1 ngôi
- Tổng diện tích xây dựng nhà: 202 m²
- Tổng diện tích sàn sử dụng nhà: 404 m²
- Hệ thống phòng cháy, chữa cháy: đảm bảo đủ hệ thống PCCC.
- * Tài sản được định giá như sau:
- Quyền sử dụng đất trị giá: 4.750.000.000 đồng;
- Nhà cửa, vật kiến trúc: 1.700.000.000 đồng;
- Khấu hao, hao mòn: 00 đồng;

- Giá trị còn lại: 1.700.000.000 đồng.

a.3. Cơ sở 3, địa chỉ Số 22 Hàng Kênh, phường Lê Chân

- Tổng diện tích đất: 106 m²

- Tổng số ngôi nhà: 1 ngôi

- Tổng diện tích nhà:

- Tổng diện tích xây dựng nhà: 106 m²

- Tổng diện tích sàn sử dụng nhà: 212 m²

- Hệ thống phòng cháy, chữa cháy: đảm bảo đủ hệ thống PCCC.

* Tài sản được định giá như sau:

- Quyền sử dụng đất trị giá: 16.250.000.000 đồng;

- Nhà cửa, vật kiến trúc: 3.060.000.000 đồng;

- Khấu hao, hao mòn: 1.634.000.000 đồng;

- Giá trị còn lại: 1.426.000.000 đồng.

b. Về tài chính:

- **Kinh phí ngân sách Nhà nước cấp chi thường xuyên năm 2026:** 6.970.249.000 đồng (Sáu tỷ chín trăm bảy mươi triệu hai trăm bốn mươi chín ngàn), bao gồm:

+ Lương và các khoản đóng góp: 5.437.450.000 đồng

+ Chi hoạt động, nghiệp vụ chuyên môn: 1.117.825.000 đồng

- Về kinh phí từ nguồn thu sự nghiệp

+ Thu: 675.990.000 đồng

+ Chi: 675.990.000 đồng

- Mức độ tự chủ tài chính: Là đơn vị tự chủ nhóm 4

II. TRƯỜNG MẪU GIÁO KIM ĐỒNG IV

1. Thông tin chung

- Tên cơ sở giáo dục: Trường Mẫu giáo Kim Đồng IV.

- Thuộc: UBND phường Lê Chân.

- Địa chỉ trường chính: Số 44 Hồ Sen, phường Lê Chân, Thành phố Hải Phòng.

- Website: <https://mgkimdong4.haiphong.edu.vn>

- Email: mnkimdong4.lechan@haiphong.edu.vn

- Trường Mẫu giáo Kim Đồng IV thành lập theo Quyết định số 337/QĐ/UB ngày 28/5/1983 của UBND quận Lê Chân.

- Chức năng, nhiệm vụ:

+ Xây dựng phương hướng, chiến lược phát triển nhà trường theo các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, bảo đảm phù hợp điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương, tầm nhìn, sứ mệnh và các giá trị cốt lõi của nhà trường.

+ Tổ chức thực hiện việc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em từ 03 tuổi đến 06 tuổi theo chương trình giáo dục mầm non do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

+ Chủ động đề xuất nhu cầu, tham gia tuyển dụng cán bộ, giáo viên, nhân viên trong trường công lập; quản lý, sử dụng cán bộ, giáo viên, nhân viên để thực hiện nhiệm vụ nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

+ Thực hiện các hoạt động về bảo đảm chất lượng và kiểm định chất lượng giáo dục theo quy định. Công bố công khai mục tiêu, chương trình, kế hoạch giáo dục, điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục, kết quả đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục.

+ Thực hiện dân chủ, trách nhiệm giải trình của nhà trường trong quản lý hoạt động giáo dục.

+ Huy động trẻ em lứa tuổi mầm non trên địa bàn phường đến trường; quản lý trẻ em; tổ chức giáo dục hoà nhập cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em khuyết tật; thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi trong phạm vi được phân công; thực hiện hỗ trợ các cơ sở giáo dục mầm non khác trên địa bàn nâng cao chất lượng tổ chức hoạt động giáo dục theo phân công của cấp có thẩm quyền.

+ Huy động, quản lý và sử dụng các nguồn lực theo quy định của pháp luật; xây dựng cơ sở vật chất theo yêu cầu chuẩn hóa, hiện đại hóa.

+ Tham mưu với chính quyền, phối hợp với gia đình hoặc người chăm sóc trẻ em và tổ chức, cá nhân để thực hiện hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

+ Tổ chức cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và trẻ em tham gia các hoạt động phù hợp trong cộng đồng.

+ Thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định của pháp luật.

2. Khái quát quá trình hình thành và phát triển của cơ sở giáo dục:

Trường Mẫu giáo Kim Đồng IV được thành lập từ ngày 28/5/1983, có địa chỉ tại số 44 Hồ Sen, phường Lê Chân, thành phố Hải Phòng. Qua quá trình xây

dựng và phát triển, nhà trường từng bước được đầu tư, bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị; đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được củng cố, đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non.

Trải qua quá trình hoạt động, nhà trường luôn chú trọng nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ; xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, lấy trẻ làm trung tâm; tăng cường phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội.

3. Tổ chức bộ máy (số lượng và trình độ của đội ngũ cán bộ quản lý, nhà giáo và người lao động)

a. Tổ chức bộ máy, biên chế

- Số người làm việc được giao năm 2026: 32 người, trong đó:
 - + Lãnh đạo, quản lý (Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng): 03 người;
 - + Chuyên môn, nghiệp vụ (Giáo viên): 28 người;
 - + Chuyên môn dùng chung (Nhân viên kế toán, văn thư,...): 01 người;
 - + Lao động hợp đồng: 9 người;
- Số người làm việc có mặt thời điểm 08/8/2026: 44 người
 - + Lãnh đạo, quản lý : 03 người;
 - + Chuyên môn, nghiệp vụ (Giáo viên): 28 người;
 - + Chuyên môn dùng chung (Nhân viên kế toán, văn thư,...): 01 người;
 - + Lao động hợp đồng: 12 người;

b. Chất lượng đội ngũ

- Giới tính: Nữ: 42 đ/c chiếm 95.5%; Nam: 02 đ/c chiếm 4.5% (Bảo vệ)
- Độ tuổi 46-55 trở lên: 22 đ/c chiếm 50%; Độ tuổi 40 - 45: 5 đ/c chiếm 11.4%; Độ tuổi 30-39: 13 đ/c chiếm 29.5%, Dưới 30 tuổi: 04 đ/c chiếm 9.1%
- Trình độ chuyên môn CBQLGV: Trên chuẩn: 28/31 đ/c, đạt tỉ lệ: 90.3%; (Thạc sĩ: 1đ/c, ĐH: 27 đ/c), Chuẩn: 31/31 đ/c, đạt tỉ lệ: 100%.
- Lý luận chính trị: 05 đ/c
- Ngoại ngữ: 32 đ/c
- Tin học: 33 đ/c
- Kết quả xếp loại chất lượng viên chức năm học 2025-2026:
 - + Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 7 đ/c
 - + Hoàn thành tốt nhiệm vụ: 24 đ/c

+ Không xếp loại: 01 đ/c (Không đánh giá vì viên chức có thời gian công tác trong năm chưa đủ 6 tháng)

4. Kết quả hoạt động của cơ sở giáo dục (từ khi được phép hoạt động đến trước khi sáp nhập)

Nhà trường đã gặt hái được nhiều thành tích xuất sắc:

- Năm 2011: Nhà trường được UBND thành phố Hải Phòng cấp Bằng công nhận trường mầm non đạt chuẩn Quốc gia mức độ I.

- Năm 2012: Nhà trường được Chủ tịch nước CHXHCN Việt Nam tặng Huân chương Lao động hạng Ba.

- Năm 2019: Nhà trường được Chủ tịch nước CHXHCN Việt Nam tặng Huân chương Lao động hạng Nhì; Nhà trường được Bộ trưởng Bộ GD&ĐT tặng Bằng khen; Nhà trường được công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục cấp độ 3.

- Năm 2021: Nhà trường được UBND thành phố tặng Bằng khen.

- Năm 2022: Nhà trường được UBND thành phố tặng Cờ thi đua.

- Năm 2023: Nhà trường được Bộ trưởng Bộ GD&ĐT tặng Bằng khen.

- Năm 2024: Nhà trường được UBND thành phố tặng Cờ thi đua, Bằng khen.

- Năm 2025: nhà trường được nhận Cờ thi đua của Thủ tướng Chính phủ.

- Từ năm học 2018-2019 đến nay: Nhà trường liên tục là đơn vị dẫn đầu phong trào thi đua nhận danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc của UBND thành phố Hải Phòng.

5. Số lượng người học tại cơ sở giáo dục:

- Năm học 2024-2025: Nhà trường có 12 lớp (4 lớp 3-4 tuổi, 4 lớp 4-5 tuổi, 4 lớp 5-6 tuổi) với 456 học sinh.

- Năm học 2025-2026: Nhà trường có 12 lớp (4 lớp 3-4 tuổi, 4 lớp 4-5 tuổi, 4 lớp 5-6 tuổi) với 438 học sinh.

- Kế hoạch năm học 2026-2027: Nhà trường được giao 12 lớp (4 lớp 3-4 tuổi, 4 lớp 4-5 tuổi, 4 lớp 5-6 tuổi) với 386 học sinh.

6. Đất đai, cơ sở vật chất, thiết bị, tài chính, tài sản

a. Về tài sản:

- Tổng diện tích đất: 1680 m²

- Tổng số dãy nhà: 03 dãy nhà

- Diện tích khuôn viên trường: 2.101,36 m²
- Hệ thống PCCC: đảm bảo theo quy định;
- Trang thiết bị và hồ sơ tài liệu:
 - Nhà trường được trang bị tương đối đầy đủ đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học, thiết bị phục vụ công tác quản lý, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ theo quy định. Hệ thống máy vi tính, máy in, máy chiếu, mạng internet và các phần mềm quản lý được khai thác hiệu quả, sử dụng phục vụ công tác chuyên môn, quản lý và chuyển đổi số. Hồ sơ quản lý, hồ sơ chuyên môn, hồ sơ tài chính, tài sản, sổ sách của nhà trường được lập, quản lý và lưu trữ theo quy định hiện hành.
- Tài sản được định giá như sau:
 - + Quyền sử dụng đất trị giá: 67.051.000.000 đồng;
 - + Nhà cửa, vật kiến trúc: 31.713.000.000 đồng; .
 - Khấu hao, hao mòn: 7.008.000.000 đồng;
 - Giá trị còn lại: 24.705.000 đồng

b. Về tài chính:

Dự toán giao đầu năm 2026: 7.277.418.000, trong đó:

1. Chi thường xuyên: 6.751.831.000
2. Chi không thường xuyên: 525.587.000

Giao học phí bù lương: 657.720.000

- Mức độ tự chủ tài chính: Là đơn vị tự chủ nhóm 4

III. TRƯỜNG MẪU GIÁO KIM ĐỒNG I

1. Thông tin chung

- Tên cơ sở giáo dục: Trường Mẫu giáo Kim Đồng I
- Thuộc: UBND phường Lê Chân
- Địa chỉ trường chính: Số 138 đường Hai Bà Trưng, Phường Lê Chân, phường Lê Chân, Thành phố Hải Phòng.
- Website: <https://mgkimdong1.haiphong.edu.vn>
- Email: maugiaokimdong1@pgdlechan.edu.vn
- Trường Mẫu giáo Kim Đồng I được thành lập từ năm 1969 trên nền móng của hội quán Trí Tri cũ.
- Chức năng, nhiệm vụ:

+ Xây dựng phương hướng, chiến lược phát triển nhà trường theo các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, bảo đảm phù hợp điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương, tầm nhìn, sứ mệnh và các giá trị cốt lõi của nhà trường.

+ Tổ chức thực hiện việc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em từ 03 tuổi đến 06 tuổi theo chương trình giáo dục mầm non do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

+ Chủ động đề xuất nhu cầu, tham gia tuyển dụng cán bộ, giáo viên, nhân viên trong trường công lập; quản lý, sử dụng cán bộ, giáo viên, nhân viên để thực hiện nhiệm vụ nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

+ Thực hiện các hoạt động về bảo đảm chất lượng và kiểm định chất lượng giáo dục theo quy định. Công bố công khai mục tiêu, chương trình, kế hoạch giáo dục, điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục, kết quả đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục.

+ Thực hiện dân chủ, trách nhiệm giải trình của nhà trường trong quản lý hoạt động giáo dục.

+ Huy động trẻ em lứa tuổi mầm non trên địa bàn phường đến trường; quản lý trẻ em; tổ chức giáo dục hoà nhập cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em khuyết tật; thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi trong phạm vi được phân công; thực hiện hỗ trợ các cơ sở giáo dục mầm non khác trên địa bàn nâng cao chất lượng tổ chức hoạt động giáo dục theo phân công của cấp có thẩm quyền.

+ Huy động, quản lý và sử dụng các nguồn lực theo quy định của pháp luật; xây dựng cơ sở vật chất theo yêu cầu chuẩn hóa, hiện đại hóa.

+ Tham mưu với chính quyền, phối hợp với gia đình hoặc người chăm sóc trẻ em và tổ chức, cá nhân để thực hiện hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

+ Tổ chức cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và trẻ em tham gia các hoạt động phù hợp trong cộng đồng.

+ Thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định của pháp luật.

2. Khái quát quá trình hình thành và phát triển của cơ sở giáo dục

Trường Mẫu giáo Kim Đồng I được thành lập từ năm 1969 trên nền móng của hội quán Trí Trí cũ nằm ở trung tâm số 138 đường Hai Bà Trưng, Phường Lê Chân. Đến nay, trường mẫu giáo Kim Đồng I chỉ còn hệ mẫu giáo, có nhiệm vụ nuôi dạy các cháu từ 3-6 tuổi. Từ chỗ trường chỉ có 11 cán bộ giáo viên ở trình độ văn hoá cấp 1, cấp 2, thiết bị còn nghèo nàn, với 2/3 số phòng học cấp 4. Được sự quan tâm của các cấp lãnh đạo, sự ủng hộ nhiệt tình của các bậc phụ huynh, cơ

sở vật chất nhà trường ngày càng khang trang, 3 dãy nhà cao tầng kiên cố với 16 phòng học, có đủ các phòng chức năng, sân chơi thoáng mát, vườn sinh thái sinh động. Trường nhận được sự ủng hộ của cán bộ nhân dân địa phương cùng toàn thành phố, nơi đây còn đào tạo nguồn lực cán bộ Quản lý của Phường, được các cấp, các ngành từ địa phương đến trung ương khẳng định, biểu dương và khen thưởng

3. Tổ chức bộ máy (số lượng và trình độ của đội ngũ cán bộ quản lý, nhà giáo và người lao động)

a. Tổ chức bộ máy, biên chế

- Số người làm việc được giao năm 2026: 43 người, trong đó:
 - + Lãnh đạo, quản lý (Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng): 03 người;
 - + Chuyên môn, nghiệp vụ (Giáo viên): 29 người;
 - + Chuyên môn dùng chung (Nhân viên kế toán, văn thư,...): 1 người;
 - + Lao động hợp đồng: 10 người;
- Số người làm việc có mặt thời điểm 08/8/2026: 42 người, trong đó:
 - + Lãnh đạo, quản lý: 02 người;
 - + Chuyên môn, nghiệp vụ (Giáo viên): 29 người;
 - + Chuyên môn dùng chung (Nhân viên kế toán, văn thư,...): 01 người;
 - + Lao động hợp: 10 người;

b. Chất lượng đội ngũ

- Giới tính: Nữ 95,23% . Nam 4,7% (02 bảo vệ)

- Độ tuổi:

- + Từ 25-34: 6 đồng chí
- + Từ 35-44: 21 đồng chí
- + Từ 45-54: 11 đồng chí.
- + Từ 55-59: 02 đồng chí

Từ 60 trở lên: 02 đồng chí

- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ: 02 đồng chí (chiếm 4,7 %), Đại học: 23 đồng chí (chiếm 54,7%), Cao đẳng: 4 đồng chí (chiếm 9,5 %), Trung cấp: 02 đồng chí (chiếm 4,7%).

- Đội ngũ nhân viên: 71% nhân viên trên chuẩn.

- Không chuyên môn 03 đồng chí (lao công, bảo vệ)

- Lý luận chính trị: Trung cấp: 04 đồng chí (chiếm 9,5%).

Ngoại ngữ: Tiếng Anh:

+ 03 đ/c chưa có chứng chỉ ngoại ngữ.

+ 28 đ/c đạt chứng chỉ Ngoại ngữ trình độ A, B.

- Tin học: 100% đạt chứng chỉ Tin học trình độ A, B.

- Xếp loại chất lượng năm học 2025-2026:

+ Hồ sơ chuyên môn trên Edoc: 100% (13/13 lớp) xếp loại Tốt.

+ Kết quả tiết dạy: 81% xếp loại Tốt, 19% xếp loại Khá.

+ Đội ngũ cô nuôi: 83.3% (5/6 nhân sự) xếp loại Tốt.

- Kết quả xếp loại chất lượng viên chức năm 2025-2026:

+ Viên chức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 7 đồng chí.

+ Viên chức hoàn thành tốt nhiệm vụ: 26 đồng chí.

+ Viên chức hoàn thành nhiệm vụ: 01 đồng chí (nghỉ ốm chữa bệnh)

4. Kết quả hoạt động của cơ sở giáo dục (từ khi được phép hoạt động đến trước khi sáp nhập)

Hệ thống thành tích của nhà trường là minh chứng cho quá trình nỗ lực bền bỉ và tính kỷ cương trong quản lý hành chính giáo dục qua nhiều thời kỳ.

Các danh hiệu cao quý:

- Bằng khen của hội đồng bộ trưởng trao tặng năm học 1982-1983 (QĐ số 419 ngày 17/11/1983).

- Bằng khen của UNND TP năm học 1999-2000 (QĐ số 240 ngày 15/11/2000), năm học 2003-2004 (QĐ số 203 ngày 12/11/2004)

- Huân chương Lao động Hạng Ba: Trao tặng năm học 1985-1986 (QĐ số 924KT/HĐNN ngày 13/11/1986).

- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ: Trao tặng năm học 2014-2015 (QĐ số 2088 ngày 18/11/2014).

- Cờ thi đua Xuất sắc của UBND Thành phố: Đạt được trong các năm học 2018-2019 (QĐ số 1641 ngày 15/07/2019) và 2022-2023 (QĐ số 2358/QĐ ngày 07/08/2023).

- Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo: Năm học 2013-2014 (QĐ số 5045 ngày 29/10/2013) và 2018-2019 (QĐ số 2341 ngày 15/08/2019).

- Danh hiệu "Tập thể Lao động Xuất sắc":

- + Năm học 2008-2009: Quyết định số 197/QĐ-UBNDTP
 - + Năm học 2011-2012: Quyết định số 1645/QĐ-UBND thành phố ngày 03/10/2012.
 - + Năm học 2020-2021: Quyết định số 2423/QĐ-UBND ngày 25/08/2021.
 - + Năm học 2021-2022: Quyết định số 2729/QĐ-CT ngày 22/08/2022.
 - + Năm học 2023-2024: Quyết định số 2974/QĐ-UBND ngày 21/08/2024.
 - + Năm học 2024-2025: Quyết định số 1855/QĐ-UBND ngày 16/06/2025.
- Bên cạnh đó, nhà trường liên tục nhận Giấy khen từ UBND Quận Lê Chân và UBND Phường cho các thành tích về khuyến học, phong trào thi đua yêu nước và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ công tác năm.

5. Số lượng người học tại cơ sở giáo dục

- Năm học 2024-2025 trường có 14 lớp/405 học sinh
- Năm học 2025-2026 trường có 13 lớp/336 học sinh
- Kế hoạch năm học 2026-2027: 12 lớp/360 học sinh.

6. Đất đai, cơ sở vật chất, thiết bị, tài chính, tài sản

a. Về tài sản

+ Diện tích đất của trường: 3.180 m², đạt tiêu chuẩn diện tích trường chuẩn quốc gia mức độ 2 (10 m²/trẻ).

+ Nhà trường hiện có 1 khu hiệu bộ; 2 khu lớp học và 08 phòng chức năng (gồm phòng Tiếng Anh, thư viện, y tế, thể chất, nghệ thuật, hội trường...); hệ thống phòng cháy chữa cháy, cùng các hạng mục phụ trợ và hạ tầng kỹ thuật khác theo quy định.

+ Trang thiết bị tối thiểu đáp ứng chương trình giáo dục mầm non: đáp ứng được khoảng 76%.

+ Về trang thiết bị các phòng: Khối phòng học và phòng chức năng của nhà trường đầy đủ đồ dùng, trang thiết bị hiện đại cần thiết phục vụ cho công tác quản lý, dạy và học theo quy định. 100% các lớp học và khối văn phòng, nhà bếp được trang bị máy tính, máy in. Các thiết bị dạy học bền, đẹp, mang tính thẩm mỹ cao phục vụ giảng dạy và học tập, sinh hoạt đảm bảo quy định của Bộ GD&ĐT.

- Tài sản được định giá như sau:

+ Quyền sử dụng đất trị giá: 195.000.000.000 đồng;

+ Nhà cửa, vật kiến trúc: 6.907.000.000 đồng;

- Khấu hao, hao mòn: 3.453.500.000 đồng;

- Giá trị còn lại: 3.453.500.000 đồng.

b. Về tài chính

Hàng năm nhà được ngân sách cấp chi thường xuyên, không thường xuyên đã được xây dựng trong quy chế của nhà trường.

- Kinh phí ngân sách cấp chi thường xuyên năm 2026: 7.106.092.000 đồng.
- Kinh phí từ nguồn thu sự nghiệp: 713.531.000 đồng.

Mức độ tự chủ tài chính: Là đơn vị tự chủ nhóm 4

IV. TRƯỜNG MẦM NON HOA LAN

1. Thông tin chung

- Tên cơ sở giáo dục: Trường Mầm non Hoa Lan
- Thuộc: UBND phường Lê Chân
- Địa chỉ trường chính: Số 213 Hai Bà Trưng, phường Lê Chân, Thành phố Hải Phòng.

- Website: <https://mnhoalan.haiphong.edu.vn>

- Email: mnhoalan.lechan@haiphong.edu.vn

- Trường Mầm non Hoa Lan được thành lập trên cơ sở sáp nhập Trường Mầm non Hoa Mai vào Trường Mầm non Hoa Lan theo quyết định số 446/QĐ-UBND ngày 24/02/2025 của UBND quận Lê Chân.

- Chức năng, nhiệm vụ:

+ Xây dựng phương hướng, chiến lược phát triển nhà trường theo các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, bảo đảm phù hợp điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương, tầm nhìn, sứ mệnh và các giá trị cốt lõi của nhà trường.

+ Tổ chức thực hiện việc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em từ 03 tháng tuổi đến 06 tuổi theo chương trình giáo dục mầm non do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

+ Chủ động đề xuất nhu cầu, tham gia tuyển dụng cán bộ, giáo viên, nhân viên trong trường công lập; quản lý, sử dụng cán bộ, giáo viên, nhân viên để thực hiện nhiệm vụ nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

+ Thực hiện các hoạt động về bảo đảm chất lượng và kiểm định chất lượng giáo dục theo quy định. Công bố công khai mục tiêu, chương trình, kế hoạch giáo dục, điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục, kết quả đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục.

+ Thực hiện dân chủ, trách nhiệm giải trình của nhà trường trong quản lý hoạt động giáo dục.

+ Huy động trẻ em lứa tuổi mầm non trên địa bàn phường đến trường; quản lý trẻ em; tổ chức giáo dục hoà nhập cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em khuyết tật; thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi trong phạm vi được phân công; thực hiện hỗ trợ các cơ sở giáo dục mầm non khác trên địa bàn nâng cao chất lượng tổ chức hoạt động giáo dục theo phân công của cấp có thẩm quyền.

+ Huy động, quản lý và sử dụng các nguồn lực theo quy định của pháp luật; xây dựng cơ sở vật chất theo yêu cầu chuẩn hóa, hiện đại hóa.

+ Tham mưu với chính quyền, phối hợp với gia đình hoặc người chăm sóc trẻ em và tổ chức, cá nhân để thực hiện hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

+ Tổ chức cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và trẻ em tham gia các hoạt động phù hợp trong cộng đồng.

+ Thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định của pháp luật.

2. Khái quát quá trình hình thành và phát triển của cơ sở giáo dục

Trường Mầm non Hoa Lan được thành lập trên cơ sở sáp nhập Trường Mầm non Hoa Mai vào Trường Mầm non Hoa Lan theo quyết định số 446/QĐ-UBND ngày 24/02/2025 của UBND quận Lê Chân. Nhà trường đã từng bước khẳng định chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ qua từng năm học, khẳng định được uy tín, chất lượng giáo dục của trường trên địa bàn phường và thành phố.

3. Tổ chức bộ máy (số lượng và trình độ của đội ngũ cán bộ quản lý, nhà giáo và người lao động)

a. Tổ chức bộ máy, biên chế

- Số người làm việc được giao năm 2026: 39 người, trong đó:
 - + Lãnh đạo, quản lý (Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng): 03 người;
 - + Chuyên môn, nghiệp vụ (Giáo viên): 35 người;
 - + Chuyên môn dùng chung (Nhân viên kế toán, văn thư,...): 01 người;
 - + Lao động hợp đồng: 8 người;
- Số người làm việc có mặt thời điểm 08/8/2026:
 - + Lãnh đạo, quản lý (Phó Hiệu trưởng): 03 người;
 - + Chuyên môn, nghiệp vụ (Giáo viên): 35 người;
 - + Chuyên môn dùng chung (Nhân viên kế toán, văn thư,...): 01 người;

+ Lao động hợp đồng: 7 người;

b. Chất lượng đội ngũ

- Giới tính: 96% Nữ. 04% Nam (02 đồng chí bảo vệ)

- Độ tuổi: Dưới 30 tuổi: 02 đồng chí

Từ 30-40 tuổi: 18 đồng chí

Từ 40-50 tuổi: 16 đồng chí

Trên 50 tuổi: 14 đồng chí.

- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ: 03 người (chiếm 6.5%), Đại học: 25 người (chiếm 54.3 %), Cao đẳng: 13 người (chiếm 28.2 %), Trung cấp: 05 người (chiếm 11%). Không chuyên môn 04 đồng chí (lao công, bảo vệ)

- Lý luận chính trị: Trung cấp: 05 người (chiếm 18.5 %), Sơ cấp: 22 (chiếm 81.5%).

- Ngoại ngữ: Tiếng Anh: Chứng chỉ B2: 01 người (2%) Chứng chỉ B1: 6 người (13%). Chứng chỉ (A,B,C): 24 người (chiếm 52%).

- Tin học: Chứng chỉ (A,B,C): 38/46 người (chiếm 82.6%).

- Kết quả xếp loại chất lượng viên chức năm 2025-2026:

+ Viên chức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 08 đồng chí.

+ Viên chức hoàn thành tốt nhiệm vụ: 31 đồng chí.

4. Kết quả hoạt động của cơ sở giáo dục (từ khi được phép hoạt động đến trước khi sáp nhập)

Trong suốt thời gian hình thành và phát triển, trường Mầm non Hoa Lan liên tục đạt các danh hiệu Tập thể Lao động tiên tiến được UBND quận Lê Chân, UBND phường tặng giấy khen. Chi bộ nhiều năm đạt danh hiệu Chi bộ Trong sạch vững mạnh.

Hàng năm trường đều có giáo viên tham gia Hội thi giáo viên giỏi các cấp. Cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường có nhiều sáng kiến đạt giải A cấp quận, cấp phường. Cán bộ, giáo viên đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở” và “Lao động tiên tiến”.

5. Số lượng người học tại cơ sở giáo dục

- Năm học 2024-2025 trường có 15 lớp/406 học sinh

+ Nhà trẻ: 04 lớp: 90 học sinh;

+ Mẫu giáo: 11 lớp: 316 học sinh

- Năm học 2025-2026 trường có 15 lớp/413 học sinh

- + Nhà trẻ: 04 lớp: 104 học sinh;
- + Mẫu giáo: 11 lớp: 309 học sinh
- Kế hoạch năm học 2026-2027: trường có 15 lớp/430 học sinh
- + Nhà trẻ: 04 lớp: 100 học sinh;
- + Mẫu giáo: 11 lớp: 330 học sinh

6. Đất đai, cơ sở vật chất, thiết bị, tài chính, tài sản

a. Về tài sản

- Trường chính cơ sở 1 tại số 213 Hai Bà Trưng, Phường Lê Chân Hải Phòng.

Cơ sở 2: tại số 107 Cát Cụt, phường Lê Chân, Hải Phòng.

- Diện tích khuôn viên trường: Cơ sở 1 diện tích: 419m².

Cơ sở 2 diện tích: 608m²

- Khối phòng học: 15 Phòng học

- Khối phòng hành chính: 07 phòng, bao gồm 01 phòng Hiệu trưởng; 03 phòng Phó Hiệu trưởng; 01 phòng Hành chính; 02 phòng Y tế - Văn thư;

- Khối phòng phục vụ bán trú 02 nhà bếp

- Hệ thống PCCC đầy đủ, hiện đại.

- Sân chơi của trẻ có tổng diện tích 193m². Có đầy đủ đồ chơi ngoài trời, nhiều chậu hoa, cây xanh, cây cảnh tạo nên cảnh quan môi trường nhà trường luôn xanh – sạch – đẹp, đảm bảo an toàn cho trẻ khi hoạt động vui chơi.

- Trang thiết bị và hồ sơ tài liệu

Tất cả các phòng học, phòng chức năng, hành lang, bếp, cổng trường trong khuôn viên nhà trường đều được lắp đặt hệ thống camera và được trang bị máy tính có kết nối internet.

Các lớp học và bếp nuôi cũng như các bộ phận khác trong nhà trường đều được trang bị đầy đủ thiết bị, đồ dùng, đồ chơi hiện đại đảm bảo phục vụ cho công tác nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục trẻ và các hoạt động khác đáp ứng yêu cầu quy định.

Tài sản được định giá như sau:

- + Quyền sử dụng đất trị giá: 42.941.224.000 đồng.
- + Nhà cửa, vật kiến trúc: 40.687.690.764 đồng
- + Khấu hao, hao mòn: 14.185.301.000 đồng

+ Giá trị còn lại: 12.579.551.705 đồng

b. Về tài chính

- **Kinh phí ngân sách Nhà nước cấp chi thường xuyên năm 2026:** 8.442.950.000 đồng.

- **Về kinh phí từ nguồn thu sự nghiệp:** 2026: 767.340.000 đồng

- Mức độ tự chủ tài chính: Là đơn vị tự chủ nhóm 4

V. TRƯỜNG MẦM NON NGUYỄN CÔNG TRÚ

1. Thông tin chung

- Tên cơ sở giáo dục: Trường Mầm non Nguyễn Công Trứ

- Thuộc: UBND phường Lê Chân

- Địa chỉ trường chính: Số 5 Nguyễn Công Trứ, phường Lê Chân, Thành phố Hải Phòng.

- Website: <https://mnnguyencongtru.haiphong.edu.vn>

- Email: mamnonnguyencongtru@pgdlechan.edu.vn

- Trường Mầm non Nguyễn Công Trứ được thành lập ngày 15/8/1979 theo quyết định số 25/QĐ.TC ngày 3/8/1979 của Ủy ban Bảo vệ Bà mẹ và trẻ em Thành phố với tên là: Nhà trẻ khu vực Nguyễn Công Trứ thuộc UBND Khu phố Lê Chân. Trường được đổi tên thành trường Mầm non Nguyễn Công Trứ từ ngày 1/7/1995 theo Quyết định số 211/QĐ-UB ngày 1/7/1995 của UBND Quận Lê Chân.

- Chức năng, nhiệm vụ:

+ Xây dựng phương hướng, chiến lược phát triển nhà trường theo các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, bảo đảm phù hợp điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương, tầm nhìn, sứ mệnh và các giá trị cốt lõi của nhà trường.

+ Tổ chức thực hiện việc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em từ 03 tháng tuổi đến 06 tuổi theo chương trình giáo dục mầm non do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

+ Chủ động đề xuất nhu cầu, tham gia tuyển dụng cán bộ, giáo viên, nhân viên trong trường công lập; quản lý, sử dụng cán bộ, giáo viên, nhân viên để thực hiện nhiệm vụ nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

+ Thực hiện các hoạt động về bảo đảm chất lượng và kiểm định chất lượng giáo dục theo quy định. Công bố công khai mục tiêu, chương trình, kế hoạch giáo dục, điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục, kết quả đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục.

+ Thực hiện dân chủ, trách nhiệm giải trình của nhà trường trong quản lý hoạt động giáo dục.

+ Huy động trẻ em lứa tuổi mầm non trên địa bàn phường đến trường; quản lý trẻ em; tổ chức giáo dục hoà nhập cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em khuyết tật; thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi trong phạm vi được phân công; thực hiện hỗ trợ các cơ sở giáo dục mầm non khác trên địa bàn nâng cao chất lượng tổ chức hoạt động giáo dục theo phân công của cấp có thẩm quyền.

+ Huy động, quản lý và sử dụng các nguồn lực theo quy định của pháp luật; xây dựng cơ sở vật chất theo yêu cầu chuẩn hóa, hiện đại hóa.

+ Tham mưu với chính quyền, phối hợp với gia đình hoặc người chăm sóc trẻ em và tổ chức, cá nhân để thực hiện hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

+ Tổ chức cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và trẻ em tham gia các hoạt động phù hợp trong cộng đồng.

+ Thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định của pháp luật.

2. Khái quát quá trình hình thành và phát triển của cơ sở giáo dục

Trường Mầm non Nguyễn Công Trứ là đơn vị sự nghiệp giáo dục trực thuộc UBND quận Lê Chân nay là phường Lê Chân, trường được thành lập ngày 15/8/1979 theo quyết định số 25/QĐ.TC ngày 3/8/1979 của Ủy ban Bảo vệ Bà mẹ và trẻ em Thành phố với tên là: Nhà trẻ khu vực Nguyễn Công Trứ thuộc UBND Khu phố Lê Chân. Trường được đổi tên thành trường Mầm non Nguyễn Công Trứ từ ngày 1/7/1995 theo Quyết định số 211/QĐ-UB ngày 1/7/1995 của UBND Quận Lê Chân.

Trường được xây mới và đưa vào sử dụng từ tháng 5/2015. Cải tạo lần 2 từ tháng 8/2023, gồm khu nhà 5 tầng và 1 tầng lửng.

3. Tổ chức bộ máy (số lượng và trình độ của đội ngũ cán bộ quản lý, nhà giáo và người lao động)

a. Tổ chức bộ máy, biên chế

*** Số người làm việc được giao năm 2026:** 34 người, trong đó:

- + Lãnh đạo, quản lý (Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng): 03 người;
- + Chuyên môn, nghiệp vụ (Giáo viên): 22 người;
- + Chuyên môn dùng chung (Nhân viên kế toán, văn thư,...): 01 người;
- + Lao động hợp đồng (6 nhân viên nuôi, 02 nhân viên bảo vệ): 8 người;

*** Số người làm việc có mặt thời điểm 08/8/2026:** 34 người

- + Lãnh đạo, quản lý (Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng): 03 người;
- + Chuyên môn, nghiệp vụ (Giáo viên): 22 người;
- + Chuyên môn dùng chung (Nhân viên kế toán, văn thư...): 01 người;
- + Lao động hợp đồng (6 nhân viên nuôi, 02 nhân viên bảo vệ): 8 người;

b. Chất lượng đội ngũ

- Giới tính: 32 nữ; có 02 nam (bảo vệ)
- Độ tuổi: từ 25 đến 60 tuổi
- Trình độ chuyên môn:
- + BGH: 3 đ/c trình độ Đại học GDMN
- + Giáo viên: 19 đ/c trình độ Đại học GDMN; 03 đ/c trình độ Cao đẳng GDMN.
- + Nhân viên: 1 Kế toán trình độ Đại học TC-KT;
6 nhân viên nấu ăn trình độ Trung cấp nấu ăn trở lên.
- Lý luận chính trị: Trung cấp: 04 đ/c
- Ngoại ngữ: 27 đ/c có chứng chỉ B Tiếng Anh
- Tin học: 27 đ/c có chứng chỉ Tin học văn phòng.
- Kết quả xếp loại chất lượng viên chức năm 2025-2026:
- + 06 đ/c Hoàn thành Xuất sắc nhiệm vụ;
- + 20 đ/c Hoàn thành Tốt nhiệm vụ.

4. Kết quả hoạt động của cơ sở giáo dục (từ khi được phép hoạt động đến trước khi sáp nhập)

- Liên tục các năm học đều đạt danh hiệu tập thể Lao động tiên tiến.
- Năm học: 2008 – 2009: đạt danh hiệu tập thể Lao động Xuất sắc, nhận bằng khen của Chủ tịch UBND thành phố Hải Phòng.

5. Số lượng người học tại cơ sở giáo dục

- Năm học 2024-2025: 10 lớp, 285 học sinh.
- Năm học 2025-2026: 10 lớp, 290 học sinh.
- Kế hoạch được giao năm học 2026-2027: 10 lớp, 285 học sinh. Trong đó:
- + Nhà trẻ: 2 lớp = 50 học sinh
- + 3 tuổi: 3 lớp = 75 học sinh

+ 4 tuổi: 3 lớp = 90 học sinh

+ 5 tuổi: 2 lớp = 70 học sinh.

6. Đất đai, cơ sở vật chất, thiết bị, tài chính, tài sản

a. Về tài sản

- Tổng diện tích đất 346 m²

- Nhà 5 tầng và 1 tầng lửng với 10 phòng học và 01 phòng chức năng.

* Tài sản được định giá như sau:

- Nhà cửa, vật kiến trúc: 14.968.000.000 đồng;

- Khấu hao, hao mòn: 3.592.320.000 đồng;

- Giá trị còn lại: 11.375.680.000 đồng.

b. Về tài chính:

- Kinh phí ngân sách Nhà nước cấp chi thường xuyên năm 2026: 5.437.536.000đ

- Về kinh phí từ nguồn thu sự nghiệp: 529.830.000đ

- Mức độ tự chủ tài chính: Là đơn vị tự chủ nhóm 4

VI. TRƯỜNG MẦM NON ĐỒNG TÂM

1. Thông tin chung

- Tên cơ sở giáo dục: Trường Mầm non Đồng Tâm

- Thuộc: UBND phường Lê Chân

- Địa chỉ trường chính: Số 274A Lạch Tray, phường Lê Chân, Thành phố Hải Phòng.

- Website: <https://mndongtam.haiphong.edu.vn>

- Email: mndongtam.lechan@haiphong.edu.vn

- Trường được thành lập ngày 31/8/1991 theo quyết định số 403/QĐ-UBND của UBND quận Ngô Quyền.

- Chức năng, nhiệm vụ:

+ Xây dựng phương hướng, chiến lược phát triển nhà trường theo các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, bảo đảm phù hợp điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương, tầm nhìn, sứ mệnh và các giá trị cốt lõi của nhà trường.

+ Tổ chức thực hiện việc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em từ 03 tháng tuổi đến 06 tuổi theo chương trình giáo dục mầm non do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

+ Chủ động đề xuất nhu cầu, tham gia tuyển dụng cán bộ, giáo viên, nhân viên trong trường công lập; quản lý, sử dụng cán bộ, giáo viên, nhân viên để thực hiện nhiệm vụ nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

+ Thực hiện các hoạt động về bảo đảm chất lượng và kiểm định chất lượng giáo dục theo quy định. Công bố công khai mục tiêu, chương trình, kế hoạch giáo dục, điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục, kết quả đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục.

+ Thực hiện dân chủ, trách nhiệm giải trình của nhà trường trong quản lý hoạt động giáo dục.

+ Huy động trẻ em lứa tuổi mầm non trên địa bàn phường đến trường; quản lý trẻ em; tổ chức giáo dục hoà nhập cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em khuyết tật; thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi trong phạm vi được phân công; thực hiện hỗ trợ các cơ sở giáo dục mầm non khác trên địa bàn nâng cao chất lượng tổ chức hoạt động giáo dục theo phân công của cấp có thẩm quyền.

+ Huy động, quản lý và sử dụng các nguồn lực theo quy định của pháp luật; xây dựng cơ sở vật chất theo yêu cầu chuẩn hóa, hiện đại hóa.

+ Tham mưu với chính quyền, phối hợp với gia đình hoặc người chăm sóc trẻ em và tổ chức, cá nhân để thực hiện hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

+ Tổ chức cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và trẻ em tham gia các hoạt động phù hợp trong cộng đồng.

+ Thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định của pháp luật.

2. Khái quát quá trình hình thành và phát triển của cơ sở giáo dục:

Trường được thành lập ngày 31/8/1991 theo quyết định số 403/QĐ-UBND của UBND quận Ngô Quyền, thuộc địa bàn phường Lạch Tray, quận Ngô Quyền quản lý. Khi mới thành lập, trường chỉ có 5 lớp với 13 cán bộ giáo viên nhân viên, với 1 dãy nhà, sân trường ít cây xanh, quy hoạch còn nhiều bất cập. Được sự quan tâm của các cấp lãnh đạo, sự ủng hộ nhiệt tình của các bậc phụ huynh, tập thể nhà trường đã trải qua những bước khó khăn thăng trầm của một chặng đường dài phấn đấu. Đến nay cơ sở vật chất nhà trường ngày càng khang trang, trường gồm 3 dãy nhà 3 tầng kiên cố với các phòng học và phòng chức năng, sân chơi rộng rãi thoáng mát, vườn cổ tích sinh động, đảm bảo an toàn.

Từ ngày 01 tháng 7 năm 2025, trường Mầm non Đồng Tâm được bàn giao, thuộc quản lý của UBND phường Lê Chân.

3. Tổ chức bộ máy (số lượng và trình độ của đội ngũ cán bộ quản lý, nhà giáo và người lao động)

a. Tổ chức bộ máy, biên chế

- Số người làm việc được giao năm 2026: 26 người

Trong đó:

+ Lãnh đạo, quản lý: 03 người (Hiệu trưởng: 01; Phó Hiệu trưởng: 02 người).

+ Chuyên môn, nghiệp vụ (Giáo viên): 21 người;

+ Chuyên môn dùng chung (Nhân viên kế toán, văn thư,...): 01 người;

+ Lao động hợp đồng: 09 người;

- Số người làm việc có mặt thời điểm 08/8/2026:

+ Lãnh đạo quản lý (Hiệu trưởng) : 01 người;

+ Lãnh đạo, quản lý (Phó Hiệu trưởng): 02 người;

+ Chuyên môn, nghiệp vụ (Giáo viên): 21 người;

+ Chuyên môn dùng chung (Nhân viên kế toán, văn thư,...): 01 người;

+ Lao động hợp: 09 người

b. Chất lượng đội ngũ

- Giới tính: Nữ 32/34 đ/c Đạt 94% ; Nam: 2/34 đ/c Đạt 6%

- Độ tuổi:

+ Dưới 30 tuổi:

+ Trên 30 tuổi:

+ 40 tuổi – 50 tuổi:

+ Trên 50 tuổi: có 9 đ/c

+ 40 tuổi đến 50

- Trình độ chuyên môn:

+ Lãnh đạo quản lý: Đại học: 03/03 đ/c Đạt 100%

+ Giáo viên: Đại học: 20/21 đ/c Đạt

- Đảng viên: 25 người

+ Trình độ lý luận chính trị: 07/25 đảng viên có trình độ trung cấp lý luận chính trị.

- Ngoại ngữ: Đạt 100%

- Tin học: Đạt 100%
- Kết quả xếp loại chất lượng viên chức năm 2025-2026:
- + Hoàn thành xuất sắc: 05 người
- + Hoàn thành tốt: 32 người
- + Hoàn thành nhiệm vụ: 0 người
- + Không hoàn thành nhiệm vụ: 0 người

4. Kết quả hoạt động của cơ sở giáo dục (từ khi được phép hoạt động đến trước khi sáp nhập)

Trong những năm qua, nhà trường đã triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ giáo dục của ngành học, được đón nhận các danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến, tập thể lao động xuất sắc của ngành Giáo dục và Đào tạo thành phố Hải Phòng. Tập thể nhà trường đã nhận được nhiều Bằng khen, giấy khen và nhiều thành tích, cụ thể như sau:

Năm học 2003 - 2004: Trường nhận được Huân chương lao động hạng ba của Chủ tịch nước.

Năm học 2003 - 2004: Trường được nhận Cờ thi đua xuất sắc

Năm học 2008 – 2009 : Tập thể lao động xuất sắc.

Năm học 2009 – 2010 : Tập thể lao động xuất sắc.

Năm học 2010 – 2011 : Tập thể lao động xuất sắc.

Năm học 2010 – 2011: Trường nhận được Bằng khen của Bộ.

Năm học 2014 - 2015: Tập thể lao động xuất sắc.

Năm học 2015 - 2016: Tập thể lao động xuất sắc.

Năm học 2020 - 2021: Tập thể lao động xuất sắc.

5. Số lượng người học tại cơ sở giáo dục

- Năm học 2024-2025:

- Tổng số lớp: 10 lớp /297 cháu

Trong đó: Gồm 02 lớp nhà trẻ/ 45 cháu; 08 lớp MG/ 252 cháu (Lớp 3-4 tuổi: 2 lớp/ 60 cháu; lớp 3-4 tuổi 02 lớp/ 60 cháu; lớp 4- 5 tuổi 3 lớp/ 90 cháu; lớp 5-6 tuổi 3 lớp / 102 cháu).

- Năm học 2025-2026:

- Tổng số lớp: 10 lớp / 300 cháu

Trong đó: Gồm 02 lớp nhà trẻ/ 50 cháu; 08 lớp MG/ 250 cháu (Lớp 3-4 tuổi: 2 lớp/ 60 cháu; lớp 4-5 tuổi 03 lớp/ 90 cháu;; lớp 5-6 tuổi 3 lớp / 100 cháu).

- Kế hoạch năm học 2026-2027:

- Tổng số lớp: 10 lớp /300 cháu

Trong đó: Gồm 02 lớp nhà trẻ/ 50 cháu; 08 lớp MG/ 250 cháu (Lớp 3-4 tuổi: 3 lớp/ 90 cháu; lớp 4-5 tuổi 02 lớp/ 60 cháu;; lớp 5-6 tuổi 3 lớp / 100 cháu).

6. Đất đai, cơ sở vật chất, thiết bị, tài chính, tài sản

a. Về tài sản:

- Trường Mầm non Đồng Tâm với tổng diện tích đất: 2.543.7m² m², Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số **CX494**.

- Tổng diện tích xây dựng toàn trường: 1.288m²

- Tổng diện tích sàn xây dựng: 3.866m²

- Hệ thống phòng cháy, chữa cháy: đảm bảo đủ hệ thống PCCC.

- Sân chơi có tổng diện tích: 1255 m².

- Vườn cỏ tích: 86,4 m².

* Tài sản được định giá như sau:

- Quyền sử dụng đất trị giá: 55.265.000.000 đồng;

- Nhà cửa, vật kiến trúc: 49.087.000.000 đồng;

- Khấu hao, hao mòn: 8.793.000.000 đồng, trong đó:

- Giá trị còn lại: 40.294.000.000 đồng

b. Về tài chính:

- Kinh phí ngân sách Nhà nước cấp chi thường xuyên giao tự chủ năm 2026: 5.590.885.000đ (năm tỷ năm trăm chín mươi nghìn tám trăm tám mươi năm nghìn đồng chẵn./.), trong đó:

+ Chi các khoản thanh toán cá nhân: 4.802.595.000đ

+ Chi hoạt động chuyên môn: 788.290.000đ

- Về kinh phí từ nguồn thu sự nghiệp:

+ Thu: 548.100.000đ

+Chi: 548.100.000đ

- Mức độ tự chủ tài chính: Là đơn vị tự chủ nhóm 4

VII. TRƯỜNG MẦM NON DƯ HÀNG KÊNH

1. Thông tin chung

- Tên cơ sở giáo dục: Trường Mầm non Dư Hàng Kênh
- Thuộc: UBND phường Lê Chân
- Địa chỉ trường chính: Số 79 Dân Lập, phường Lê Chân, Thành phố Hải Phòng.
- Website: <https://mnduhangkenh.haiphong.edu.vn>
- Email: Mamnonduhangkenh2@pgdlechan.edu.vn
- Trường mầm non Dư Hàng Kênh thành lập, trên cơ sở sáp nhập Trường Mầm non Dư Hàng Kênh II vào Trường Mầm non Dư hàng Kênh I và đổi tên thành Trường Mầm non Dư Hàng Kênh, theo quyết định số 1259/QĐ-UBND, ngày 28/6/2023 của UBND quận Lê Chân
- Chức năng, nhiệm vụ:
 - + Xây dựng phương hướng, chiến lược phát triển nhà trường theo các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, bảo đảm phù hợp điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương, tầm nhìn, sứ mệnh và các giá trị cốt lõi của nhà trường.
 - + Tổ chức thực hiện việc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em từ 03 tháng tuổi đến 06 tuổi theo chương trình giáo dục mầm non do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.
 - + Chủ động đề xuất nhu cầu, tham gia tuyển dụng cán bộ, giáo viên, nhân viên trong trường công lập; quản lý, sử dụng cán bộ, giáo viên, nhân viên để thực hiện nhiệm vụ nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.
 - + Thực hiện các hoạt động về bảo đảm chất lượng và kiểm định chất lượng giáo dục theo quy định. Công bố công khai mục tiêu, chương trình, kế hoạch giáo dục, điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục, kết quả đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục.
 - + Thực hiện dân chủ, trách nhiệm giải trình của nhà trường trong quản lý hoạt động giáo dục.
 - + Huy động trẻ em lứa tuổi mầm non trên địa bàn phường đến trường; quản lý trẻ em; tổ chức giáo dục hoà nhập cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em khuyết tật; thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi trong phạm vi được phân công; thực hiện hỗ trợ các cơ sở giáo dục mầm non khác trên địa bàn nâng cao chất lượng tổ chức hoạt động giáo dục theo phân công của cấp có thẩm quyền.
 - + Huy động, quản lý và sử dụng các nguồn lực theo quy định của pháp luật; xây dựng cơ sở vật chất theo yêu cầu chuẩn hóa, hiện đại hóa.

+ Tham mưu với chính quyền, phối hợp với gia đình hoặc người chăm sóc trẻ em và tổ chức, cá nhân để thực hiện hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

+ Tổ chức cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và trẻ em tham gia các hoạt động phù hợp trong cộng đồng.

+ Thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định của pháp luật.

2. Khái quát quá trình hình thành và phát triển của cơ sở giáo dục

Trường Mầm non Dư hàng Kênh nằm trên địa bàn phường Lê Chân, địa chỉ số 79 Dân Lập và 569 Chợ Hàng. Trường được xây dựng từ năm 1978 và chuyển qua các tên trường như Trường Mầm non Dân Lập Dư Hàng Kênh, Trường mầm non Bán Công Dư Hàng Kênh, đến năm 2008 trường tách thành Trường Mầm non Dư hàng Kênh I và Trường Mầm non Dư hàng Kênh II. Tháng 7 năm 2023 trường sáp nhập Trường Mầm non Dư Hàng Kênh II vào Trường Mầm non Dư hàng Kênh I và lấy tên là Trường Mầm non Dư hàng Kênh.

Trường Mầm non Dư Hàng Kênh ổn định và phát triển bởi sự cống hiến của các thế hệ cán bộ, giáo viên, nhân viên. Trường đã có nhiều đóng góp cho ngành giáo dục nói riêng và cho địa phương nói chung.

3. Tổ chức bộ máy

a. Tổ chức bộ máy, biên chế

- Số người làm việc được giao năm 2026: 49 người, trong đó:
 - + Lãnh đạo, quản lý (Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng): 04 người;
 - + Chuyên môn, nghiệp vụ (Giáo viên): 43 người;
 - + Chuyên môn dùng chung (Nhân viên kế toán, văn thư,...): 01 người;
 - + Lao động hợp đồng: 01 người;
- Số người làm việc có mặt thời điểm 08/8/2026:
 - + Lãnh đạo, quản lý (Phó Hiệu trưởng): 04 người;
 - + Chuyên môn, nghiệp vụ (Giáo viên): 42 người;
 - + Chuyên môn dùng chung (Nhân viên kế toán, văn thư,...): 01 người;
 - + Lao động hợp đồng: 17 người;

b. Chất lượng đội ngũ

- Giới tính: Nữ chiếm tỷ lệ chủ yếu; Nữ 61 người; Nam 03 người.

- Độ tuổi: Đội ngũ có độ tuổi tương đối đa dạng, gồm cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên có nhiều năm kinh nghiệm và đội ngũ trẻ có khả năng tiếp cận, ứng dụng công nghệ thông tin, đổi mới phương pháp giáo dục.

- Trình độ chuyên môn: Đại học: 38; Cao đẳng: 09; Trung cấp: 12; Không CM: 05 (Lao công + Bảo vệ)

- Lý luận chính trị: Trung cấp lý luận chính trị 10 đồng chí

- Ngoại ngữ: chứng chỉ

- Tin học: Đội ngũ cơ bản có khả năng sử dụng công nghệ thông tin phục vụ công tác quản lý, chuyên môn và thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số của nhà trường.

- Kết quả xếp loại chất lượng viên chức năm 2025-2026: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 10 người; Hoàn thành tốt nhiệm vụ 37 người; Hoàn thành nhiệm vụ 01 người.

4. Kết quả hoạt động của cơ sở giáo dục (từ khi được phép hoạt động đến trước khi sáp nhập)

Từ ngày thành lập đến nay, trường Mầm non Dư Hàng Kênh liên tục đạt các danh hiệu Tập thể Lao động tiên tiến được UBND quận và phường Lê Chân tặng giấy khen. Đặc biệt năm học 2024 - 2025 được UBND Thành phố công nhận danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”. Chi bộ nhiều năm đạt danh hiệu Chi bộ Trong sạch vững mạnh.

Hàng năm trường đều có giáo viên tham gia Hội thi giáo viên giỏi các cấp và đã đạt thành tích cao. Cán bộ, giáo viên đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở” và “Lao động tiên tiến”.

Bên cạnh đó Công đoàn nhiều năm liên đạt thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua lao động giỏi và xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh được tặng giấy khen Công đoàn quận Lê Chân. Chi đoàn nhà trường đã có thành tích xuất sắc trong công tác Đoàn và phong trào thiếu nhi được Quận Đoàn tặng giấy khen.

5. Số lượng người học tại cơ sở giáo dục

- Năm học 2024 - 2025: Nhà trường có 19 lớp/ 607 trẻ cụ thể: (Nhà trẻ: 4 lớp /94 trẻ; 3 tuổi: 5 lớp/141 trẻ; 4 tuổi: 5 lớp/184 trẻ; 5 tuổi: 5 lớp/188 trẻ).

- Năm học 2025-2026: Nhà trường có 19 lớp / 586 trẻ cụ thể: (Nhà trẻ: 4 lớp /114 trẻ; 3 tuổi: 4 lớp/113 trẻ; 4 tuổi: 5 lớp/164 trẻ; 5 tuổi: 6 lớp/195 trẻ).

- Kế hoạch năm học 2026-2027: Nhà trường tổ chức 19 lớp với khoảng 550 trẻ.

6. Đất đai, cơ sở vật chất, thiết bị, tài chính, tài sản

a. Về tài sản: Trường có 02 cơ sở

a.1. Cơ sở trường chính: địa chỉ số 79 Dân Lập, Lê Chân, Hải Phòng

- Tổng diện tích đất: 1645 m².

- Tổng số khu nhà: 03 khu nhà, với 13 phòng học, 03 phòng chức năng và 01 phòng bảo vệ.

- Hệ thống phòng cháy, chữa cháy: đảm bảo đủ hệ thống PCCC.

- Sân vườn có tổng diện tích: 808,9 m².

* Tài sản được định giá như sau:

- Quyền sử dụng đất trị giá: 14.706.300.000 đồng;

- Nhà cửa, vật kiến trúc: 13.566.465.000 đồng;

- Khấu hao, hao mòn: 4.600.647.000 đồng;

- Giá trị còn lại: 8.965.819.000 đồng

a.2. Cơ sở 2, địa chỉ số 569 Chợ Hàng, Lê Chân

a) Tổng diện tích đất: 484,9 m²

b) Tổng số ngôi nhà: 1 ngôi

- Hệ thống phòng cháy, chữa cháy: đảm bảo đủ hệ thống PCCC.

- Sân vườn có tổng diện tích: 808,9 m².

* Tài sản được định giá như sau:

- Quyền sử dụng đất trị giá 4.604.100.000 đồng;

- Nhà cửa, vật kiến trúc: 6.000.000.000 đồng;

- Khấu hao, hao mòn: 2.401.200.000 đồng, trong đó:

- Giá trị còn lại: 3.598.800.000 đồng

Nhà trường thực hiện quản lý, sử dụng cơ sở vật chất, trang thiết bị, tài sản công theo đúng quy định; thực hiện kiểm kê, theo dõi, cập nhật tài sản và sử dụng tài sản đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả.

Nhà trường thường xuyên kiểm tra, bảo dưỡng, sửa chữa cơ sở vật chất, thiết bị; chủ động tham mưu cấp có thẩm quyền đầu tư, cải tạo, sửa chữa những hạng mục xuống cấp, bổ sung trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi nhằm đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục mầm non.

Việc quản lý, sử dụng tài sản công được thực hiện theo nguyên tắc công khai, tiết kiệm, hiệu quả; không để xảy ra tình trạng sử dụng sai mục đích hoặc gây thất thoát, lãng phí tài sản.

b. Về tài chính

Kinh phí ngân sách Nhà nước cấp chi thường xuyên năm 2026:
2.003.000.000 đồng.

Kinh phí từ nguồn thu sự nghiệp: 1.056.000.000 đồng.

Các nguồn kinh phí được nhà trường quản lý, sử dụng đúng mục đích, bảo đảm chi trả chế độ, chính sách cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và phục vụ các hoạt động thường xuyên của nhà trường.

Nhà trường thực hiện công khai các khoản thu, chi theo quy định; tăng cường thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và sử dụng hiệu quả các nguồn lực tài chính được giao.

- Mức độ tự chủ tài chính: Là đơn vị tự chủ nhóm 4

VIII. TRƯỜNG MẦM NON KÊNH DƯƠNG

1. Thông tin chung

- Tên cơ sở giáo dục: Trường Mầm non Kênh Dương
- Thuộc: UBND phường Lê Chân
- Địa chỉ trường chính: Số 199 Trại Lẻ, phường Lê Chân, Thành phố Hải Phòng.
- Website: <https://mnkenhduong.haiphong.edu.vn>
- Email: mnkenhduong.lechan@haiphong.edu.vn
- Trường mầm non Kênh Dương thành lập, trên cơ sở chia tách từ Trường Mầm non Dư Hàng Kênh, theo Quyết định số 1789/QĐ- UBND, ngày 28 tháng 9 năm 2011 của UBND quận Lê Chân
- Chức năng, nhiệm vụ:
 - + Xây dựng phương hướng, chiến lược phát triển nhà trường theo các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, bảo đảm phù hợp điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương, tầm nhìn, sứ mệnh và các giá trị cốt lõi của nhà trường.
 - + Tổ chức thực hiện việc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em từ 03 tháng tuổi đến 06 tuổi theo chương trình giáo dục mầm non do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.
 - + Chủ động đề xuất nhu cầu, tham gia tuyển dụng cán bộ, giáo viên, nhân viên trong trường công lập; quản lý, sử dụng cán bộ, giáo viên, nhân viên để thực hiện nhiệm vụ nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.
 - + Thực hiện các hoạt động về bảo đảm chất lượng và kiểm định chất lượng giáo dục theo quy định. Công bố công khai mục tiêu, chương trình, kế hoạch giáo

dục, điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục, kết quả đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục.

+ Thực hiện dân chủ, trách nhiệm giải trình của nhà trường trong quản lý hoạt động giáo dục.

+ Huy động trẻ em lứa tuổi mầm non trên địa bàn phường đến trường; quản lý trẻ em; tổ chức giáo dục hoà nhập cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em khuyết tật; thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi trong phạm vi được phân công; thực hiện hỗ trợ các cơ sở giáo dục mầm non khác trên địa bàn nâng cao chất lượng tổ chức hoạt động giáo dục theo phân công của cấp có thẩm quyền.

+ Huy động, quản lý và sử dụng các nguồn lực theo quy định của pháp luật; xây dựng cơ sở vật chất theo yêu cầu chuẩn hóa, hiện đại hóa.

+ Tham mưu với chính quyền, phối hợp với gia đình hoặc người chăm sóc trẻ em và tổ chức, cá nhân để thực hiện hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

+ Tổ chức cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và trẻ em tham gia các hoạt động phù hợp trong cộng đồng.

+ Thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định của pháp luật.

2. Khái quát quá trình hình thành và phát triển của cơ sở giáo dục:

Trường được chính thức thành lập từ năm 2011, trên cơ sở chia tách từ Trường Mầm non Dư Hàng Kênh. Trải qua 15 năm xây dựng và phát triển, nhà trường luôn duy trì tốt chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ, hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ chính trị, chuyên môn được cấp trên giao, khẳng định được uy tín, chất lượng giáo dục của trường trên địa bàn phường và thành phố.

3. Tổ chức bộ máy (số lượng và trình độ của đội ngũ cán bộ quản lý, nhà giáo và người lao động)

a. Tổ chức bộ máy, biên chế

- Số người làm việc được giao năm 2026: 27 người, trong đó:

+ Lãnh đạo, quản lý (Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng): 03 người;

+ Chuyên môn, nghiệp vụ (Giáo viên): 23 người;

+ Chuyên môn dùng chung (Nhân viên kế toán, văn thư...): 01 người;

+ Lao động hợp đồng: 10 người;

- Số người làm việc có mặt thời điểm 08/8/2026:

+ Lãnh đạo, quản lý (Phó Hiệu trưởng): 03 người;

- + Chuyên môn, nghiệp vụ (Giáo viên): 23 người;
- + Chuyên môn dùng chung (Nhân viên kế toán, văn thư...): 01 người;
- + Lao động hợp đồng: 10 người;

b. Chất lượng đội ngũ

- Giới tính: Nữ: 34, Nam: 03
- Độ tuổi: Dưới 35 T: 09, Dưới 45T: 22, Dưới 55T: 6
- Trình độ chuyên môn: Đại học GDMN: 25 người trong đó 3 đ/c BGH có bằng Thạc sĩ QLGD; 02 giáo viên bằng CĐMN (01 đ/c đang theo học ĐH MN)
- Lý luận chính trị: Trung cấp Chính trị: 03, Sơ cấp: 20
- Ngoại ngữ: 27, Tin học: 27
- Kết quả xếp loại chất lượng viên chức năm 2025-2026: Xếp loại tốt: 05, xếp loại Khá: 22.

4. Kết quả hoạt động của cơ sở giáo dục (từ khi được phép hoạt động đến trước khi sáp nhập)

Từ ngày thành lập đến nay, trường Mầm non Kim Đồng III liên tục đạt các danh hiệu Tập thể Lao động tiên tiến được UBND quận và phường Lê Chân tặng giấy khen. Đặc biệt năm học 2023 - 2024 được UBND Thành phố công nhận danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”. Chi bộ nhà trường liên tục đạt danh hiệu "Chi bộ Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" và "Chi bộ Trong sạch vững mạnh tiêu biểu";

Công đoàn nhà trường liên tục đạt danh hiệu "Công đoàn cơ sở vững mạnh xuất sắc" được Liên đoàn Lao động Thành phố tặng bằng năm 2022-2023 và 2023-2024. Hàng năm trường đều có giáo viên tham gia Hội thi giáo viên giỏi các cấp và đã đạt thành tích cao. Cán bộ, giáo viên đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở” và “Lao động tiên tiến”.

5. Số lượng người học tại cơ sở giáo dục

a. Năm học 2024 - 2025:

- Tổng số lớp: 9 lớp (trong đó: Cơ sở 1: 8 lớp; Cơ sở 2: 1 lớp).
- Tổng số học sinh: 329 trẻ.
- + Nhà trẻ: 2 lớp với 54 trẻ.
- + Lớp Mẫu giáo 3 - 4 tuổi: 2 lớp với 70 trẻ
- + Lớp Mẫu giáo 4 - 5 tuổi: 2 lớp với 81 trẻ
- + Lớp Mẫu giáo 5 - 6 tuổi: 3 lớp với 124 trẻ

b. Năm học 2025 - 2026:

- Tổng số lớp: 10 lớp (trong đó: Cơ sở 1: 8 lớp; Cơ sở 2: 2 lớp).
- Tổng số học sinh: 305 trẻ.
- + Nhà trẻ: 2 lớp với 47 trẻ.
- + Lớp Mẫu giáo 3 - 4 tuổi: 3 lớp với 70 trẻ
- + Lớp Mẫu giáo 4 - 5 tuổi: 2 lớp với 76 trẻ
- + Lớp Mẫu giáo 5 - 6 tuổi: 3 lớp với 112 trẻ.

c. Kế hoạch năm học 2026 - 2027

- **Tổng số lớp** 10 lớp
- **Tổng số học sinh dự kiến tuyển sinh: 295 trẻ.**
- **Dự kiến phân chia theo nhóm tuổi:**
- + Nhà trẻ: 2 lớp với 45 trẻ.
- + Lớp Mẫu giáo 3 - 4 tuổi: 3 lớp với 75 trẻ.
- + Lớp Mẫu giáo 4 - 5 tuổi: 2 lớp với 70 trẻ.
- + Lớp Mẫu giáo 5 - 6 tuổi: 3 lớp với 105 trẻ.

6. Đất đai, cơ sở vật chất, thiết bị, tài chính, tài sản

a. Về tài sản: Trường có 02 cơ sở:

a.1. Cơ sở trường chính: địa chỉ 119 Trại Lẻ, Lê Chân, Hải Phòng

- Tổng diện tích đất: 654.6m²
- Tổng diện tích nhà:
- Tổng diện tích xây dựng nhà: 354 m²
- Tổng diện tích sàn sử dụng nhà: 1720 m²
- Diện tích xây dựng công trình khác gắn liền với đất (nếu có):
- Tường bao: 51.9 m²
- Nhà xe: 27m²
- Hệ thống phòng cháy, chữa cháy: đảm bảo đủ hệ thống PCCC.

a.2. Cơ sở 2, địa chỉ số 253/292 Lạch Tray, Lê Chân

- Tổng diện tích đất: 217.2m²
- Tổng diện tích nhà:
- Tổng diện tích xây dựng nhà: 71.2 m²
- Tổng diện tích sàn sử dụng nhà: 142,4m²

- Diện tích xây dựng công trình khác gắn liền với đất (nếu có):
- Tường bao: 25 m²
- Nhà xe: không có

* Tài sản được định giá như sau:

- Quyền sử dụng đất trị giá 8.194.404.000 đồng;
- Nhà cửa, vật kiến trúc: 25.769.757.000 đồng;
- Khấu hao, hao mòn: 9.378.972.320 đồng, trong đó:
- Giá trị còn lại: 16.390.784.680 đồng

b. Về tài chính:

- Tổng dự toán kinh phí chi thường xuyên, không thường xuyên được giao năm 2026: 5.672.865.000 đồng (*Bằng chữ: Năm tỷ sáu trăm bảy mươi hai triệu tám trăm sáu mươi lăm nghìn đồng chẵn*), bao gồm:

- + Lương và các khoản đóng góp: 4.517.320.000 triệu đồng
- + Chi hoạt động, nghiệp vụ chuyên môn: 746.675.000 đồng;
- + Không thường xuyên: 408.870.000 đồng
- **Về kinh phí từ nguồn thu sự nghiệp**
- + Thu: 520.695.000 đồng
- + Chi: 520.695.000 đồng
- Mức độ tự chủ tài chính: Là đơn vị tự chủ nhóm 4

IX. TRƯỜNG TIỂU HỌC NGUYỄN THỊ MINH KHAI

1. Thông tin chung

- Tên cơ sở giáo dục: Trường Tiểu học Nguyễn Thị Minh Khai
- Thuộc: UBND phường Lê Chân
- Địa chỉ trường chính: Số 53 Lê Chân, phường Lê Chân, Thành phố Hải Phòng.
- Website: <https://thnguyenthiminhkhai.haiphong.edu.vn>
- Email: tiuehocnguyenthiminhkhai@pgdlechan.edu.vn
- Trường Tiểu học Nguyễn Thị Minh Khai được xây dựng từ năm 1927, với tên trường nữ học (Ecole-des-jeunes-filles).
- Chức năng, nhiệm vụ:

Nhà trường thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn theo Điều lệ trường tiểu học và các quy định hiện hành, trong đó tập trung vào các nội dung chủ yếu:

Tổ chức thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường phù hợp với điều kiện thực tế.

Tổ chức dạy học, giáo dục học sinh; thực hiện đánh giá học sinh theo quy định; bảo đảm quyền được học tập và phát triển của học sinh.

Quản lý cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; thực hiện phân công nhiệm vụ, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ và xây dựng đội ngũ.

Quản lý học sinh, tài chính, tài sản, cơ sở vật chất và các nguồn lực của nhà trường theo quy định.

Phối hợp với gia đình học sinh, chính quyền địa phương và các tổ chức, cá nhân để nâng cao chất lượng giáo dục, bảo đảm an toàn trường học.

Thực hiện công khai, dân chủ, kiểm tra nội bộ, phòng chống tham nhũng, lãng phí và thực hành tiết kiệm theo quy định.

2. Khái quát quá trình hình thành và phát triển của cơ sở giáo dục:

Trường được xây dựng năm 1927 với diện tích 3587,5 m²; từ năm 1927-1928 trường nữ học (Ecole-des-jeunes-filles) - cấp học đầu tiên (6 năm); từ năm học 1955-1956: Trường cấp I Minh Khai; từ năm học 1975-1976: Trường cấp I, II Minh Khai; từ năm học 1979-1980: Trường phổ thông cơ sở Minh Khai; từ năm học 1991-1992: Trường cấp I Minh Khai; từ năm học 1997-1998: Trường tiểu học Minh Khai; từ năm học 2006-2007 đến nay: Trường tiểu học Nguyễn Thị Minh Khai.

Trường Tiểu học Nguyễn Thị Minh Khai là một ngôi trường có bề dày truyền thống lịch sử, văn hóa và giáo dục của thành phố Hải Phòng. Đặc biệt, nhà trường vinh dự là nơi lưu giữ dấu ấn lịch sử về Chủ tịch Hồ Chí Minh trong chuyến Người về thăm Hải Phòng năm 1946.

Tại phòng học số 4 của nhà trường, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nghỉ và làm việc, gặp gỡ, tiếp xúc với đại biểu nhân dân cùng nhiều nhà chính trị, ngoại giao, báo chí trong những ngày Người ở Hải Phòng. Đây là một dấu mốc có ý nghĩa đặc biệt, gắn liền với lịch sử của thành phố Cảng và tình cảm của nhân dân Hải Phòng đối với Bác Hồ kính yêu.

Với những giá trị lịch sử đặc biệt đó, phòng học số 4 của Trường Tiểu học Nguyễn Thị Minh Khai đã được công nhận là Di tích lịch sử cấp thành phố năm 2015, trở thành một “địa chỉ đỏ” có ý nghĩa quan trọng trong việc giáo dục truyền

thống yêu nước, lịch sử cách mạng và tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh cho các thế hệ cán bộ, giáo viên và học sinh.

Đây không chỉ là một cơ sở giáo dục mà còn là một địa chỉ lịch sử có giá trị đặc biệt của thành phố Hải Phòng. Việc bảo tồn, gìn giữ nguyên trạng không gian di tích và phát huy giá trị lịch sử của nhà trường có ý nghĩa quan trọng đối với công tác giáo dục truyền thống cho thế hệ trẻ, đồng thời góp phần gìn giữ những dấu tích lịch sử gắn với Chủ tịch Hồ Chí Minh trên địa bàn thành phố. Vì vậy, trong quá trình xem xét, sắp xếp, tổ chức lại mạng lưới trường học, cần đặc biệt quan tâm đến yếu tố di tích lịch sử, truyền thống của nhà trường, bảo đảm việc sắp xếp tổ chức bộ máy phải đồng thời gắn với yêu cầu bảo tồn, quản lý và phát huy giá trị của di tích.

3. Tổ chức bộ máy (số lượng và trình độ của đội ngũ cán bộ quản lý, nhà giáo và người lao động)

a. Tổ chức bộ máy, biên chế

Số người làm việc được giao năm 2026: 74 người (Biên chế 69 người, hợp đồng 05 người) trong đó:

- + Lãnh đạo, quản lý (Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng): 03 người.
- + Chuyên môn, nghiệp vụ (giáo viên): 64 người
- + Chuyên môn dùng chung (nhân viên kế toán, văn thư, thư viện, thiết bị...): 02 người.

- + Lao động hợp đồng: 05 người
- + Số người làm việc có mặt tại thời điểm 08/8/2026: 70 người
- + Lãnh đạo, quản lý (Hiệu trưởng): 01 người.
- + Lãnh đạo, quản lý (Phó Hiệu trưởng): 02 người.
- + Chuyên môn, nghiệp vụ (giáo viên): 64 người
- + Chuyên môn dùng chung (kế toán, văn thư...): 02 người
- + Lao động hợp đồng (Giáo viên): 01 người

b. Chất lượng đội ngũ

- + Giới tính: Nam 05 người; Nữ 65 người.
- + Độ tuổi: Dưới 30 tuổi 9 ; từ 30 đến dưới 40 tuổi: 15 ; từ 40 đến dưới 50 tuổi: 30; từ 50 tuổi trở lên: 16
- + Trình độ chuyên môn: Đại học 63 người; trên đại học 7 người;
- + Lý luận chính trị: Trung cấp 04 người;

- + Ngoại ngữ: Đại học: 05 người, Cao đẳng: 02 người, chứng chỉ: 63 người;
- + Tin học: Đại học: 05 người, Cao đẳng: 02 người, chứng chỉ: 63 người;
- Kết quả xếp loại chất lượng viên chức năm học 2025-2026 (tổng 71 người):
- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 16 người;
- Hoàn thành tốt nhiệm vụ: 51 người;

Không đánh giá xếp loại viên chức: 04 người (chưa đủ thời gian đánh giá : 01 giáo viên về hưu, 03 giáo viên mới vào biên chế)

4. Kết quả hoạt động của cơ sở giáo dục (từ khi được phép hoạt động đến trước khi sáp nhập)

Trường liên tục đạt các danh hiệu Tập thể Lao động tiên tiến, Tập thể Lao động xuất sắc được UBND Thành phố, quận và phường Lê Chân công nhận.

Trường đã nhận được các danh hiệu cao quý:

- + Huân chương lao động hạng Nhì; Quyết định số 3451/QĐ-CTN ngày 25/12/2014.

- + Cờ đơn vị xuất sắc trong phong trào thi đua yêu nước (Giai đoạn 2010-2015); Quyết định của UBND Thành phố.

- + Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 1270/QĐ-TTg ngày 25/8/2017

- + Cờ thi đua xuất sắc của UBND thành phố; Quyết định số 1609/QĐ-CT ngày 11/8/2016 của UBND Thành phố.

- + Cờ thi đua của Thủ tướng Chính Phủ; Quyết định số 402/QĐ-TTg ngày 31/3/2017.

- + Bằng khen của Thủ tướng chính phủ đã có thành tích trong công tác giáo dục và đào tạo từ năm học 2012-2013 đến năm học 2016-2017, góp phần vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc; Quyết định số 1270/ QĐ-TTg ngày 25/8/2017.

- + Cờ thi đua xuất sắc của UBND thành phố; Quyết định số 2128/QĐ-CT ngày 16/8/2017 của UBND Thành phố.

- + Cờ thi đua của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 231/QĐ-TTg ngày 23/2/2018.

- + Cờ truyền thống của UBND thành phố; Quyết định 3089/QĐ-CT ngày 16/11/2017.

- + Cờ thi đua xuất sắc của UBND thành phố; Quyết định số 1641/QĐ-CT ngày 15/7/2019 của UBND Thành phố.

+ Huân chương lao động hạng Nhất: Đã có thành tích xuất sắc trong công tác Giáo dục và Đào tạo từ năm học 2014-2015 đến năm học 2018- 2019, góp phần vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ tổ quốc; Quyết định số 1140/QĐ-CTN, ngày 14/7/2020.

+ Cờ thi đua của Công đoàn Giáo dục Việt Nam: Công đoàn cơ sở xuất sắc trong phong trào thi đua “Đổi mới sáng tạo trong dạy và học” năm học 2019-2020.

+ Cờ thi đua của UBND TP: Đơn vị xuất sắc trong phong trào thi đua giai đoạn 2015-2020.

+ Bằng khen của Bộ Giáo dục và Đào tạo: Đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua “Đổi mới sáng tạo trong dạy và học năm học 2019-2020 - QĐ số 3639/QĐ BGDĐT, ngày 12/11/2020.

+ Bằng khen của Hội đồng trung ương đội TNTP HCM đã tích cực tham gia bình chọn trực tuyến Cuộc thi Video clip thiếu nhi các dân tộc hát quốc ca tại địa chỉ đỏ “Em yêu Tổ quốc Việt Nam”; Quyết định 14/HĐĐTƯ ngày 04/5/2021.

+ Cờ Chính phủ Hoàn thành xuất sắc, toàn diện nhiệm vụ công tác giáo dục và đào tạo, dẫn đầu phong trào thi đua yêu nước năm học 2022-2023; Quyết định số 1306/QĐ-TTg ngày 08/11/2023.

+ Bằng khen của Chủ tịch UBND Thành phố: Đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua yêu nước của thành phố giai đoạn 2018-2023; Quyết định số 1561/QĐ-CT, ngày 7/6/2023.

Hàng năm trường đều có giáo viên tham gia Hội thi giáo viên giỏi các cấp và đã đạt thành tích cao. Cán bộ, giáo viên đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở” và “Lao động tiên tiến”.

Chi bộ nhiều năm đạt danh hiệu Chi bộ Trong sạch vững mạnh, Chi bộ Trong sạch vững mạnh tiêu biểu.

Bên cạnh đó Công đoàn nhiều năm liền đạt thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua lao động giỏi và xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh được tặng giấy khen Công đoàn quận Lê Chân. Chi đoàn nhà trường đã có thành tích xuất sắc trong công tác Đoàn và phong trào thiếu nhi được Quận Đoàn tặng giấy khen.

5. Số lượng người học tại cơ sở giáo dục

Năm học	Số lớp	Số học sinh
2024-2025	37	1619
2025-2026	35	1551

Kế hoạch năm học 2026-2027	35	1536
----------------------------	----	------

6. Đất đai, cơ sở vật chất, thiết bị, tài chính, tài sản

a. Về tài sản:

- Tổng diện tích đất: 3.587,5 m²
- Tổng số dãy nhà: 5 dãy nhà.

Nhà trường thực hiện quản lý, sử dụng tài sản công theo quy định; tổ chức kiểm kê, theo dõi tăng giảm tài sản, phân công trách nhiệm quản lý và sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học. Các tài sản, trang thiết bị phục vụ dạy học và hoạt động bán trú được quản lý, khai thác theo chức năng, bảo đảm tiết kiệm và hiệu quả.

Công tác quản lý tài sản nhà trường sử dụng bằng phần mềm misa. Hằng năm nhà trường thực hiện việc kiểm kê vào đầu năm học và cuối năm học. Để đảm bảo việc đáp ứng đầy đủ cơ sở vật chất thực hiện nhiệm vụ năm học, việc sửa chữa, bổ sung được thực hiện định kỳ. Các tài sản hư hỏng, quá thời gian sử dụng đều được thanh lý, tiêu hủy đúng quy trình.

b. Về tài chính:

Nhà trường thực hiện quản lý, sử dụng và quyết toán các nguồn kinh phí theo dự toán được giao, bảo đảm đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức; thực hiện công khai tài chính và các khoản thu theo quy định.

+ Kinh phí ngân sách Nhà nước cấp chi thường xuyên, không thường xuyên năm 2026: 18.407.013.000đ

+ Về kinh phí từ nguồn thu sự nghiệp: 10.016.499.500đ

- Mức độ tự chủ tài chính: Là đơn vị tự chủ nhóm 4

X. TRƯỜNG TIỂU HỌC TÂN TRÀO

1. Thông tin chung

- Tên cơ sở giáo dục: Trường Tiểu học Tân Trào.
- Thuộc: UBND phường Lê Chân.
- Địa chỉ trường chính: Số 3/122 Đình Đông, phường Lê Chân, Thành phố Hải Phòng.
- Website <https://thtantraolechan.haiphong.edu.vn/>
- Email: tiuehoctantrao.lechan@haiphong.edu.vn
- Trường Tiểu học Tân Trào được thành lập từ năm 1975 với tiền thân là trường Phổ thông cấp I + II Tân Trào, đến ngày 04/02/1998, trường được chính

thức đổi tên thành trường Tiểu học Tân Trào theo Quyết định số 82/QĐ-UB ngày 03/02/1998 của UBND phường Lê Chân.

- Chức năng, nhiệm vụ:

+ Xác định tầm nhìn, sứ mạng, các giá trị cốt lõi của nhà trường; xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường phù hợp với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

+ Tổ chức thực hiện chương trình giáo dục phổ thông theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; xây dựng và triển khai kế hoạch giáo dục nhà trường đáp ứng yêu cầu của chương trình giáo dục phổ thông, phù hợp với điều kiện thực tiễn, nhu cầu và đặc điểm của học sinh.

+ Quyết định phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động giáo dục, bao gồm tổ chức thực hiện chương trình giáo dục phổ thông; hoạt động trải nghiệm, giáo dục STEM/STEAM, năng lực số, trí tuệ nhân tạo (AI), hướng nghiệp, kỹ năng sống, giáo dục hội nhập, giáo dục hòa nhập và các hoạt động giáo dục tăng cường theo nhu cầu, sở thích chính đáng của học sinh, phù hợp với quy định của pháp luật; không vi phạm quy định về dạy thêm, học thêm. Chủ động triển khai hoặc phối hợp với tổ chức khoa học và công nghệ, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có chức năng trong hoạt động giáo dục, nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo để thực hiện chương trình giáo dục theo quy định của pháp luật.

+ Thực hiện các hoạt động về bảo đảm chất lượng giáo dục, tập trung vào đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh, phát triển đội ngũ, tăng cường điều kiện bảo đảm chất lượng, nâng cao hiệu quả quản trị nhà trường.

+ Thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục phổ thông và quản trị nhà trường; ứng dụng công nghệ thông tin, nền tảng số trong dạy học, kiểm tra, đánh giá và quản lý; phát triển, sử dụng học liệu số; quản lý, khai thác, kết nối dữ liệu giáo dục theo quy định, bảo đảm an toàn, bảo mật thông tin.

+ Tuyển sinh, tiếp nhận, quản lý học sinh theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Tổ chức thực hiện giáo dục bắt buộc đối với cấp tiểu học.

+ Phối hợp với gia đình, cộng đồng trong giáo dục học sinh, tổ chức các hoạt động tư vấn học sinh, chăm sóc sức khỏe thể chất, tinh thần cho học sinh và tổ chức các hoạt động xã hội; xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, dân chủ, kỷ cương; phòng, chống tiêu cực, bạo lực học đường và các hành vi vi phạm pháp luật trong nhà trường; thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục.

+ Quản lý, sử dụng và bảo quản cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, sách giáo khoa bảo đảm sử dụng hiệu quả, tiết kiệm; huy động và sử dụng các nguồn lực xã

hội hóa phục vụ hoạt động dạy và học trong nhà trường theo quy định của pháp luật.

+ Thực hiện trách nhiệm giải trình của cơ sở giáo dục trong quản lý các hoạt động giáo dục; bảo đảm việc tham gia của học sinh, gia đình và xã hội trong quản lý các hoạt động giáo dục theo quy định của pháp luật. Thực hiện công khai về cam kết chất lượng giáo dục, các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục và thu, chi tài chính theo quy định của pháp luật.

+ Thực hiện các nhiệm vụ và quyền khác theo quy định của pháp luật

2. Khái quát quá trình hình thành và phát triển của cơ sở giáo dục:

Trường Tiểu học Tân Trào có tiền thân là Trường Phổ thông cấp I+II Tân Trào, được thành lập vào năm 1975. Đến ngày 04/02/1998, trường chính thức được đổi tên thành Trường Tiểu học Tân Trào theo Quyết định số 82/QĐ-UB ngày 03/02/1998 của UBND quận Lê Chân. Trải qua gần 50 năm phát triển, nhà trường có một bề dày thành tích, đáp ứng mục tiêu giáo dục và phát triển dân trí, là địa chỉ đáng tin cậy của nhân dân trên địa bàn. Năm 2016, nhà trường được công nhận Kiểm định chất lượng mức độ 2 cấp Thành phố.

3. Tổ chức bộ máy (số lượng và trình độ của đội ngũ cán bộ quản lý, nhà giáo và người lao động)

a. Tổ chức bộ máy, biên chế

- Số người làm việc được giao năm 2026: 37 người, trong đó:
 - + Lãnh đạo, quản lý (Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng): 02 người;
 - + Chuyên môn, nghiệp vụ (Giáo viên): 32 người;
 - + Chuyên môn dùng chung (Nhân viên kế toán, văn thư,...): 01 người;
 - + Lao động hợp đồng: 02 người;
- Số người làm việc có mặt thời điểm 08/8/2026: 34 người
 - + Lãnh đạo, quản lý (Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng): 02 người (01 HT, 01 PHT)
 - + Chuyên môn, nghiệp vụ (Giáo viên): 29 người (đến 01/9/2026 có 01 GV sẽ nghỉ hưu);
 - + Chuyên môn dùng chung (Nhân viên kế toán, văn thư, thư viện,...): 01 người (thư viện);
 - + Lao động hợp đồng: 02 người (01 văn thư, 01 kế toán)

b. Chất lượng đội ngũ

- Giới tính: Nữ: 30/34 (88,2%), Nam: 04/34 (11,8%)

- Độ tuổi:

- + Từ 30 - 40: 13 người
- + Từ 40 – 50: 10 người
- + Từ 50 - 55: 10 người
- + Trên 55: 01 người

- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ: 04/34, Đại học: 29/34, Cao đẳng: 01/34

- Lý luận chính trị: Trung cấp: 02; Sơ cấp: 31

- Ngoại ngữ: Tiếng Anh

- Trình độ A: 5; Trình độ B1: 4; Trình độ B: 25

- Tin học: Tin học văn phòng trình độ B: 34/34

- Kết quả xếp loại chất lượng viên chức năm 2025-2026: Xuất sắc: 7/35; Tốt: 28/35

4. Kết quả hoạt động của cơ sở giáo dục (từ khi được phép hoạt động đến trước khi sáp nhập)

- Nhiều năm liên tục đạt Tập thể lao động tiên tiến, được UBND quận/phường tặng Giấy khen hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

- Chi bộ đạt Chi bộ trong sạch vững mạnh, được Đảng ủy phường tặng giấy khen.

- Công đoàn nhiều năm liên đạt Công đoàn vững mạnh, được Liên đoàn lao động quận Lê Chân tặng giấy khen.

- Liên đội nhiều năm liên đạt Liên đội mạnh cấp Thành phố.

- Phong trào nhân đạo từ thiện được Hội chữ thập đỏ thành phố tặng giấy khen vì có nhiều thành tích trong hoạt động từ thiện nhân đạo.

5. Số lượng người học tại cơ sở giáo dục

Năm học	Tổng số hs	Tổng số lớp	Khối 1 (Lớp/hs)	Khối 2 (Lớp/hs)	Khối 3 (Lớp/hs)	Khối 4 (Lớp/hs)	Khối 5 (Lớp/hs)
2024-2025	692	19	4 lớp/ 125 hs	4 lớp/ 133 hs	3 lớp/ 111 hs	4 lớp/ 171 hs	4 lớp/ 152 hs
2025-2026	654	19	4 lớp/ 126 hs	4 lớp/ 124 hs	4 lớp/ 130 hs	3 lớp/ 106 hs	5 lớp/ 168 hs

KH năm 2026 - 2027	584	19	4 lớp/ 110 hs	4 lớp/ 116 hs	4 lớp/ 122 hs	4 lớp/ 129 hs	3 lớp/ 107 hs
--------------------------	-----	----	------------------	------------------	------------------	------------------	------------------

6. Đất đai, cơ sở vật chất, thiết bị, tài chính, tài sản

a. Về tài sản:

- Tổng diện tích đất: 1.866 m².
- Tổng số dãy nhà: 03 dãy với 19 phòng học và 07 phòng chức năng.

* Tài sản được định giá như sau:

- Quyền sử dụng đất trị giá 14.511.000.000 đồng;
- Nhà cửa, vật kiến trúc: 8.308.820.000 đồng;
- Khấu hao, hao mòn: 8.289.600.000 đồng, trong đó:
- Giá trị còn lại: 1.922.000.000 đồng

b. Về tài chính:

- Kinh phí ngân sách Nhà nước cấp chi thường xuyên năm 2026: 8.452.515.000đ
- Về kinh phí từ nguồn thu sự nghiệp: **1.444.856.235 đ**
 - Mức độ tự chủ tài chính: Là đơn vị tự chủ nhóm 4

XI. TRƯỜNG TIỂU HỌC NGUYỄN CÔNG TRÚ

1. Thông tin chung

- Tên cơ sở giáo dục: Trường Tiểu học Nguyễn Công Trứ
- Thuộc: UBND phường Lê Chân
- Địa chỉ trường chính: Số 59 Nguyễn Công Trứ, phường Lê Chân, Thành phố Hải Phòng.
- Website: <https://thnguyencongtru.haiphong.edu.vn/>
- Email: tieuhocnguyencongtru@pgdlechan.edu.vn
- Theo Quyết định số 279/QĐ -UB ngày 11 tháng 8 năm 1990 Trường Tiểu học Nguyễn Công Trứ được tách ra từ trường PTCS Hoàng Diệu và PTCS Trương Công Định thành trường PTCS cấp 1 Nguyễn Công Trứ. - Theo quyết định số 550/1998/QĐ-UB ngày 17/9/1998 đổi tên trường PTCS cấp 1 Nguyễn Công Trứ thành trường Tiểu học Nguyễn Công Trứ kể từ ngày 21/9/1998.
- Chức năng, nhiệm vụ:

+ Xác định tầm nhìn, sứ mạng, các giá trị cốt lõi của nhà trường; Xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường phù hợp với phát triển kinh tế, xã hội của địa phương. Xây dựng và triển khai Kế hoạch của nhà trường.

+ Quyết định phương pháp, hình thức tổ chức HĐGD.

+ Tổ chức thực hiện chương trình GDPT theo quy định của Bộ GD và ĐT. Chủ động triển khai hoặc phối hợp với tổ chức khoa học, công nghệ, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có chức năng trong hoạt động giáo dục. Đổi mới sáng tạo để thực hiện chương trình GD theo quy định của Pháp luật.

+ Thực hiện các hoạt động đảm bảo chất lượng giáo dục.

+ Thực hiện chuyển đổi số trong GDPT và quản trị nhà trường.

+ Tuyển sinh, tiếp nhận, quản lý học sinh theo quy định của BGD và ĐT.

+ Quản lý, thực hiện chính sách đối với GV, CBQL cơ sở GD. + Phối hợp gia đình, cộng đồng GD học sinh.

+ Quản lý sử dụng CSVC, thiết bị dạy học, SGK, đảm bảo sử dụng hiệu quả, tiết kiệm.

+ Thực hiện công khai, cam kết chất lượng giáo dục.

+ Thực hiện các nhiệm vụ và quyền khác theo quy định của pháp luật.

2. Khái quát quá trình hình thành và phát triển của cơ sở giáo dục:

Trường Tiểu học Nguyễn Công Trứ được thành lập, trên cơ sở tách ra từ trường từ trường PTCS Hoàng Diệu và PTCS Trương Công Định và đổi tên thành Trường Tiểu học Nguyễn Công Trứ (Theo quyết định số 550/1998/QĐ-UB ngày 17/9/1998 đổi tên trường PTCS cấp 1 Nguyễn Công Trứ thành trường Tiểu học Nguyễn Công Trứ kể từ ngày 21/9/1998), UBND quận Lê Chân quản lý, nay là UBND phường Lê Chân quản lý. Nhà trường đã từng bước khẳng định chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ qua từng năm học, khẳng định được uy tín, chất lượng giáo dục của trường trên địa bàn phường và thành phố.

3. Tổ chức bộ máy (số lượng và trình độ của đội ngũ cán bộ quản lý, nhà giáo và người lao động)

a. Tổ chức bộ máy, biên chế

- Số người làm việc được giao năm 2026: 48 người, trong đó:

+ Lãnh đạo, quản lý (01 Hiệu trưởng, 02 Phó Hiệu trưởng): 03 người;

+ Chuyên môn, nghiệp vụ (Giáo viên): 40 người;

+ Chuyên môn dùng chung (Nhân viên kế toán, văn thư,...): 02 người;

+ Lao động hợp đồng: 03 người;

- Số người làm việc có mặt thời điểm 08/8/2026: 47 người
- + Lãnh đạo, quản lý (Hiệu trưởng; Phó Hiệu trưởng): 03 người;
- + Chuyên môn, nghiệp vụ (Giáo viên): 40 người;
- + Chuyên môn dùng chung (Nhân viên kế toán, văn thư...): 02 người;
- + Lao động hợp đồng: 02 người;

b. Chất lượng đội ngũ

- Giới tính: Nam: 05 Nữ: 42
- Độ tuổi: Từ 22 đến 57 tuổi
- Trình độ chuyên môn: Đại học: 43 Trung cấp: 1 Thạc sĩ: 03
- Lý luận chính trị: 5
- Ngoại ngữ: 47
- Tin học: 47
- Kết quả xếp loại chất lượng viên chức năm 2025-2026:
- + / Hoàn thành xuất sắc: 9
- + / Hoàn thành tốt: 38
- + / Không hoàn thành: 01

4. Kết quả hoạt động của cơ sở giáo dục (từ khi được phép hoạt động đến trước khi sáp nhập)

Từ ngày thành lập đến nay, trường Tiểu học Nguyễn Công Trứ liên tục đạt các danh hiệu Tập thể Lao động tiên tiến được UBND quận và phường Lê Chân tặng giấy khen. Chi bộ nhiều năm đạt danh hiệu Chi bộ Trong sạch vững mạnh.

Hàng năm trường đều có giáo viên tham gia Hội thi giáo viên giỏi các cấp và đã đạt thành tích cao. Cán bộ, giáo viên đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở” và “Lao động tiên tiến”.

Bên cạnh đó Công đoàn nhiều năm liền đạt thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua lao động giỏi và xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh được tặng giấy khen Công đoàn quận Lê Chân. Chi đoàn nhà trường đã có thành tích xuất sắc trong công tác Đoàn và phong trào thiếu nhi được Quận Đoàn tặng giấy khen.

5. Số lượng người học tại cơ sở giáo dục

- Năm học 2024-2025:

Khối lớp	Số lớp	Số học sinh
1	04	168

2	05	173
3	04	155
4	05	225
5	05	232
Tổng số	23	953

- Năm học 2025-2026:

Khối lớp	Số lớp	Số học sinh
1	04	170
2	04	163
3	05	178
4	04	158
5	05	225
Tổng số	22	894

- Kế hoạch năm học 2026-2027:

Khối lớp	Số lớp	Số học sinh
1	04	156
2	04	168
3	04	162
4	05	173
5	04	157
Tổng số	21	808

6. Đất đai, cơ sở vật chất, thiết bị, tài chính, tài sản

a. Về tài sản:

- Tổng diện tích đất: 1.649,29 m²
- Tổng số dãy nhà: 03 dãy, với số phòng học là 19 phòng và 11 phòng chức năng.
- Hệ thống PCCS được đảm bảo.
- * Tài sản được định giá như sau:
 - Quyền sử dụng đất trị giá 60.254.214.000 đồng;
 - Nhà cửa, vật kiến trúc: **19.972.935.790** đồng;

- Khấu hao, hao mòn: **4.280.710.960** đồng;
- Giá trị còn lại: **9.761.305.830** đồng

Công tác quản lý tài sản nhà trường sử dụng bằng phần mềm misa. Hằng năm nhà trường thực hiện việc kiểm kê vào đầu năm học và cuối năm học. Để đảm bảo việc đáp ứng đầy đủ cơ sở vật chất thực hiện nhiệm vụ năm học, việc sửa chữa, bổ sung được thực hiện định kỳ.

Các tài sản hư hỏng, quá thời gian sử dụng đều được thanh lý, tiêu hủy đúng quy trình.

b. Về tài chính:

- Kinh phí ngân sách Nhà nước cấp chi thường xuyên, không thường xuyên năm 2026: 12.509.740.057đ.

- Về kinh phí từ nguồn thu sự nghiệp: 6.198.129.500đ
- Mức độ tự chủ tài chính: Là đơn vị tự chủ nhóm 4

XII. TRƯỜNG TIỂU HỌC DƯ HÀNG KÊNH

1. Thông tin chung

- Tên cơ sở giáo dục: Trường Tiểu học Dư Hàng Kênh
- Thuộc: UBND phường Lê Chân
- Địa chỉ trường chính: Số 5 Đường Thuyết, phường Lê Chân, Thành phố Hải Phòng.

- Website: <https://thduhangkenh.haiphong.edu.vn>

- Email: tieuhocduhangkenh@pgdlechan.edu.vn

- Trường Tiểu học Dư Hàng Kênh được UBND huyện An Hải thành lập tháng 9/1992 (do tách trường cấp 1 và cấp 2 Dư Hàng Kênh).

- Chức năng, nhiệm vụ:

+ Xác định tầm nhìn, sứ mạng, các giá trị cốt lõi của nhà trường; Xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường phù hợp với phát triển kinh tế, xã hội của địa phương. Xây dựng và triển khai Kế hoạch của nhà trường.

+ Quyết định phương pháp, hình thức tổ chức HĐGD.

+ Tổ chức thực hiện chương trình GDPT theo quy định của Bộ GD và ĐT. Chủ động triển khai hoặc phối hợp với tổ chức khoa học, công nghệ, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có chức năng trong hoạt động giáo dục. Đổi mới sáng tạo để thực hiện chương trình GD theo quy định của Pháp luật.

+ Thực hiện các hoạt động đảm bảo chất lượng giáo dục.

- + Thực hiện chuyển đổi số trong GDPT và quản trị nhà trường.
- + Tuyển sinh, tiếp nhận, quản lý học sinh theo quy định của BGD và ĐT.
- + Quản lý, thực hiện chính sách đối với GV, CBQL cơ sở giáo dục.
- + Phối hợp gia đình, cộng đồng giáo dục học sinh.
- + Quản lý sử dụng CSVC, thiết bị dạy học, SGK, đảm bảo sử dụng hiệu quả, tiết kiệm.
- + Thực hiện công khai, cam kết chất lượng giáo dục.
- + Thực hiện các nhiệm vụ và quyền khác theo quy định của pháp luật.

2. Khái quát quá trình hình thành và phát triển của cơ sở giáo dục:

Trường Tiểu học Dư Hàng Kênh được UBND huyện An Hải thành lập tháng 9/1992 (do tách trường cấp 1 và cấp 2 Dư Hàng Kênh). Đến tháng 4/2002, xã Dư Hàng Kênh sáp nhập vào quận Lê Chân, từ đó Trường Tiểu học Dư Hàng Kênh thuộc quận Lê Chân (nay là phường Lê Chân).

Trong thời gian thuộc huyện An Hải, Trường Tiểu học Dư Hàng Kênh luôn là cánh chim đầu đàn của ngành giáo dục huyện. Phát huy truyền thống của trường, trải qua 34 năm xây dựng và trưởng thành, Trường Tiểu học Dư Hàng Kênh ngày một phát triển và đạt được nhiều thành tích trong dạy học.

3. Tổ chức bộ máy (số lượng và trình độ của đội ngũ cán bộ quản lý, nhà giáo và người lao động)

a. Tổ chức bộ máy, biên chế

- Số người làm việc được giao năm 2026: 55 người, trong đó:
 - + Lãnh đạo, quản lý (Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng): 03 người;
 - + Chuyên môn, nghiệp vụ (Giáo viên): 49 người;
 - + Chuyên môn dùng chung (Nhân viên kế toán, văn thư, thư viện): 02 người;
 - + Lao động hợp đồng: 01 người;
- Số người làm việc có mặt thời điểm 08/8/2026: 48 người
 - + Lãnh đạo, quản lý (Phó Hiệu trưởng): 02 người;
 - + Chuyên môn, nghiệp vụ (Giáo viên): 44 người;
 - + Chuyên môn dùng chung (Nhân viên kế toán, văn thư, thư viện): 02 người;
 - + Lao động hợp: 0 người;

b. Chất lượng đội ngũ

- Đội ngũ CB, GV, NV trong biên chế: 48 người (nam 03 người; nữ 45 người).
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ: 01 người; Đại học: 47.
- Trình độ Lý luận chính trị: Trung cấp: 05 người; Sơ cấp: 29 người.
- Trình độ Ngoại ngữ: ĐHSP Tiếng Anh: 03 người; ĐH ngoại ngữ: 06 người; Chứng chỉ: 39 người
- Trình độ Tin học: Đại học: 03 người; Chứng chỉ: 45 người.
- Trường có 9 GV giỏi cấp Thành phố; 15 GV giỏi cấp quận.
- Kết quả xếp loại chất lượng viên chức năm 2025-2026: Hoàn thành Xuất sắc: 09 người; Hoàn thành tốt: 39 người.

4. Kết quả hoạt động của cơ sở giáo dục (từ khi được phép hoạt động đến trước khi sáp nhập)

Từ ngày thành lập đến nay, trường Tiểu học Dư Hàng Kênh liên tục đạt các danh hiệu Tập thể Lao động tiên tiến, Tập thể Lao động xuất sắc được UBND Thành phố, quận và phường Lê Chân công nhận. Đặc biệt trường nhận được những danh hiệu cao quý như:

- Huân chương kháng chiến hạng Nhì.
- Huân chương Lao động hạng Hai.
- Bằng khen của Chủ tịch UBND Thành phố năm 2020.

Chi bộ nhiều năm đạt danh hiệu Chi bộ Trong sạch vững mạnh.

Hàng năm trường đều có giáo viên tham gia Hội thi giáo viên giỏi các cấp và đã đạt thành tích cao. Cán bộ, giáo viên đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở” và “Lao động tiên tiến”.

Bên cạnh đó Công đoàn nhiều năm liền đạt thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua lao động giỏi và xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh được tặng giấy khen Công đoàn quận Lê Chân. Chi đoàn nhà trường đã có thành tích xuất sắc trong công tác Đoàn và phong trào thiếu nhi được Quận Đoàn tặng giấy khen.

5. Số lượng người học tại cơ sở giáo dục

- Năm học 2024-2025: 29 lớp/1084 học sinh
- Năm học 2025-2026: 28 lớp/1051 học sinh
- Kế hoạch năm học 2026-2027: 25 lớp/ 1001 học sinh

6. Đất đai, cơ sở vật chất, thiết bị, tài chính, tài sản

a. Về tài sản:

- Tổng diện tích đất: 2185 m²
- Tổng số dãy nhà: 5 dãy (31 phòng học và 07 phòng chức năng).

* Tài sản được định giá như sau:

- Nhà cửa, vật kiến trúc: 8.346.576.131 đồng;
- Khấu hao, hao mòn: 2.226.866.580 đồng, trong đó:
- Giá trị còn lại: 6.119.709.551 đồng

b. Về tài chính:

- **Kinh phí ngân sách Nhà nước cấp chi thường xuyên năm 2026:**
13.831.000.000 đồng (mười ba tỷ tám trăm ba mươi một triệu)

- Mức độ tự chủ tài chính: Là đơn vị tự chủ nhóm 4

XIII. TRƯỜNG THCS HOÀNG DIỆU**1. Thông tin chung**

- Tên cơ sở giáo dục: Trường THCS Hoàng Diệu
- Thuộc: UBND phường Lê Chân
- Địa chỉ trường chính: Số 11/47 Nguyễn Công Trứ, phường Lê Chân, Thành phố Hải Phòng.
- Website: <https://thcs hoang dieu.haiphong.edu.vn>
- Email: thcs hoang dieu@pgdlechan.edu.vn
- Trường THCS Hoàng Diệu chính thức được thành lập vào ngày 26/8/1992 theo Quyết định số 241/QĐ của UBND quận Lê Chân.
- Chức năng, nhiệm vụ:

Tổ chức giáo dục học sinh: Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp THCS do Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành; tổ chức giảng dạy, học tập và các hoạt động giáo dục đạt chất lượng. Quản lý cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh. Huy động và quản lý nguồn lực. Phối hợp với gia đình và xã hội: Phối hợp chặt chẽ với cha mẹ hoặc người giám hộ học sinh, các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong cộng đồng để tổ chức các hoạt động giáo dục. Tự đánh giá chất lượng giáo dục: Định kỳ thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng kế hoạch nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường. Thực hiện dân chủ, công khai: Thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ trong tổ chức, hoạt động của nhà trường; công khai về tài chính, chất lượng giáo dục và các điều kiện đảm bảo chất lượng.

2. Khái quát quá trình hình thành và phát triển của cơ sở giáo dục:

Trường THCS Hoàng Diệu tiền thân là trường Cấp I, II Hoàng Diệu, được thành lập từ những năm 60 của thế kỷ XX. Từ tháng 8 năm 1992, theo chủ trương tách, chuyển cấp học, trường mang tên PTCS Hoàng Diệu. Đến năm 1998, trường chính thức đổi tên thành Trường THCS Hoàng Diệu như hiện nay. Nhà trường đã từng bước khẳng định chất lượng giáo dục qua từng năm học, khẳng định được uy tín, chất lượng của trường trên địa bàn phường và thành phố.

3. Tổ chức bộ máy (số lượng và trình độ của đội ngũ cán bộ quản lý, nhà giáo và người lao động)

a. Tổ chức bộ máy, biên chế

- Số người làm việc được giao năm 2026: 46 người, trong đó:
 - + Lãnh đạo, quản lý (Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng): 02 người;
 - + Chuyên môn, nghiệp vụ (Giáo viên): 43 người;
 - + Chuyên môn dùng chung (Nhân viên kế toán, văn thư,...): 01 người;
 - + Lao động hợp đồng: 11 người;
- Số người làm việc có mặt thời điểm 08/8/2026: 53 người, trong đó
 - + Lãnh đạo, quản lý (Phó Hiệu trưởng): 02 người;
 - + Chuyên môn, nghiệp vụ (Giáo viên): 42 người;
 - + Chuyên môn dùng chung (Nhân viên kế toán, văn thư,...): 01 người;
 - + Lao động hợp đồng: 8 người;

b. Chất lượng đội ngũ

- Giới tính: Viên chức: 42 nữ; 3 nam Hợp đồng: 8 nữ
- Độ tuổi:

Độ tuổi	23 - 30 tuổi	31 – 40 tuổi	41 - 50 tuổi	51 - 57 tuổi
Số lượng	8	19	19	7

- Trình độ chuyên môn:
 - + Thạc sỹ: 04
 - + Đại học: 48
 - + Trung cấp: 01 HĐ Văn thư
- Lý luận chính trị: Trung cấp: 4; Sơ cấp: 33
- Ngoại ngữ: 53 người
- Tin học: 53 người

- Kết quả xếp loại chất lượng viên chức năm 2025-2026:

+ Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 6 người

+ Hoàn thành tốt nhiệm vụ: 40 người

4. Kết quả hoạt động của cơ sở giáo dục (từ khi được phép hoạt động đến trước khi sáp nhập)

Từ ngày thành lập đến nay, trường THCS Hoàng Diệu liên tục đạt các danh hiệu Tập thể Lao động tiên tiến, Tập thể Lao động xuất sắc được UBND Thành phố, quận và phường Lê Chân công nhận.

- Năm học 2024-2025: Trường được công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục cấp độ 2, Bằng công nhận trường học đạt chuẩn quốc gia mức độ 1.

- Năm học 2022 - 2023: Cờ thi đua Xuất sắc của UBND Thành phố

Hàng năm trường đều có giáo viên tham gia Hội thi giáo viên giỏi các cấp và đã đạt thành tích cao. Cán bộ, giáo viên đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở” và “Lao động tiên tiến”.

Bên cạnh đó Công đoàn nhiều năm liền đạt thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua lao động giỏi và xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh được tặng giấy khen Công đoàn quận Lê Chân. Chi đoàn nhà trường đã có thành tích xuất sắc trong công tác Đoàn và phong trào thiếu nhi được Quận Đoàn tặng giấy khen.

5. Số lượng người học tại cơ sở giáo dục

Năm học	Số lớp	Số học sinh	Ghi chú
2024-2025	23	960	
2025-2026	22	933	
Kế hoạch năm học 2026-2027	20	848	

6. Đất đai, cơ sở vật chất, thiết bị, tài chính, tài sản

a. Về tài sản:

- Tổng diện tích đất: 2197,5 m²

- Tổng số dãy nhà: 04 dãy (trong đó 01 nhà cấp III, 03 nhà cấp IV)

+ Nhà cấp III (Dãy nhà A khu Hiệu bộ- sửa chữa năm 2023)

+ Nhà cấp IV (Dãy nhà B - xây dựng năm 2019)

+ Nhà cấp IV (Dãy nhà C-(xây dựng giai đoạn 1 năm 2023)

+ Nhà cấp IV (Dãy nhà C-(xây dựng giai đoạn 2 năm 2025)

- Trường có 20 phòng học và 18 phòng chức năng
- Hệ thống PCCC: Có hệ thống (tiêu lệnh, bình chữa cháy, cầu thang thoát hiểm, phương án PCCC...)

* Tài sản được định giá như sau:

- Nhà cửa, vật kiến trúc: 35.269.261.243 đồng;
- Khấu hao, hao mòn 11.146.514.683 đồng;
- Giá trị còn lại: 24.122.746.560 đồng.

b. Về tài chính:

- **Kinh phí ngân sách Nhà nước cấp chi thường xuyên năm 2026:** 10.847.077.000 đồng.

- **Về kinh phí từ nguồn thu sự nghiệp:** 793.224.000 đồng.
- Mức độ tự chủ tài chính: Là đơn vị tự chủ nhóm 4

XIV. TRƯỜNG THCS TRƯƠNG CÔNG ĐỊNH

1. Thông tin chung

- Tên cơ sở giáo dục: Trường THCS Trương Công Định
- Thuộc: UBND phường Lê Chân
- Địa chỉ trường chính: Số 61 Nguyễn Công Trứ, phường Lê Chân, Thành phố Hải Phòng.

- Website: <https://thcstruongcongding.haiphong.edu.vn>

- Email: thcstruongcongding@pgdlechan.edu.vn

- Tiền thân của trường THCS Trương Công Định là Trường cấp I Nguyễn Quốc Ân, được thành lập năm 1964. Trường đã trải qua nhiều giai đoạn tổ chức và tên gọi, từ trường cấp I, trường cấp I - II đến trường trung học cơ sở. Đến năm 1990 thành trường THCS Trương Công Định

- Chức năng, nhiệm vụ:

+ Tổ chức giáo dục học sinh: Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp THCS do Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành; tổ chức giảng dạy, học tập và các hoạt động giáo dục đạt chất lượng.

+ Quản lý cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

+ Huy động và quản lý nguồn lực.

+ Phối hợp với gia đình và xã hội: Phối hợp chặt chẽ với cha mẹ hoặc người giám hộ học sinh, các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong cộng đồng để tổ chức các hoạt động giáo dục.

+ Tự đánh giá chất lượng giáo dục: Định kỳ thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng kế hoạch nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

+ Thực hiện dân chủ, công khai: Thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ trong tổ chức, hoạt động của nhà trường; công khai về tài chính, chất lượng giáo dục và các điều kiện đảm bảo chất lượng.

2. Khái quát quá trình hình thành và phát triển của cơ sở giáo dục

Trường THCS Trương Công Định có bề dày lịch sử hình thành và phát triển, gắn liền với quá trình phát triển giáo dục của quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng. Tiền thân của nhà trường là Trường cấp I Nguyễn Quốc Ân, được thành lập năm 1964 nhằm đáp ứng nhu cầu học tập ngày càng tăng của nhân dân trên địa bàn. Trong quá trình xây dựng và phát triển, nhà trường đã trải qua nhiều giai đoạn tổ chức và tên gọi, từ trường cấp I, trường cấp I - II đến trường trung học cơ sở. Đến năm 1990, Trường THCS Trương Công Định được hình thành với mô hình trường THCS tương đối ổn định như hiện nay.

Trong quá trình hoạt động, nhà trường luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo của các cấp quản lý giáo dục, chính quyền địa phương và sự phối hợp của cha mẹ học sinh. Các thế hệ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh đã không ngừng nỗ lực xây dựng nhà trường ngày càng phát triển. Đặc biệt, trong giai đoạn từ năm 1976 đến năm 1984, nhà trường là một trong những đơn vị có nhiều thành tích trong phong trào thi đua “Hai tốt”, chú trọng nâng cao chất lượng dạy và học, thực hiện phương châm “Học đi đôi với hành”. Nhà trường từng là đơn vị tiêu biểu để các trường trong khu vực đến tham quan, trao đổi và học tập kinh nghiệm. Trong nhiều năm, trường được công nhận là đơn vị tiên tiến của thành phố, góp phần xây dựng và phát huy truyền thống giáo dục của địa phương.

Trải qua hơn 60 năm xây dựng và trưởng thành, Trường THCS Trương Công Định từng bước khẳng định vị trí của mình trong hệ thống giáo dục trên địa bàn. Nhà trường luôn chú trọng xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên có phẩm chất, năng lực và tinh thần trách nhiệm; quan tâm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; đẩy mạnh đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá, ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong quản lý, giảng dạy. Cơ sở vật chất từng bước được đầu tư, bổ sung và hoàn thiện, phục vụ yêu cầu tổ chức các hoạt động giáo dục.

3. Tổ chức bộ máy (số lượng và trình độ của đội ngũ cán bộ quản lý, nhà giáo và người lao động)

a. Tổ chức bộ máy, biên chế

- Số người làm việc được giao năm 2026: 58 người, trong đó:
 - + Lãnh đạo, quản lý (Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng): 03 người;
 - + Chuyên môn, nghiệp vụ (Giáo viên): 52 người;
 - + Chuyên môn dùng chung (Nhân viên kế toán, văn thư,...): 02 người;
 - + Lao động hợp đồng: 01 người;
- Số người làm việc có mặt thời điểm 08/8/2026: 59 người
 - + Lãnh đạo, quản lý (Phó Hiệu trưởng): 02 người;
 - + Chuyên môn, nghiệp vụ (Giáo viên): 54 người;
 - + Chuyên môn dùng chung (Nhân viên kế toán, văn thư,...): 02 người;
 - + Lao động hợp đồng: 01 người;

b. Chất lượng đội ngũ

- Giới tính: Nam: 09; Nữ: 50.
- Độ tuổi:
 - + Dưới 31 tuổi: 5 người
 - + Từ 31 - 40 tuổi: 11 người
 - + Từ 41 - 50 tuổi: 32
 - + Từ 51 - 55 tuổi: 7
 - + Từ 56 - 60 tuổi: 4
- Trình độ chuyên môn:
 - + Cao đẳng: 01 (nhân viên)
 - + Đại học: 51
 - + Thạc sĩ: 7
- Lý luận chính trị:
 - + Trung cấp chính trị: 05
- Ngoại ngữ:
 - + Đại học: 5
 - + Bậc 1: 32
 - + Bậc 2: 5
 - + Bậc 3: 10

- + Bậc 4: 2
- + Bậc 5: 1
- Tin học:
- + Đại học: 3
- + Cao đẳng: 1
- + Chứng chỉ: 50
- Kết quả xếp loại chất lượng viên chức năm 2025-2026:
- + Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 11 người
- + Hoàn thành tốt nhiệm vụ: 48 người

4. Kết quả hoạt động của cơ sở giáo dục (từ khi được phép hoạt động đến trước khi sáp nhập)

Trong quá trình xây dựng và phát triển, Trường THCS Trương Công Định luôn quan tâm đẩy mạnh các phong trào thi đua, nâng cao chất lượng giáo dục và đã đạt được nhiều danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng ở các cấp. Nhà trường liên tục đạt danh hiệu Tập thể Lao động tiên tiến, Tập thể Lao động xuất sắc, được tặng Giấy khen cấp quận, Bằng khen của UBND thành phố. Năm học 2016–2017, trường được UBND thành phố tặng Cờ thi đua, đơn vị dẫn đầu khối THCS. Năm học 2020–2021, trường tiếp tục đạt danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc và được Bộ Giáo dục và Đào tạo tặng Bằng khen. Những kết quả trên là sự ghi nhận đối với những nỗ lực của tập thể cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường trong quá trình thực hiện nhiệm vụ giáo dục; đồng thời thể hiện truyền thống thi đua, tinh thần trách nhiệm và sự cố gắng không ngừng của các thế hệ Trường THCS Trương Công Định.

5. Số lượng người học tại cơ sở giáo dục

- Năm học 2024-2025: 30 lớp với 1374 học sinh
- Năm học 2025-2026: 28 lớp với 1270 học sinh
- Kế hoạch năm học 2026-2027: 26 lớp với 1182 học sinh

6. Đất đai, cơ sở vật chất, thiết bị, tài chính, tài sản

a. Về tài sản:

- Tổng diện tích đất: 2700 m²
- Trường có tổng số 04 dãy nhà và 01 nhà hiệu bộ.
- Trường có tổng số 16 phòng học và 02 phòng chức năng.
- Hệ thống phòng cháy, chữa cháy: đảm bảo đủ hệ thống PCCC.

b. Về tài chính:

- Kinh phí ngân sách Nhà nước cấp chi thường xuyên năm 2026: 14 647 000 đồng
- Về kinh phí từ nguồn thu sự nghiệp: 1 062 000 đồng
- Mức độ tự chủ tài chính: Là đơn vị tự chủ nhóm 4

Phần thứ hai

PHƯƠNG ÁN SÁP NHẬP

I. SỰ CẦN THIẾT, CƠ SỞ PHÁP LÝ VÀ NGUYÊN TẮC SÁP NHẬP

1. Sự cần thiết

- Thực hiện chủ trương của Đảng, Nhà nước về sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Giáo dục và Đào tạo, UBND thành phố Hải Phòng về đẩy mạnh sắp xếp mạng lưới cơ sở giáo dục công lập phù hợp với mô hình chính quyền địa phương hai cấp, việc xây dựng Đề án sáp nhập các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn phường Lê Chân là yêu cầu cần thiết nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng nguồn lực và chất lượng giáo dục.

- Hiện nay, trên địa bàn phường Lê Chân có 23 cơ sở giáo dục công lập gồm: 08 trường mầm non, 08 trường tiểu học, 06 trường trung học cơ sở và 01 trường TH và THCS. Theo kế hoạch phát triển giáo dục năm học 2026 - 2027, cấp mầm non có 102 lớp/3.041 trẻ; cấp tiểu học: 231 lớp/9.254 học sinh; cấp trung học cơ sở: 262 lớp/12.497 học sinh. Quy mô giáo dục của phường tương đối lớn, nhu cầu học tập của Nhân dân ngày càng tăng, đòi hỏi phải tiếp tục đổi mới mô hình quản trị, nâng cao hiệu quả sử dụng đội ngũ và cơ sở vật chất để đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục trong giai đoạn mới.

- Bên cạnh những kết quả đạt được, mạng lưới trường học trên địa bàn vẫn còn nhiều đầu mối quản lý ở cùng một cấp học. Việc duy trì nhiều đơn vị độc lập dẫn đến phân tán nguồn lực quản lý, hành chính, tài chính và cơ sở vật chất; chưa phát huy tối đa hiệu quả sử dụng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên cũng như các nguồn lực đầu tư của Nhà nước. Trong bối cảnh thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp và chủ trương đổi mới quản trị nhà trường, việc sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục theo hướng hình thành các trường có quy mô lớn hơn là phù hợp với yêu cầu thực tiễn.

- Theo định hướng của Chính phủ và thành phố Hải Phòng, việc sắp xếp cơ sở giáo dục không đơn thuần nhằm giảm đầu mối quản lý mà hướng tới tái cấu trúc mạng lưới trường học theo quy mô dân số, phân bố dân cư, nâng cao chất lượng giáo dục, hiệu quả đầu tư và năng lực quản trị nhà trường; sử dụng hiệu quả

đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và cơ sở vật chất hiện có. Việc sáp nhập các cơ sở giáo dục trên địa bàn phường Lê Chân sẽ tạo điều kiện hình thành các trường có quy mô phù hợp, tập trung nguồn lực đầu tư, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong quản trị; đồng thời giảm đầu mối quản lý, tinh gọn bộ máy hành chính, nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách nhà nước. Bên cạnh đó, việc sắp xếp còn tạo điều kiện thuận lợi cho công tác điều tiết đội ngũ giáo viên, tổ chức các hoạt động chuyên môn, xây dựng môi trường giáo dục đồng bộ và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

- Quá trình sắp xếp được thực hiện trên nguyên tắc bảo đảm quyền học tập của học sinh, giữ ổn định các điểm trường, không làm phát sinh khó khăn trong việc đến trường của học sinh; hạn chế tối đa tác động đến tâm lý học sinh, phụ huynh, giáo viên và duy trì vững chắc kết quả phổ cập giáo dục trên địa bàn. Sau sắp xếp, học sinh cơ bản vẫn học tập tại các cơ sở hiện có, bảo đảm ổn định hoạt động dạy và học.

- Từ những căn cứ nêu trên, việc xây dựng và triển khai Đề án sáp nhập các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học và trung học cơ sở công lập trên địa bàn phường Lê Chân là cần thiết, phù hợp với chủ trương của Trung ương, thành phố Hải Phòng và yêu cầu phát triển giáo dục của địa phương; góp phần nâng cao chất lượng giáo dục, hiệu quả sử dụng nguồn lực công và đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của phường trong giai đoạn mới.

2. Cơ sở pháp lý

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;
- Luật Giáo dục ngày 14/6/2019; Luật số 123/2025/QH15 ngày 10/12/2025 của Quốc hội Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục;
- Luật Viên chức số 129/2025/QH15 ngày 10/12/2025;
- Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo;
- Nghị quyết số 105/NQ-CP ngày 08/4/2026 của Chính phủ về tiếp tục xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trong tình hình mới;
- Nghị quyết số 37/2026/NQ-CP ngày 05/8/2026 của Chính phủ về cơ cấu, số lượng và một số chính sách đối với hiệu trưởng, giám đốc, phó hiệu trưởng, phó giám đốc, nhân sự hỗ trợ giáo dục khi thực hiện sắp xếp cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp công lập cấp tỉnh, cấp xã;
- Nghị định 125/2024/NĐ-CP, ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động lĩnh vực giáo dục;

- Nghị định 142/2026/NĐ-CP, ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Nghị định số 259/2026/NĐ-CP ngày 30/6/2026 của Chính phủ quy định về tuyển dụng và quản lý viên chức.

- Nghị định số 186/2025/NĐ-CP của Chính phủ: Quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

- Nghị định số 03/2025/NĐ-CP ngày 01/01/2025 của Chính phủ Quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công là nhà, đất;

- Nghị định số 299/2026/NĐ-CP ngày 28/7/2026 của Chính phủ Quy định tổ chức đơn vị sự nghiệp công lập;

- Nghị định số 232/2026/NĐ-CP ngày 26/6/2026 của Chính phủ quy định về vị trí việc làm của viên chức.

- Nghị định số 235/2026/NĐ-CP ngày 26/6/2026 của Chính phủ về hợp đồng thực hiện công việc trong đơn vị sự nghiệp công lập.

- Nghị định số 259/2026/NĐ-CP ngày 30/6/2026 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

- Thông tư số 19/2023/TT-BGDĐT ngày 30/10/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn về vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập

- Thông tư số 20/2023/TT-BGDĐT ngày 30/10/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn về vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông và các trường chuyên biệt công lập;

- Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường mầm non;

- Thông tư số 15/2026/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 3 năm 2026 Ban hành điều lệ trường Tiểu học, trường THCS, trường THPT và trường PT có nhiều cấp học.

- Văn bản hợp nhất số 09/2026/VBHN-TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo: Ban hành Điều lệ Trường mầm non.

- Công văn số 777/TTg-TCCV ngày 10/7/2026, Công văn số 814/TTg-TCCV ngày 20/7/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp cơ sở giáo dục

mầm non, phổ thông, thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp công lập cấp tỉnh, cấp xã;

Công văn số 814/TTg-TCCV ngày 20/7/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp công lập cấp tỉnh, cấp xã;

- Kế hoạch số 1186/KH-BGDĐT ngày 26/6/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đẩy mạnh sắp xếp mạng lưới và thực hiện thí điểm một số mô hình đối với các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên công lập;

- Công văn số 5243/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 10/8/2026 hướng dẫn thực hiện công tác quản lý đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục và nhân sự hỗ trợ giáo dục;

- Công văn số 8617/BNV-TCBC ngày 08/8/2026 của Bộ Nội vụ hướng dẫn việc giải quyết chính sách đối với viên chức lãnh đạo, quản lý và nhân sự hỗ trợ giáo dục tại các cơ sở giáo dục; việc chỉnh lý, quản lý bàn giao hồ sơ, tài liệu lưu trữ khi sắp xếp cơ sở giáo dục;

- Công văn số 4054/BGDĐT-GDPT ngày 30/6/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc đẩy mạnh sắp xếp mạng lưới các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, thường xuyên công lập phù hợp với chính quyền địa phương hai cấp;

- Công văn số 4291/BGDĐT-GDPT ngày 08/7/2026 về việc hoàn thành việc sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập giáo dục theo Nghị quyết số 180/NQ-CP của Chính phủ;

- Thông báo số 513-TB/TU ngày 04/8/2026 của Thành ủy Hải Phòng về Thông báo Kết luận của Ban Thường vụ Thành ủy về phương án, kế hoạch sắp xếp các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

- Kế hoạch số 306/KH-UBND, ngày 07/8/2026 của UBND Thành phố Hải Phòng về sắp xếp các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

- Các Công văn của Văn phòng UBND thành phố Hải Phòng: số 10464/VP-VX ngày 21/10/2025 về việc sắp xếp, tổ chức các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên phù hợp với chính quyền địa phương hai cấp; số 12681/VP-VX ngày 05/12/2025 về việc sắp xếp các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên theo Công văn số 7907/BGDĐT-GDQP ngày 02/12/2025 của Bộ GDĐT; số 8127/VP-VX ngày 03/7/2026 về việc triển khai hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đẩy mạnh sắp xếp mạng lưới các cơ sở giáo dục công lập.

- Công văn số 1612/SGDDĐT-TCCB ngày 19/3/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn trình tự, thủ tục thành lập, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo trên địa bàn thành phố.

- Công văn số 8615/VP-VX ngày 14/7/2026 của UBND thành phố về việc sắp xếp cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp công lập cấp tỉnh, cấp xã.

- Kế hoạch số 365/KH-UBND, ngày 08/8/2026 của UBND phường về sắp xếp các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn phường;

3. Nguyên tắc sắp xếp

3.1. Nguyên tắc chung

a) Việc sắp xếp mạng lưới các cơ sở giáo dục công lập phải phù hợp với mô hình chính quyền địa phương hai cấp, quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quy mô dân số và không gian phát triển; lấy mục tiêu nâng cao chất lượng giáo dục, hiệu quả đầu tư và năng lực quản trị làm định hướng xuyên suốt; không thực hiện sắp xếp cơ học chỉ nhằm giảm đầu mối; trong quá trình thực hiện cần đánh giá, rút kinh nghiệm, hình thành mô hình quản lý, đánh giá tác động đối với các đối tượng liên quan, đề ra giải pháp triển khai giai đoạn tiếp theo chặt chẽ, hiệu quả, tuyệt đối không để học sinh do hoàn cảnh khó khăn mà không được đến trường.

b) Tuân thủ các nguyên tắc chuyên môn và khoa học giáo dục; phù hợp đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi, cấp học và loại hình cơ sở giáo dục. Không sáp nhập mầm non với phổ thông; không sáp nhập trường phổ thông với trung tâm giáo dục thường xuyên; không sáp nhập cơ sở giáo dục chuyên biệt với các trường phổ thông đại trà. Ưu tiên tổ chức lại các cơ sở giáo dục cùng cấp, vị trí địa lý gần nhau.

c) Lấy người học làm trung tâm. Bảo đảm quyền học tập và cơ hội tiếp cận giáo dục; tạo điều kiện thuận lợi hơn cho học sinh đến trường, không làm phát sinh rào cản địa lý và chi phí; không ảnh hưởng đến công tác huy động học sinh ra lớp để duy trì và nâng cao kết quả phổ cập giáo dục.

d) Gắn sắp xếp mạng lưới với đổi mới quản trị nhà trường và tinh gọn đầu mối quản lý; sử dụng hiệu quả đội ngũ nhà giáo, cơ sở vật chất và nguồn lực đầu tư; đẩy mạnh chuyển đổi số, tăng cường phân cấp, phân quyền gắn với trách nhiệm giải trình của địa phương và cơ sở giáo dục.

đ) Bảo đảm tính ổn định, kế thừa, hạn chế tối đa tác động tiêu cực đến hoạt động dạy học, tâm lý của học sinh, nhà giáo và cha mẹ học sinh. Tổ chức thực hiện linh hoạt, có lộ trình phù hợp thực tiễn của địa phương, bảo đảm an toàn cho người dạy, người quản lý.

e) Việc sắp xếp cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn phường phải gắn với bảo đảm các điều kiện chuẩn bị thật tốt cho khai giảng năm học mới 2026 - 2027, đúng tinh thần chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước.

3.2. Nguyên tắc cụ thể sắp xếp mạng lưới các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn.

- Bảo đảm sự ổn định: cơ bản giữ nguyên các phân hiệu, điểm trường sau sắp xếp; học sinh đang học ở đâu vẫn học ở đó.

- Duy trì, nâng cao chất lượng giáo dục, không sắp xếp các trường dự kiến xây dựng trường chất lượng cao (trọng điểm) và trường học đang xây dựng mô hình trường học xã hội chủ nghĩa.

- Sắp xếp các trường cùng cấp học; định hướng hình thành trường quy mô lớn: mô hình trường một cấp học quy mô lớn (đa cơ sở).

- Xem xét đồng bộ các tiêu chí về khoảng cách địa lý, bán kính phục vụ hợp lý, không làm phát sinh rào cản địa lý và chi phí đi lại đối với học sinh; bảo đảm điều kiện cơ sở vật chất và thuận lợi cho công tác quản lý của địa phương.

3.3. Nguyên tắc xác định trường chính và tên gọi

- Trường mới sau sáp nhập sẽ sử dụng tên gọi chính thức của cơ sở giáo dục được lựa chọn làm Trường chính. Cơ sở được chọn làm trường chính là đơn vị sở hữu vị trí địa lý trung tâm, có diện tích mặt bằng lớn hơn, cơ sở vật chất - hạ tầng kỹ thuật hiện đại hơn, hoặc là trung tâm điều hành bộ máy quản trị của nhà trường. Cơ sở còn lại chuyển thành "Phân hiệu" trực thuộc.

- Ưu tiên giữ lại tên gọi của cơ sở giáo dục có bề dày truyền thống, đang nắm giữ hạng kiểm định chất lượng giáo dục nhằm tiếp tục kế thừa hợp pháp toàn bộ các danh hiệu thi đua và chứng nhận chất lượng đã đạt được mà không làm gián đoạn tiến trình phát triển.

- Đối với đơn vị đang xây dựng, việc lựa chọn tên gọi lưu ý đến việc gắn liền với dự án đầu tư công xây dựng cơ sở mới tập trung, quy mô trường lớp lớn theo định hướng xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2. Điều này đảm bảo tính thống nhất trong hồ sơ pháp lý dự án, kế hoạch sử dụng đất và quy hoạch hạ tầng giáo dục lâu dài của thành phố.

- Toàn bộ lịch sử hình thành, sở truyền thống và các thành tích tích lũy của các trường sáp nhập đều được lưu giữ, trưng bày trang trọng tại Phòng Truyền thống của trường mới, đảm bảo sự ghi nhận đối với quá trình cống hiến của các thế hệ nhà giáo.

3.4. Nguyên tắc sắp xếp nhân sự

- Việc sắp xếp, bố trí nhân sự phải bảo đảm tính kế thừa, ổn định tổ chức, hạn chế tối đa việc xáo trộn đội ngũ; đồng thời bảo đảm sử dụng hiệu quả biên chế được giao, phát huy năng lực, sở trường của viên chức và đáp ứng yêu cầu quản trị cơ sở giáo dục sau sắp xếp.

- Việc sắp xếp, bố trí nhân sự phải bảo đảm theo đúng các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về điều kiện tiêu chuẩn, vị trí việc làm, định mức chuyên ngành và phù hợp với yêu cầu thực tế của từng địa phương. Trên cơ sở đó, căn cứ điều kiện thực tiễn và tiêu chuẩn, năng lực của cán bộ quyết định lựa chọn hiệu trưởng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của cơ sở giáo dục sau sắp xếp.

- Chỉ thực hiện sắp xếp, bố trí đối với hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, nhân sự hỗ trợ giáo dục; đối với giáo viên, cơ bản giữ ổn định để bảo đảm công tác giảng dạy.

- Không thực hiện bổ nhiệm Hiệu trưởng từ nguồn Phó Hiệu trưởng khi thực hiện sắp xếp.

- Bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp và chế độ chính sách đối với hiệu trưởng, phó hiệu trưởng và nhân sự hỗ trợ giáo dục khi thực hiện sắp xếp.

II. PHƯƠNG ÁN SÁP NHẬP

1. Phạm vi, đối tượng

1.1. Phạm vi:

a) Bậc Mầm non: Sáp nhập từ 08 trường có quy mô nhỏ thành 04 trường đảm bảo cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên.

b) Bậc Tiểu học: Sáp nhập 04 trường có quy mô nhỏ thành 02 trường đảm bảo cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên.

c) Bậc THCS: Sáp nhập 02 trường có quy mô nhỏ thành 1 trường đảm bảo cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên

1.2. Đối tượng:

a) Bậc Mầm non:

- Sáp nhập trường Mầm non Kim Đồng III với trường Mẫu giáo Kim Đồng IV để thành lập trường mầm non mới với quy mô 24 lớp với khoảng 700 học sinh và 01 trường chính, 01 phân hiệu, 02 điểm trường. Dự kiến tên trường mới: trường Mầm non Kim Đồng.

- Sáp nhập trường Mầm non Hoa Lan với trường Mẫu giáo Kim Đồng I. để thành lập trường mầm non mới với quy mô 27 lớp với khoảng 816 học sinh và 01

trường chính, 01 phân hiệu, 01 điểm trường. Dự kiến tên trường mới: trường Mầm non Hoa Lan.

- Sáp nhập trường Mầm non Dư Hàng Kênh với trường Mầm non Kênh Dương để thành lập trường mầm non mới với quy mô 29 lớp với khoảng 890 học sinh và 01 trường chính, 01 phân hiệu, 02 điểm trường. Dự kiến tên trường mới: trường Mầm non Dư Hàng Kênh.

- Sáp nhập trường Mầm non Nguyễn Công Trứ với trường Mầm non Đồng Tâm để thành lập trường mầm non mới với quy mô 22 lớp với khoảng 635 học sinh và 01 trường chính, 01 phân hiệu, 01 điểm trường. Dự kiến tên trường mới: trường Mầm non Nguyễn Công Trứ.

b) Bậc Tiểu học:

- Sáp nhập trường Tiểu học Nguyễn Thị Minh khai với trường Tiểu học Tân Trào để thành lập trường tiểu học mới với quy mô 54 lớp với khoảng 2.114 học sinh và 01 trường chính, 01 phân hiệu. Dự kiến tên trường mới: trường Tiểu học Nguyễn Thị Minh Khai.

- Sáp nhập trường Tiểu học Nguyễn Công Trứ với trường Tiểu học Dư Hàng Kênh để thành lập trường tiểu học mới với quy mô 46 lớp với khoảng 1.635 học sinh và 01 trường chính, 01 phân hiệu. Dự kiến tên trường mới: trường Tiểu học Nguyễn Công Trứ.

c) Bậc THCS:

Sáp nhập trường THCS Trương Công Định với trường THCS Hoàng Diệu để thành lập trường THCS mới với quy mô 46 lớp với khoảng 2.075 học sinh và 01 trường chính, 01 phân hiệu. Dự kiến tên trường mới: trường THCS Trương Công Định.

2. Phương án sáp nhập

2.1. Phương án đảm bảo quyền lợi của nhà giáo, cán bộ quản lý, nhân viên và người lao động

* Đối với Hiệu trưởng: Căn cứ vào điều kiện thực tiễn và tiêu chuẩn, năng lực cán bộ, tập thể lãnh Ban Thường vụ Đảng ủy phường quyết định lựa chọn 01 người đứng đầu đơn vị cũ giữ chức vụ Hiệu trưởng đơn vị mới. Người còn lại ưu tiên bố trí giữ chức vụ Phó Hiệu trưởng hoặc bố trí vào vị trí việc làm nhà giáo hoặc vị trí việc làm khác phù hợp với trình độ đào tạo, chuyên môn, nghiệp vụ và yêu cầu của cơ sở giáo dục và được hưởng chính sách theo quy định của Chính phủ về sắp xếp tổ chức bộ máy

* Đối với Phó Hiệu trưởng: Căn cứ vào điều kiện thực tiễn và tiêu chuẩn, năng lực cán bộ, tập thể lãnh Ban Thường vụ Đảng ủy phường quyết định lựa

chọn trong những Phó hiệu trưởng ở đơn vị cụ, bố trí đủ số lượng cấp phó theo quy định. Những người còn lại ưu tiên bố trí giữ chức vụ tổ trưởng, tổ phó chuyên môn hoặc bố trí vào vị trí việc làm nhà giáo hoặc vị trí việc làm khác phù hợp với trình độ đào tạo, chuyên môn, nghiệp vụ và yêu cầu của cơ sở giáo dục và được hưởng chính sách theo quy định của Chính phủ về sắp xếp tổ chức bộ máy.

Các yếu tố được xem xét ưu tiên đối với các chức danh lãnh đạo quản lý: (1) Phẩm chất đạo đức, có uy tín và khả năng quy tụ tập thể; (2) Năng lực lãnh đạo, quản lý; (3) Trình độ chuyên môn, trình độ quản lý; (4) Độ tuổi phù hợp với cơ cấu; (5) Quy hoạch cao hơn; (6) Kết quả thực hiện nhiệm vụ trong 3 năm gần nhất.

* Đối với giáo viên: Cơ bản giữ nguyên trạng, bảo đảm ổn định tư tưởng. Việc bố trí, phân công giáo viên phù hợp với vị trí việc làm, trình độ chuyên môn, cơ cấu môn học và yêu cầu tổ chức dạy học của cơ sở giáo dục sau sắp xếp. Để bảo đảm sử dụng hiệu quả đội ngũ, đủ định mức giờ dạy, giáo viên được điều phối, phân công giảng dạy giữa trường chính và các phân hiệu, điểm trường.

* Đối với nhân sự hỗ trợ giáo dục: Căn cứ vào điều kiện thực tiễn và tiêu chuẩn, năng lực cán bộ, UBND phường quyết định lựa chọn bố trí.

- Các vị trí kế toán, văn thư, thủ quỹ được bố trí dùng chung cho cơ sở giáo dục (bao gồm trường chính, phân hiệu, điểm trường), mỗi vị trí được bố trí 01 người.

- Các vị trí việc làm thiết bị, thí nghiệm, thư viện, giáo vụ, tư vấn học sinh, hỗ trợ giáo dục người khuyết tật, công nghệ thông tin (hoặc quản trị công sở), y tế trường học được bố trí riêng cho trường chính và mỗi phân hiệu. Mỗi vị trí được bố trí 01 người.

- Đối với nhân sự hỗ trợ giáo dục còn lại:

+ Bố trí vào vị trí việc làm nhân sự hỗ trợ giáo dục còn thiếu số lượng người làm việc theo định mức quy định.

Trường hợp chưa đáp ứng tiêu chuẩn trình độ đào tạo, bồi dưỡng của vị trí việc làm mới thì giữ mã số, chức danh và hệ số lương đang được hưởng. Khi đáp ứng tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng của vị trí việc làm mới sau sắp xếp thì bỏ nhiệm chức danh và xếp lương theo vị trí việc làm đó hoặc bố trí bậc nghề nghiệp theo quy định.

Trong thời hạn 03 năm (36 tháng) kể từ ngày 05 tháng 8 năm 2026, nhân sự hỗ trợ giáo dục phải đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm mới; nếu không đáp ứng thì thực hiện chế độ thôi việc hoặc nghỉ hưu, tính giản biên chế theo quy

định của pháp luật, trừ trường hợp cần thiết do cấp trên trực tiếp xem xét, quyết định.

+ Không bố trí vào vị trí y tế trường học nếu không đáp ứng tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng của vị trí việc làm.

+ Không bố trí vào vị trí việc làm kế toán nếu không đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện của vị trí việc làm kế toán hoặc thuộc các trường hợp không được làm kế toán theo quy định.

+ Bố trí vào vị trí việc làm nhà giáo nếu đạt trình độ chuẩn được đào tạo của nhà giáo và đạt yêu cầu về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ để đáp ứng ngay vị trí việc làm nhà giáo.

+ Số lượng nhân sự hỗ trợ giáo dục còn lại sau khi sắp xếp đủ theo quy định thì thực hiện giải quyết chính sách tinh giản biên chế theo quy định tại Nghị định số 154/2025/NĐ-CP.

Cụ thể như sau:

a) Đối với cấp học mầm non

*** Đối với cán bộ quản lý**

Tổng số cán bộ quản lý trước sắp xếp, sáp nhập là: 25 người, trong đó: 07 Hiệu trưởng và 18 Phó hiệu trưởng (trong đó: Trường Mẫu giáo Kim Đồng IV và Trường Mầm non Kim Đồng III có 02 Hiệu trưởng và 04 Phó hiệu trưởng; Trường Mẫu giáo Kim Đồng I và Trường Mầm non Hoa Lan có 01 Hiệu trưởng và 05 Phó hiệu trưởng; Trường Mầm non Kênh Dương và Trường Mầm non Dư Hàng Kênh có 02 Hiệu trưởng và 05 Phó hiệu trưởng; Trường Mầm non Nguyễn Công Trứ và Trường Mầm non Đồng Tâm có 02 Hiệu trưởng và 04 Phó hiệu trưởng).

- Phương án sắp xếp

+ *Đối với cấp trưởng*: Căn cứ thực trạng số lượng cấp trưởng của người đứng đầu các đơn vị, hiện số lượng cấp trưởng Trường Mầm non Kim Đồng, Mầm non Dư Hàng Kênh, Mầm non Nguyễn Công Trứ sau sáp nhập đều dôi dư 01 người so với quy định; Trường Mầm non Hoa Lan sau sáp nhập thì đảm bảo số lượng theo quy định.

+ *Đối với các cấp phó*: Căn cứ thực trạng số lượng cấp phó của người đứng đầu các đơn vị, hiện số lượng cấp phó các trường sau sáp nhập đều dôi dư so với quy định;

Như vậy số cán bộ quản lý còn lại căn cứ theo năng lực chuyên môn và nhu cầu sử dụng của từng trường, Thường trực, Ban Thường vụ Đảng ủy phường cho chủ trương bố trí, phân công nhiệm vụ mới.

* *Đối với đội ngũ giáo viên:* Tiếp nhận nguyên trạng 100% đội ngũ giáo viên của các trường sáp nhập. Phân công giảng dạy linh hoạt giữa cơ sở chính và các phân hiệu nhằm cân đối tỷ lệ giáo viên/lớp, bảo đảm chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ.

* *Đối với nhân viên:* Tổng số nhân viên hiện có của 04 trường mầm non trước sắp xếp là 07 người (07 nhân viên Kế toán).

- Phương án sắp xếp: Bố trí mỗi trường 01 nhân viên kế toán, số dư bố trí sang nhân viên văn thư hoặc sang trường khác đang thiếu nhân viên để thực hiện nhiệm vụ, số lượng dôi dư bố trí vị trí việc làm phù hợp với năng lực chuyên môn, yêu cầu nhiệm vụ và không vượt quá số lượng người làm việc được cấp có thẩm quyền giao và thực hiện việc bố trí nhân sự đảm bảo theo quy định tại điều 5 Nghị quyết 37/2026/NQ-CP ngày 05/8/2026 của Chính phủ về cơ cấu, số lượng và một số chính sách đối với hiệu trưởng, giám đốc, phó hiệu trưởng, phó giám đốc, nhân sự hỗ trợ giáo dục khi thực hiện sắp xếp cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp công lập cấp tỉnh, cấp xã.

*** Đối với HĐLĐ**

- Giáo viên, nhân viên, hợp đồng lao động: Giáo viên, nhân viên, hợp đồng lao động được tiếp nhận về trường mới tiếp tục thực hiện nhiệm vụ được giao, sắp xếp cơ cấu theo quy mô số lớp, số học sinh đảm bảo quyền lợi cho nhà giáo, nhân viên, người lao động, bố trí sang vị trí việc làm khác nếu dư sau khi sắp xếp biên chế hoặc chấm dứt hợp đồng lao động khi cá nhân có nguyện vọng.

* Phương án xử lý về tài chính, tài sản, cơ sở vật chất, thiết bị, đất đai

- Phương án xử lý về tài chính: Sau khi có Quyết định sắp xếp, đơn vị sau sắp xếp được mở tài khoản mới, mã quan hệ ngân sách mới; dự toán chi tiêu cho đơn vị mới là số dự toán ngân sách còn lại (nếu có) của 02 trường MN trước khi sáp nhập bao gồm tiền lương, phụ cấp, các khoản đóng góp, chi hoạt động thường xuyên...

Hoạt động tài chính của nhà trường được thực hiện theo cơ chế hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 về Quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

- Về tài sản, cơ sở vật chất, thiết bị, đất đai

+ Quỹ đất: Tiếp nhận nguyên hiện trạng quỹ đất hiện có của các trường đang hoạt động

+ Phương án: Giữ nguyên hiện trạng cơ sở vật chất và thiết bị dạy học của các điểm trường; hệ thống Phòng học, phòng chức năng, các công trình phụ trợ khác và thiết bị dạy học đều tiếp nhận nguyên trạng của 02 trường để tiếp tục khai

thác, sử dụng đảm bảo theo quy định. Đồng thời quy hoạch lại cơ sở vật chất tập trung, trọng tâm, trọng điểm, đảm bảo có đủ các phòng chức năng, phòng phụ trợ cho nhà trường, phục vụ tốt hơn cho việc giảng dạy, học tập và nâng cao chất lượng các hoạt động giáo dục toàn diện của nhà trường.

*** Phương án bảo đảm quyền lợi của người học**

Trước mắt, giữ nguyên số lớp, số học sinh của các trường tại thời điểm sáp nhập; điều chỉnh theo quy mô số lớp, số học sinh theo từng năm học và các quy định của pháp luật.

b) Đối với cấp tiểu học và trung học cơ sở

Tổng số cán bộ quản lý trước sắp xếp, sáp nhập là: 14 người, trong đó: 06 Hiệu trưởng và 08 Phó hiệu trưởng (cụ thể: Trường TH Nguyễn Thị Minh Khai và TH Trần Trào có 02 Hiệu trưởng và 3 Phó hiệu trưởng; Trường TH Nguyễn Công Trứ và TH Dư Hàng Kênh có 02 Hiệu trưởng và 03 Phó hiệu trưởng; Trường THCS Hoàng Diệu và THCS Trương Công Định có 02 Hiệu trưởng và 02 Phó hiệu trưởng)

- Phương án sắp xếp

+ *Đối với cấp trưởng*: Căn cứ thực trạng số lượng cấp trưởng của người đứng đầu các đơn vị, hiện số lượng cấp trưởng các đơn vị sau sáp nhập đều dôi dư 01 người so với quy định.

+ *Đối với các cấp phó*: Căn cứ thực trạng số lượng cấp phó của người đứng đầu các đơn vị, hiện số lượng cấp phó sau sáp nhập dôi dư so với quy định.

Như vậy số cán bộ quản lý còn lại căn cứ theo năng lực chuyên môn và nhu cầu sử dụng của từng trường, Thường trực, Ban Thường vụ Đảng ủy phường cho chủ trương bố trí, phân công nhiệm vụ mới.

*** Đối với đội ngũ giáo viên**: Tiếp nhận nguyên trạng 100% đội ngũ giáo viên của các trường sáp nhập. Phân công giảng dạy linh hoạt giữa trường chính và các phân hiệu nhằm cân đối tỷ lệ giáo viên/lớp, nâng cao chất lượng giáo dục.

*** Đối với nhân viên**: Tổng số nhân viên biên chế hiện có của 04 trường tiểu học trước sắp xếp là 07 người (trong đó: 03 nhân viên Kế toán, 03 Văn thư, 01 Thư viện); Tổng số nhân viên biên chế hiện có của 02 trường THCS trước sắp xếp là 03 người (trong đó: 02 nhân viên Kế toán, 01 Thiết bị thí nghiệm)

Phương án sắp xếp: Bố trí mỗi trường 01 nhân viên kế toán, số dư bố trí sang nhân viên văn thư hoặc sang trường khác đang thiếu nhân viên phù hợp với năng lực chuyên môn, yêu cầu nhiệm vụ và không vượt quá số lượng người làm việc được cấp có thẩm quyền giao và thực hiện việc bố trí nhân sự đảm bảo theo quy định tại điều 5 Nghị quyết 37/2026/NQ-CP ngày 05/8/2026 của Chính phủ về

cơ cấu, số lượng và một số chính sách đối với hiệu trưởng, giám đốc, phó hiệu trưởng, phó giám đốc, nhân sự hỗ trợ giáo dục khi thực hiện sắp xếp cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp công lập cấp tỉnh, cấp xã.

- Giáo viên, nhân viên, hợp đồng lao động: được tiếp nhận về trường mới tiếp tục thực hiện nhiệm vụ được giao, sắp xếp cơ cấu theo quy mô số lớp, số học sinh đảm bảo quyền lợi cho nhà giáo, nhân viên, người lao động, bố trí sang vị trí việc làm khác nếu dư sau khi sắp xếp biên chế hoặc chấm dứt hợp đồng lao động khi cá nhân có nguyện vọng

*** Phương án xử lý về tài chính, tài sản, cơ sở vật chất, thiết bị, đất đai**

- Tiếp tục bố trí, duy trì hoạt động trường chính và các phân hiệu của trường mới sau sáp nhập, đảm bảo không bỏ trống, không sử dụng sai mục đích.

- Sau khi thực hiện sáp nhập, toàn bộ tài sản, tài chính, cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, hồ sơ, tài liệu, các quyền và nghĩa vụ của các cơ sở giáo dục được sáp nhập được bàn giao nguyên trạng cho đơn vị mới tiếp nhận quản lý, sử dụng theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện thủ tục hợp nhất tài khoản Kho bạc, mã số đơn vị quan hệ ngân sách sau khi có Quyết định sắp xếp, sáp nhập các cơ sở giáo dục của cấp có thẩm quyền.

- Thực hiện công tác quyết toán tài chính, tài sản theo hướng dẫn của cơ quan tài chính và theo quy định của pháp luật (Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16/9/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính).

- Thực hiện kiểm kê và bàn giao tài sản công theo đúng quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; sang tên chứng nhận quyền sử dụng đất/quản lý nhà đất công theo đúng quy định pháp luật (Nghị định số 186/2025/NĐ-CP của Chính phủ và các quy định của pháp luật có liên quan).

*** Phương án bảo đảm quyền lợi của người học**

- Việc sáp nhập các cơ sở giáo dục không làm ảnh hưởng đến quyền học tập của học sinh và trẻ em trên địa bàn. Học sinh đang học tại các trường thuộc diện sáp nhập tiếp tục được học tập tại các cơ sở hiện có theo kế hoạch giáo dục của nhà trường, bảo đảm ổn định về môi trường học tập, chương trình giáo dục và đội ngũ giáo viên giảng dạy.

- Các chế độ, chính sách đối với học sinh thuộc diện được hưởng theo quy định của Nhà nước tiếp tục được thực hiện đầy đủ, kịp thời. Việc tuyển sinh và tổ chức các hoạt động giáo dục được thực hiện phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, bảo đảm mọi trẻ em trong độ tuổi đều được đến trường.

- Giữ nguyên vị trí học tập của học sinh mầm non, học sinh tiểu học và trung học cơ sở tại các điểm trường hiện tại, không gây xáo trộn sinh hoạt gia đình và việc đi lại của phụ huynh.

3. Quản lý, bàn giao hồ sơ, tài liệu lưu trữ khi sắp xếp cơ sở giáo dục

Thực hiện việc quản lý, kiểm kê, phân loại, bảo quản và bàn giao đầy đủ hồ sơ, tài liệu của các cơ sở giáo dục thực hiện sắp xếp, sáp nhập; bảo đảm hồ sơ, tài liệu được bàn giao nguyên trạng, đúng thành phần, có biên bản và xác định rõ trách nhiệm của bên giao, bên nhận. Việc quản lý, bàn giao và tiếp nhận hồ sơ, tài liệu lưu trữ thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về lưu trữ và hướng dẫn của Bộ Nội vụ tại Công văn số 8617/BNV-TCBC ngày 08/8/2026, bảo đảm không để xảy ra thất lạc, hư hỏng hoặc thiếu hụt hồ sơ, tài liệu trong quá trình sắp xếp tổ chức bộ máy.

4. Kế hoạch, thời gian dự kiến, lộ trình thực hiện việc sắp xếp, tổ chức lại các trường mầm non trên địa bàn phường

- Tổ chức hoàn thiện các trình tự, thủ tục xây dựng Đề án sáp nhập trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở trên địa bàn. Tham mưu Quyết định sáp nhập các cơ sở giáo dục trên địa bàn, **hoàn thành trước ngày 20/8/2026.**

- Lập biên bản kiểm kê bàn giao số lượng người làm việc, trụ sở, trang thiết bị, hồ sơ tài liệu, tài sản, phương tiện, tài chính có liên quan của đơn vị để phục vụ việc sắp xếp, sáp nhập, **hoàn thành trong ngày 18/8/2026.**

- Các cơ sở giáo dục tiếp nhận cán bộ, giáo viên và học sinh có trách nhiệm xây dựng Đề án vị trí việc làm theo quy định; duy trì, ổn định nền nếp, chất lượng giáo dục trong nhà trường; tham mưu cấp ủy, chính quyền địa phương và huy động các nguồn lực, tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất và các điều kiện cần thiết để nâng cao chất lượng giáo dục; kiện toàn tổ chức bộ máy của nhà trường, kiện toàn các tổ chuyên môn, tổ văn phòng, Hội đồng thi đua, khen thưởng ... theo quy định, **hoàn thành trong tháng 9/2026.**

- Thực hiện chế độ chính sách và chế độ tiền lương đối với người lao động thuộc đối tượng tinh giản biên chế theo đúng quy định, hoàn thành trong tháng 9/2026.

Phần thứ ba

THÔNG TIN VỀ TRƯỜNG MẦM NON SAU KHI SÁP NHẬP

A. TRƯỜNG MẦM NON KIM ĐỒNG

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên cơ sở giáo dục: Trường Mầm non Kim Đồng

2. Thuộc: UBND phường Lê Chân, thành phố Hải Phòng

3. Địa chỉ trường chính: Số 44 Hồ Sen, phường Lê Chân, thành phố Hải Phòng.

- Phân hiệu: Số 78 Tô Hiệu, phường Lê Chân, thành phố Hải Phòng.

- Điểm trường 1: Số 220 Tô Hiệu, phường Lê Chân, thành phố Hải Phòng.

- Điểm trường 2: Số 22 Hàng Kênh, phường Lê Chân, thành phố Hải Phòng.

4. Chức năng, nhiệm vụ: Tổ chức thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ từ 03 tháng tuổi đến 06 tuổi theo chương trình giáo dục mầm non do Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành, giáo dục mầm non nhằm phát triển toàn diện trẻ em về thể chất, tình cảm, trí tuệ, thẩm mỹ; quản lý toàn diện các điểm trường/phân hiệu trực thuộc theo quy định của Luật Giáo dục và Điều lệ trường mầm non.

5. Họ và tên người dự kiến làm Hiệu trưởng trường: *Thực hiện theo quyết định điều động, bổ nhiệm Cán bộ quản lý của cơ quan có thẩm quyền.*

II. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ GIÁO DỤC

1. Mục tiêu

Xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình giáo dục mầm non hiện đại, chất lượng cao, bảo đảm chuẩn quốc gia, đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương pháp và hình thức tổ chức giáo dục; tạo bước chuyển rõ nét về chất lượng, hiệu quả và tính thực chất, đưa trường trở thành đơn vị mầm non quy mô lớn, thuộc tốp đầu của thành phố, có chất lượng giáo dục tiệm cận các mô hình giáo dục tiên tiến. Đặt nền tảng cho việc học ở các cấp học tiếp theo và cho việc học tập suốt đời, thành công hướng đến trở thành các công dân toàn cầu.

2. Nhiệm vụ

Tiếp nhận và quản lý trẻ em trong độ tuổi từ 03 tháng tuổi đến 06 tuổi; Tổ chức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em theo chương trình chăm sóc giáo dục mầm non do Bộ GDĐT ban hành; bảo đảm sự phát triển toàn diện cho trẻ. Quản lý giáo viên, nhân viên và trẻ em; quản lý, sử dụng đất đai, trang thiết bị và tài chính theo quy định của pháp luật; kết hợp với các bậc cha mẹ trong việc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em, kết hợp với các ban ngành, đoàn thể, các tổ chức xã hội nhằm tuyên truyền phổ biến những kiến thức về khoa học về nuôi dạy trẻ em cho gia đình và cộng đồng; Tổ chức thực hiện hiệu quả Chương trình Giáo dục mầm non; xây dựng môi trường giáo dục an toàn, hiện đại, lấy trẻ làm trung tâm; đảm bảo tốt công tác chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng và an toàn cho trẻ, giúp trẻ em phát triển toàn diện, đặt nền tảng cho việc học ở các cấp học tiếp theo.

III. CHƯƠNG TRÌNH, NỘI DUNG GIÁO DỤC

1. Chương trình, nội dung giáo dục

Chương trình, nội dung giáo dục: Thực hiện đúng, đủ Chương trình Giáo dục Mầm non do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành phù hợp với từng độ tuổi

2. Các nội dung tích hợp

Tích hợp giáo dục kỹ năng sống, giáo dục bảo vệ môi trường, ứng dụng phương pháp giáo dục tiên tiến (STEAM) và tổ chức cho trẻ làm quen với Tiếng Anh.

3. Kế hoạch/lộ trình triển khai

Áp dụng thống nhất khung kế hoạch thời gian năm học 2026 - 2027 và các năm tiếp theo do UBND thành phố Hải Phòng ban hành.

4. Tài liệu giảng dạy và học tập

Sử dụng tài liệu, đồ dùng, học liệu do Bộ Giáo dục và Đào tạo thẩm định, ban hành và hướng dẫn sử dụng.

IV. ĐẤT ĐAI, CƠ SỞ VẬT CHẤT, THIẾT BỊ

1. Đất đai

Giữ nguyên hiện trạng đất của các trường trước khi sáp nhập

2. Cơ sở vật chất, thiết bị để tổ chức thực hiện chương trình giáo dục

- Sử dụng nguyên trạng toàn bộ hệ thống phòng, các trang thiết bị hiện có tại các cơ sở sau sáp nhập; thực hiện rà soát, sắp xếp, điều chuyển, bổ sung và quản lý, khai thác hiệu quả theo quy định, bảo đảm đáp ứng yêu cầu nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ.

3. Phương tiện, học liệu tham khảo và các điều kiện khác

- Đầu tư trang bị đủ hệ thống phương tiện chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ theo các chức năng và phù hợp với độ tuổi của trẻ. Hệ thống máy chiếu, tivi thông minh tại các phòng học, tủ sách dùng chung, thiết bị kết nối internet phục vụ công tác giảng dạy.

4. Các điều kiện đảm bảo quy định về phòng cháy chữa cháy

100% các điểm trường trang bị đầy đủ bình chữa cháy, hệ thống báo cháy, lối thoát hiểm và được cơ quan công an PCCC nghiệm thu an toàn.

5. Hệ thống hồ sơ, sổ sách

- Tiếp nhận, quản lý và sử dụng nguyên trạng hệ thống hồ sơ, sổ sách hiện có; thực hiện rà soát, cập nhật, lưu trữ và quản lý hồ sơ theo đúng quy định của ngành Giáo dục và các quy định pháp luật hiện hành.

V. TỔ CHỨC BỘ MÁY

1. Đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý để tổ chức thực hiện chương trình giáo dục

- + Cán bộ quản lý: 03 người (trong đó: 01 Hiệu trưởng; 02 Phó hiệu trưởng);
- + Giáo viên: 55 người.
- + Nhân viên: 08 người (01 Văn thư; 01 Kế toán, 01 thủ quỹ, 02 thư viện; 02 y tế, 01 hỗ trợ giáo dục người khuyết tật).

2. Dự kiến đối tượng, quy mô tuyển sinh theo từng năm học

- Năm học: 2027 - 2028: 24 lớp /726 học sinh

Các năm học tiếp, căn cứ vào tình hình thực tế của đơn vị, đảm bảo theo quy định, quyết định của cấp quản lý.

VI. NGUỒN LỰC VÀ TÀI CHÍNH

1. Vốn đầu tư

Kế hoạch vốn đầu tư phải phù hợp với quy mô dự kiến của từng giai đoạn.

Sau khi sáp nhập, trên cơ sở kết quả bàn giao, căn cứ chức năng nhiệm vụ của trường, Hiệu trưởng tổ chức, rà soát đánh giá cơ sở vật chất, lập kế hoạch tu bổ cơ sở vật chất và dự kiến nguồn đầu tư. Báo cáo UBND phường, xác định hạng mục được đầu tư công, đầu tư bằng nguồn vốn sự nghiệp của UBND phường hoặc nguồn kinh phí của trường cho phù hợp với mức độ của từng hạng mục với các giai đoạn cụ thể.

2. Cơ chế quản lý thu, chi học phí

Dự kiến các khoản thu, chi trong từng năm học.

- Thực hiện thu và quản lý, sử dụng các khoản thu đúng với theo các quy định. Thu, chi học phí và các khoản dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục đúng mức thu do HĐND thành phố Hải Phòng quy định, bảo đảm công khai, minh bạch.

B. TRƯỜNG MẦM NON DƯ HÀNG KÊNH

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên cơ sở giáo dục: Trường Mầm non Dư Hàng Kênh
 2. Thuộc: UBND phường Lê Chân, thành phố Hải Phòng
 3. Địa chỉ trường chính: Số 79 Dân Lập, phường Lê Chân, thành phố Hải Phòng.
- Phân hiệu: Số 119 Trại Lẻ, phường Lê Chân, thành phố Hải Phòng.
 - Điểm trường 1: Số 569 Chợ Hàng, phường Lê Chân, thành phố Hải Phòng.

- Điểm trường 2: Số 253/292 Lạch Tray, phường Lê Chân, thành phố Hải Phòng.

4. Chức năng, nhiệm vụ: Tổ chức thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ từ 03 tháng tuổi đến 06 tuổi theo chương trình giáo dục mầm non do Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành, giáo dục mầm non nhằm phát triển toàn diện trẻ em về thể chất, tình cảm, trí tuệ, thẩm mỹ; quản lý toàn diện các điểm trường/phân hiệu trực thuộc theo quy định của Luật Giáo dục và Điều lệ trường mầm non.

5. Họ và tên người dự kiến làm Hiệu trưởng trường: *Thực hiện theo quyết định điều động, bổ nhiệm Cán bộ quản lý của cơ quan có thẩm quyền.*

II. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ GIÁO DỤC

1. Mục tiêu

Xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình giáo dục mầm non hiện đại, chất lượng cao, bảo đảm chuẩn quốc gia, đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương pháp và hình thức tổ chức giáo dục; tạo bước chuyển rõ nét về chất lượng, hiệu quả và tính thực chất, đưa trường trở thành đơn vị mầm non quy mô lớn, thuộc tốp đầu của thành phố, có chất lượng giáo dục tiệm cận các mô hình giáo dục tiên tiến. Đặt nền tảng cho việc học ở các cấp học tiếp theo và cho việc học tập suốt đời, thành công hướng đến trở thành các công dân toàn cầu.

2. Nhiệm vụ

Tiếp nhận và quản lý trẻ em trong độ tuổi từ 03 tháng tuổi đến 06 tuổi; Tổ chức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em theo chương trình chăm sóc giáo dục mầm non do Bộ GDĐT ban hành; bảo đảm sự phát triển toàn diện cho trẻ. Quản lý giáo viên, nhân viên và trẻ em; quản lý, sử dụng đất đai, trang thiết bị và tài chính theo quy định của pháp luật; kết hợp với các bậc cha mẹ trong việc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em, kết hợp với các ban ngành, đoàn thể, các tổ chức xã hội nhằm tuyên truyền phổ biến những kiến thức về khoa học về nuôi dạy trẻ em cho gia đình và cộng đồng; Tổ chức thực hiện hiệu quả Chương trình Giáo dục mầm non; xây dựng môi trường giáo dục an toàn, hiện đại, lấy trẻ làm trung tâm; đảm bảo tốt công tác chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng và an toàn cho trẻ, giúp trẻ em phát triển toàn diện, đặt nền tảng cho việc học ở các cấp học tiếp theo.

III. CHƯƠNG TRÌNH, NỘI DUNG GIÁO DỤC

1. Chương trình, nội dung giáo dục

Chương trình, nội dung giáo dục: Thực hiện đúng, đủ Chương trình Giáo dục Mầm non do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành phù hợp với từng độ tuổi

2. Các nội dung tích hợp

Tích hợp giáo dục kỹ năng sống, giáo dục bảo vệ môi trường, ứng dụng phương pháp giáo dục tiên tiến (STEAM) và tổ chức cho trẻ làm quen với Tiếng Anh.

3. Kế hoạch/lộ trình triển khai

Áp dụng thống nhất khung kế hoạch thời gian năm học 2026 - 2027 và các năm tiếp theo do UBND thành phố Hải Phòng ban hành.

4. Tài liệu giảng dạy và học tập

Sử dụng tài liệu, đồ dùng, học liệu do Bộ Giáo dục và Đào tạo thẩm định, ban hành và hướng dẫn sử dụng.

IV. ĐẤT ĐAI, CƠ SỞ VẬT CHẤT, THIẾT BỊ

1. Đất đai

Giữ nguyên hiện trạng đất của các trường trước khi sáp nhập

2. Cơ sở vật chất, thiết bị để tổ chức thực hiện chương trình giáo dục

- Sử dụng nguyên trạng toàn bộ hệ thống phòng, các trang thiết bị hiện có tại các cơ sở sau sáp nhập; thực hiện rà soát, sắp xếp, điều chuyển, bổ sung và quản lý, khai thác hiệu quả theo quy định, bảo đảm đáp ứng yêu cầu nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ.

3. Phương tiện, học liệu tham khảo và các điều kiện khác

- Đầu tư trang bị đủ hệ thống phương tiện chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ theo các chức năng và phù hợp với độ tuổi của trẻ. Hệ thống máy chiếu, tivi thông minh tại các phòng học, tủ sách dùng chung, thiết bị kết nối internet phục vụ công tác giảng dạy.

4. Các điều kiện đảm bảo quy định về phòng cháy chữa cháy

100% các điểm trường trang bị đầy đủ bình chữa cháy, hệ thống báo cháy, lối thoát hiểm và được cơ quan công an PCCC nghiệm thu an toàn.

5. Hệ thống hồ sơ, sổ sách

- Tiếp nhận, quản lý và sử dụng nguyên trạng hệ thống hồ sơ, sổ sách hiện có; thực hiện rà soát, cập nhật, lưu trữ và quản lý hồ sơ theo đúng quy định của ngành Giáo dục và các quy định pháp luật hiện hành.

V. TỔ CHỨC BỘ MÁY

1. Đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý để tổ chức thực hiện chương trình giáo dục

- + Cán bộ quản lý: 03 người (trong đó: 01 Hiệu trưởng; 02 Phó hiệu trưởng);
- + Giáo viên: 65 người.

+ Nhân viên: 08 người (01 Văn thư; 01 Kế toán, 01 thủ quỹ, 02 thư viện; 02 y tế, 01 hỗ trợ giáo dục người khuyết tật).

2. Dự kiến đối tượng, quy mô tuyển sinh theo từng năm học

- Năm học: 2027 - 2028: 29 lớp/845 học sinh

- Các năm học tiếp, căn cứ vào tình hình thực tế của đơn vị, đảm bảo theo quy định, quyết định của cấp quản lý.

VI. NGUỒN LỰC VÀ TÀI CHÍNH

1. Vốn đầu tư

Kế hoạch vốn đầu tư phải phù hợp với quy mô dự kiến của từng giai đoạn.

Sau khi sáp nhập, trên cơ sở kết quả bàn giao, căn cứ chức năng nhiệm vụ của trường, Hiệu trưởng tổ chức, rà soát đánh giá cơ sở vật chất, lập kế hoạch tu bổ cơ sở vật chất và dự kiến nguồn đầu tư. Báo cáo UBND phường, xác định hạng mục được đầu tư công, đầu tư bằng nguồn vốn sự nghiệp của UBND phường hoặc nguồn kinh phí của trường cho phù hợp với mức độ của từng hạng mục với các giai đoạn cụ thể.

2. Cơ chế quản lý thu, chi học phí

Dự kiến các khoản thu, chi trong từng năm học.

- Thực hiện thu và quản lý, sử dụng các khoản thu đúng với theo các quy định. Thu, chi học phí và các khoản dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục đúng mức thu do HĐND thành phố Hải Phòng quy định, bảo đảm công khai, minh bạch.

C. TRƯỜNG MẦM NON HOA LAN

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên cơ sở giáo dục: Trường Mầm non Hoa Lan

2. Thuộc: UBND phường Lê Chân, thành phố Hải Phòng

3. Địa chỉ trường chính: Số 138 Hai Bà Trưng, phường Lê Chân, thành phố Hải Phòng.

- Phân hiệu: Số 213 Hai Bà Trưng, phường Lê Chân, thành phố Hải Phòng.

- Điểm trường: Số 107 Cát Cụt, phường Lê Chân, thành phố Hải Phòng.

4. Chức năng, nhiệm vụ: Tổ chức thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ từ 03 tháng tuổi đến 06 tuổi theo chương trình giáo dục mầm non do Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành, giáo dục mầm non nhằm phát triển toàn diện trẻ em về thể chất, tình cảm, trí tuệ, thẩm mỹ; quản lý toàn diện các điểm trường/phân hiệu trực thuộc theo quy định của Luật Giáo dục và Điều lệ trường mầm non.

5. Họ và tên người dự kiến làm Hiệu trưởng trường: *Thực hiện theo quyết định điều động, bổ nhiệm Cán bộ quản lý của cơ quan có thẩm quyền.*

II. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ GIÁO DỤC

1. Mục tiêu

Xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình giáo dục mầm non hiện đại, chất lượng cao, bảo đảm chuẩn quốc gia, đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương pháp và hình thức tổ chức giáo dục; tạo bước chuyển rõ nét về chất lượng, hiệu quả và tính thực chất, đưa trường trở thành đơn vị mầm non quy mô lớn, thuộc tốp đầu của thành phố, có chất lượng giáo dục tiệm cận các mô hình giáo dục tiên tiến. Đặt nền tảng cho việc học ở các cấp học tiếp theo và cho việc học tập suốt đời, thành công hướng đến trở thành các công dân toàn cầu.

2. Nhiệm vụ

Tiếp nhận và quản lý trẻ em trong độ tuổi từ 03 tháng tuổi đến 06 tuổi; Tổ chức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em theo chương trình chăm sóc giáo dục mầm non do Bộ GDĐT ban hành; bảo đảm sự phát triển toàn diện cho trẻ. Quản lý giáo viên, nhân viên và trẻ em; quản lý, sử dụng đất đai, trang thiết bị và tài chính theo quy định của pháp luật; kết hợp với các bậc cha mẹ trong việc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em, kết hợp với các ban ngành, đoàn thể, các tổ chức xã hội nhằm tuyên truyền phổ biến những kiến thức về khoa học về nuôi dạy trẻ em cho gia đình và cộng đồng; Tổ chức thực hiện hiệu quả Chương trình Giáo dục mầm non; xây dựng môi trường giáo dục an toàn, hiện đại, lấy trẻ làm trung tâm; đảm bảo tốt công tác chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng và an toàn cho trẻ, giúp trẻ em phát triển toàn diện, đặt nền tảng cho việc học ở các cấp học tiếp theo.

III. CHƯƠNG TRÌNH, NỘI DUNG GIÁO DỤC

1. Chương trình, nội dung giáo dục

Chương trình, nội dung giáo dục: Thực hiện đúng, đủ Chương trình Giáo dục Mầm non do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành phù hợp với từng độ tuổi

2. Các nội dung tích hợp

Tích hợp giáo dục kỹ năng sống, giáo dục bảo vệ môi trường, ứng dụng phương pháp giáo dục tiên tiến (STEAM) và tổ chức cho trẻ làm quen với Tiếng Anh.

3. Kế hoạch/lộ trình triển khai

Áp dụng thống nhất khung kế hoạch thời gian năm học 2026 - 2027 và các năm tiếp theo do UBND thành phố Hải Phòng ban hành.

4. Tài liệu giảng dạy và học tập

Sử dụng tài liệu, đồ dùng, học liệu do Bộ Giáo dục và Đào tạo thẩm định, ban hành và hướng dẫn sử dụng.

IV. ĐẤT ĐAI, CƠ SỞ VẬT CHẤT, THIẾT BỊ

1. Đất đai

Giữ nguyên hiện trạng đất của các trường trước khi sáp nhập.

2. Cơ sở vật chất, thiết bị để tổ chức thực hiện chương trình giáo dục

- Sử dụng nguyên trạng toàn bộ hệ thống phòng, các trang thiết bị hiện có tại các cơ sở sau sáp nhập; thực hiện rà soát, sắp xếp, điều chuyển, bổ sung và quản lý, khai thác hiệu quả theo quy định, bảo đảm đáp ứng yêu cầu nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ.

3. Phương tiện, học liệu tham khảo và các điều kiện khác

- Đầu tư trang bị đủ hệ thống phương tiện chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ theo các chức năng và phù hợp với độ tuổi của trẻ. Hệ thống máy chiếu, tivi thông minh tại các phòng học, tủ sách dùng chung, thiết bị kết nối internet phục vụ công tác giảng dạy.

4. Các điều kiện đảm bảo quy định về phòng cháy chữa cháy

100% các điểm trường trang bị đầy đủ bình chữa cháy, hệ thống báo cháy, lối thoát hiểm và được cơ quan công an PCCC nghiệm thu an toàn.

5. Hệ thống hồ sơ, sổ sách

- Tiếp nhận, quản lý và sử dụng nguyên trạng hệ thống hồ sơ, sổ sách hiện có; thực hiện rà soát, cập nhật, lưu trữ và quản lý hồ sơ theo đúng quy định của ngành Giáo dục và các quy định pháp luật hiện hành.

V. TỔ CHỨC BỘ MÁY

1. Đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý để tổ chức thực hiện chương trình giáo dục

- + Cán bộ quản lý: 03 người (trong đó: 01 Hiệu trưởng; 02 Phó hiệu trưởng);
- + Giáo viên: 63 người.
- + Nhân viên: 08 người (01 Văn thư; 01 Kế toán, 01 thủ quỹ, 02 thư viện; 02 y tế, 01 hỗ trợ giáo dục người khuyết tật).

2. Dự kiến đối tượng, quy mô tuyển sinh theo từng năm học

- Năm học: 2027 - 2028: 27 lớp /790 học sinh

Các năm học tiếp, căn cứ vào tình hình thực tế của đơn vị, đảm bảo theo quy định, quyết định của cấp quản lý.

VI. NGUỒN LỰC VÀ TÀI CHÍNH

1. Vốn đầu tư

Kế hoạch vốn đầu tư phải phù hợp với quy mô dự kiến của từng giai đoạn.

Sau khi sáp nhập, trên cơ sở kết quả bàn giao, căn cứ chức năng nhiệm vụ của trường, Hiệu trưởng tổ chức, rà soát đánh giá cơ sở vật chất, lập kế hoạch tu bổ cơ sở vật chất và dự kiến nguồn đầu tư. Báo cáo UBND phường, xác định hạng mục được đầu tư công, đầu tư bằng nguồn vốn sự nghiệp của UBND phường hoặc nguồn kinh phí của trường cho phù hợp với mức độ của từng hạng mục với các giai đoạn cụ thể.

2. Cơ chế quản lý thu, chi học phí

Dự kiến các khoản thu, chi trong từng năm học.

- Thực hiện thu và quản lý, sử dụng các khoản thu đúng với theo các quy định. Thu, chi học phí và các khoản dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục đúng mức thu do HĐND thành phố Hải Phòng quy định, bảo đảm công khai, minh bạch.

D. TRƯỜNG MẦM NON NGUYỄN CÔNG TRÚ

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên cơ sở giáo dục: Trường Mầm non Nguyễn Công Trứ
2. Thuộc: UBND phường Lê Chân, thành phố Hải Phòng
3. Địa chỉ trường chính: Số 274A Lạch Tray, phường Lê Chân, thành phố Hải Phòng.

- Phân hiệu: Số 5 Nguyễn Công Trứ, phường Lê Chân, thành phố Hải Phòng.

4. Chức năng, nhiệm vụ: Tổ chức thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ từ 03 tháng tuổi đến 06 tuổi theo chương trình giáo dục mầm non do Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành, giáo dục mầm non nhằm phát triển toàn diện trẻ em về thể chất, tình cảm, trí tuệ, thẩm mỹ; quản lý toàn diện các điểm trường/phân hiệu trực thuộc theo quy định của Luật Giáo dục và Điều lệ trường mầm non.

5. Họ và tên người dự kiến làm Hiệu trưởng trường: *Thực hiện theo quyết định điều động, bổ nhiệm Cán bộ quản lý của cơ quan có thẩm quyền.*

II. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ GIÁO DỤC

1. Mục tiêu

Xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình giáo dục mầm non hiện đại, chất lượng cao, bảo đảm chuẩn quốc gia, đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương pháp và hình thức tổ chức giáo dục; tạo bước chuyển rõ nét về chất lượng, hiệu

quả và tính thực chất, đưa trường trở thành đơn vị mầm non quy mô lớn, thuộc tổp đầu của thành phố, có chất lượng giáo dục tiệm cận các mô hình giáo dục tiên tiến. Đặt nền tảng cho việc học ở các cấp học tiếp theo và cho việc học tập suốt đời, thành công hướng đến trở thành các công dân toàn cầu.

2. Nhiệm vụ

Tiếp nhận và quản lý trẻ em trong độ tuổi từ 03 tháng tuổi đến 06 tuổi; Tổ chức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em theo chương trình chăm sóc giáo dục mầm non do Bộ GDĐT ban hành; bảo đảm sự phát triển toàn diện cho trẻ. Quản lý giáo viên, nhân viên và trẻ em; quản lý, sử dụng đất đai, trang thiết bị và tài chính theo quy định của pháp luật; kết hợp với các bậc cha mẹ trong việc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em, kết hợp với các ban ngành, đoàn thể, các tổ chức xã hội nhằm tuyên truyền phổ biến những kiến thức về khoa học về nuôi dạy trẻ em cho gia đình và cộng đồng; Tổ chức thực hiện hiệu quả Chương trình Giáo dục mầm non; xây dựng môi trường giáo dục an toàn, hiện đại, lấy trẻ làm trung tâm; đảm bảo tốt công tác chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng và an toàn cho trẻ, giúp trẻ em phát triển toàn diện, đặt nền tảng cho việc học ở các cấp học tiếp theo.

III. CHƯƠNG TRÌNH, NỘI DUNG GIÁO DỤC

1. Chương trình, nội dung giáo dục

Chương trình, nội dung giáo dục: Thực hiện đúng, đủ Chương trình Giáo dục Mầm non do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành phù hợp với từng độ tuổi

2. Các nội dung tích hợp

Tích hợp giáo dục kỹ năng sống, giáo dục bảo vệ môi trường, ứng dụng phương pháp giáo dục tiên tiến (STEAM) và tổ chức cho trẻ làm quen với Tiếng Anh.

3. Kế hoạch/lộ trình triển khai

Áp dụng thống nhất khung kế hoạch thời gian năm học 2026 - 2027 và các năm tiếp theo do UBND thành phố Hải Phòng ban hành.

4. Tài liệu giảng dạy và học tập

Sử dụng tài liệu, đồ dùng, học liệu do Bộ Giáo dục và Đào tạo thẩm định, ban hành và hướng dẫn sử dụng.

IV. ĐẤT ĐAI, CƠ SỞ VẬT CHẤT, THIẾT BỊ

1. Đất đai

Giữ nguyên hiện trạng đất của các trường trước khi sáp nhập.

2. Cơ sở vật chất, thiết bị để tổ chức thực hiện chương trình giáo dục

- Sử dụng nguyên trạng toàn bộ hệ thống phòng, các trang thiết bị hiện có tại các cơ sở sau sáp nhập; thực hiện rà soát, sắp xếp, điều chuyển, bổ sung và quản lý, khai thác hiệu quả theo quy định, bảo đảm đáp ứng yêu cầu nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ.

3. Phương tiện, học liệu tham khảo và các điều kiện khác

- Đầu tư trang bị đủ hệ thống phương tiện chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ theo các chức năng và phù hợp với độ tuổi của trẻ. Hệ thống máy chiếu, tivi thông minh tại các phòng học, tủ sách dùng chung, thiết bị kết nối internet phục vụ công tác giảng dạy.

4. Các điều kiện đảm bảo quy định về phòng cháy chữa cháy

100% các điểm trường trang bị đầy đủ bình chữa cháy, hệ thống báo cháy, lối thoát hiểm và được cơ quan công an PCCC nghiệm thu an toàn.

5. Hệ thống hồ sơ, sổ sách

- Tiếp nhận, quản lý và sử dụng nguyên trạng hệ thống hồ sơ, sổ sách hiện có; thực hiện rà soát, cập nhật, lưu trữ và quản lý hồ sơ theo đúng quy định của ngành Giáo dục và các quy định pháp luật hiện hành.

V. TỔ CHỨC BỘ MÁY

1. Đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý để tổ chức thực hiện chương trình giáo dục

+ Cán bộ quản lý: 03 người (trong đó: 01 Hiệu trưởng; 02 Phó hiệu trưởng);

+ Giáo viên: 43 người.

+ Nhân viên: 08 người (01 Văn thư; 01 Kế toán, 01 thủ quỹ, 02 thư viện; 02 y tế, 01 hỗ trợ giáo dục người khuyết tật).

2. Dự kiến đối tượng, quy mô tuyển sinh theo từng năm học

- Năm học: 2027 - 2028: 20 lớp/585 học sinh.

Các năm học tiếp, căn cứ vào tình hình thực tế của đơn vị, đảm bảo theo quy định, quyết định của cấp quản lý.

VI. NGUỒN LỰC VÀ TÀI CHÍNH

1. Vốn đầu tư

Kế hoạch vốn đầu tư phải phù hợp với quy mô dự kiến của từng giai đoạn.

Sau khi sáp nhập, trên cơ sở kết quả bàn giao, căn cứ chức năng nhiệm vụ của trường, Hiệu trưởng tổ chức, rà soát đánh giá cơ sở vật chất, lập kế hoạch tu bổ cơ sở vật chất và dự kiến nguồn đầu tư. Báo cáo UBND phường, xác định hạng mục được đầu tư công, đầu tư bằng nguồn vốn sự nghiệp của UBND phường hoặc

nguồn kinh phí của trường cho phù hợp với mức độ của từng hạng mục với các giai đoạn cụ thể.

2. Cơ chế quản lý thu, chi học phí

Dự kiến các khoản thu, chi trong từng năm học.

- Thực hiện thu và quản lý, sử dụng các khoản thu đúng với theo các quy định. Thu, chi học phí và các khoản dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục đúng mức thu do HĐND thành phố Hải Phòng quy định, bảo đảm công khai, minh bạch.

Đ. TRƯỜNG TIỂU HỌC NGUYỄN THỊ MINH KHAI

I. Thông tin chung

1. Tên cơ sở giáo dục: Trường Tiểu học Nguyễn Thị Minh Khai

2. Thuộc loại hình: Trường Tiểu học công lập.

3. Địa chỉ trường chính: Số 53 Lê Chân, phường Lê Chân, thành phố Hải Phòng.

- Phân hiệu : Số 3/122 Đình Đông, phường Lê Chân, thành phố Hải Phòng.

- Dự kiến thêm Điểm trường: Số 18 Lạch Tray, phường Lê Chân, thành phố Hải Phòng.

4. Chức năng, nhiệm vụ

Tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục tiểu học từ lớp 1 đến lớp 5 theo chương trình giáo dục phổ thông 2018; xây dựng và phát triển nhà trường; bảo đảm chất lượng giáo dục, chuyển đổi số, quản lý đội ngũ, học sinh, cơ sở vật chất và các nguồn lực; đồng thời phối hợp với gia đình, cộng đồng xây dựng môi trường giáo dục an toàn, hiện đại, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục theo quy định của pháp luật.

5. Họ và tên người dự kiến làm hiệu trưởng: *Thực hiện theo quyết định điều động, bổ nhiệm Cán bộ quản lý của cơ quan có thẩm quyền.*

I. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ GIÁO DỤC

1. Mục tiêu của cơ sở giáo dục: Hình thành và phát triển các phẩm chất, năng lực cốt lõi cho học sinh tiểu học; nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và giáo dục công nghệ thông tin.

2. Chức năng, nhiệm vụ của cơ sở giáo dục: Thực hiện chương trình GDPT 2018; tổ chức học 2 buổi/ngày cho 100% học sinh; tổ chức hoạt động bán trú chất lượng.

III. CHƯƠNG TRÌNH, NỘI DUNG GIÁO DỤC

1. Chương trình, nội dung giáo dục: Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 cấp Tiểu học.

2. Các nội dung tích hợp: Tích hợp giáo dục STEM/STEAM, Tin học quốc tế, Tiếng Anh với người nước ngoài, giáo dục di sản và kỹ năng sống.

3. Kế hoạch/lộ trình triển khai thực hiện chương trình: Thực hiện 35 tuần thực học/năm học theo khung kế hoạch thời gian năm học của UBND thành phố.

4. Tài liệu giảng dạy và học tập: SGK theo danh mục phê duyệt của UBND thành phố Hải Phòng và các tài liệu bổ trợ đạt chuẩn.

5. Hệ thống hồ sơ, sổ sách: 100% áp dụng học bạ điện tử, sổ điểm điện tử và phần mềm quản lý nhà trường.

IV. ĐẤT ĐAI, CƠ SỞ VẬT CHẤT, THIẾT BỊ

1. Đất đai

Giữ nguyên hiện trạng đất của các trường trước khi sáp nhập

2. Cơ sở vật chất, thiết bị để tổ chức thực hiện chương trình giáo dục

- Sử dụng nguyên trạng toàn bộ hệ thống phòng, các trang thiết bị hiện có tại các cơ sở sau sáp nhập; thực hiện rà soát, sắp xếp, điều chuyển, bổ sung và quản lý, khai thác hiệu quả theo quy định, bảo đảm đáp ứng yêu cầu giáo dục.

3. Phương tiện, học liệu tham khảo

Học liệu điện tử, tivi thông minh, thiết bị thể chất đa năng, dụng cụ thực hành STEAM đầy đủ.

4. Điều kiện phòng cháy, chữa cháy

Đạt chuẩn an toàn về phòng cháy, chữa cháy được cơ quan công an kiểm tra, cấp phép theo quy định.

V. TỔ CHỨC BỘ MÁY

1. Đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý để tổ chức thực hiện chương trình giáo dục

+ Cán bộ quản lý: 03 người (trong đó: 01 Hiệu trưởng; 02 Phó hiệu trưởng);

+ Giáo viên: 93 người.

+ Nhân viên: 12 người (01 Văn thư; 02 Kế toán, 01 Thủ quỹ, 02 thư viện, 01 giáo vụ, 01 tư vấn học sinh, 01 viên chức hỗ trợ người khuyết tật, 02 y tế, 01 quản trị công sở).

2. Dự kiến đối tượng, quy mô tuyển sinh theo từng năm học

Năm học 2026 - 2027 với tổng 54 lớp/ 2120 học sinh.

VI. NGUỒN LỰC VÀ TÀI CHÍNH

1. **Vốn đầu tư:** Ngân sách nhà nước cấp chi đầu tư xây dựng (dự án xây trường mới) và ngân sách chi thường xuyên.

2. Cơ chế quản lý thu, chi học phí: Thực hiện cơ chế tài chính áp dụng cho đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên theo quy định.

E. TRƯỜNG TIỂU HỌC NGUYỄN CÔNG TRÚ

I. Thông tin chung

1. Tên cơ sở giáo dục: Trường Tiểu học Nguyễn Công Trứ
2. Thuộc loại hình: Trường Tiểu học công lập.
3. Địa chỉ trường chính: Số 59 Nguyễn Công Trứ, phường Lê Chân, thành phố Hải Phòng.

Phân hiệu: Số 5 Đường Thuyết, phường Lê Chân, thành phố Hải Phòng.

4. Chức năng, nhiệm vụ

Tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục tiểu học từ lớp 1 đến lớp 5 theo chương trình giáo dục phổ thông 2018; xây dựng và phát triển nhà trường; bảo đảm chất lượng giáo dục, chuyển đổi số, quản lý đội ngũ, học sinh, cơ sở vật chất và các nguồn lực; đồng thời phối hợp với gia đình, cộng đồng xây dựng môi trường giáo dục an toàn, hiện đại, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục theo quy định của pháp luật.

5. Họ và tên người dự kiến làm hiệu trưởng: *Thực hiện theo quyết định điều động, bổ nhiệm Cán bộ quản lý của cơ quan có thẩm quyền.*

I. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ GIÁO DỤC

1. Mục tiêu của cơ sở giáo dục: Hình thành và phát triển các phẩm chất, năng lực cốt lõi cho học sinh tiểu học; nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và giáo dục công nghệ thông tin.
2. Chức năng, nhiệm vụ của cơ sở giáo dục: Thực hiện chương trình GDPT 2018; tổ chức học 2 buổi/ngày cho 100% học sinh; tổ chức hoạt động bán trú chất lượng.

III. CHƯƠNG TRÌNH, NỘI DUNG GIÁO DỤC

1. Chương trình, nội dung giáo dục: Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 cấp Tiểu học.
2. Các nội dung tích hợp: Tích hợp giáo dục STEM/STEAM, Tin học quốc tế, Tiếng Anh với người nước ngoài, giáo dục di sản và kỹ năng sống.
3. Kế hoạch/lộ trình triển khai thực hiện chương trình: Thực hiện 35 tuần thực học/năm học theo khung kế hoạch thời gian năm học của UBND thành phố.
4. Tài liệu giảng dạy và học tập: SGK theo danh mục phê duyệt của UBND thành phố Hải Phòng và các tài liệu bổ trợ đạt chuẩn.

5. Hệ thống hồ sơ, sổ sách: 100% áp dụng học bạ điện tử, sổ điểm điện tử và phần mềm quản lý nhà trường.

IV. ĐẤT ĐAI, CƠ SỞ VẬT CHẤT, THIẾT BỊ

1. Đất đai

Giữ nguyên hiện trạng đất của các trường trước khi sáp nhập

2. Cơ sở vật chất, thiết bị để tổ chức thực hiện chương trình giáo dục

- Sử dụng nguyên trạng toàn bộ hệ thống phòng, các trang thiết bị hiện có tại các cơ sở sau sáp nhập; thực hiện rà soát, sắp xếp, điều chuyển, bổ sung và quản lý, khai thác hiệu quả theo quy định, bảo đảm đáp ứng yêu cầu giáo dục.

3. Phương tiện, học liệu tham khảo

Học liệu điện tử, tivi thông minh, thiết bị thể chất đa năng, dụng cụ thực hành STEAM đầy đủ.

4. Điều kiện phòng cháy, chữa cháy

Đạt chuẩn an toàn về phòng cháy, chữa cháy được cơ quan công an kiểm tra, cấp phép theo quy định.

V. TỔ CHỨC BỘ MÁY

1. Đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý để tổ chức thực hiện chương trình giáo dục

+ Cán bộ quản lý: 03 người (trong đó: 01 Hiệu trưởng; 02 Phó hiệu trưởng);

+ Giáo viên: 84 người.

+ Nhân viên: 12 người (01 Văn thư; 02 Kế toán, 01 Thủ quỹ, 02 thư viện, 01 giáo vụ, 01 tư vấn học sinh, 01 viên chức hỗ trợ người khuyết tật, 02 y tế, 01 quản trị công sở).

2. Dự kiến đối tượng, quy mô tuyển sinh theo từng năm học

Năm học 2026 - 2027 với tổng 46 lớp/ 1809 học sinh

VI. NGUỒN LỰC VÀ TÀI CHÍNH

1. **Vốn đầu tư:** Ngân sách nhà nước cấp chi đầu tư xây dựng (dự án xây trường mới) và ngân sách chi thường xuyên.

2. **Cơ chế quản lý thu, chi học phí:** Thực hiện cơ chế tài chính áp dụng cho đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên theo quy định.

F. TRƯỜNG THCS TRƯƠNG CÔNG ĐỊNH

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên cơ sở giáo dục: Trường Trung học cơ sở Trương Công Định

2. Thuộc loại hình: Trường Trung học cơ sở công lập.

3. Địa chỉ trường chính: Số 61 Nguyễn Công Trứ, phường Lê Chân, thành phố Hải Phòng.

Phân hiệu: Số 11/47 Nguyễn Công Trứ, thành phố Hải Phòng.

4. Chức năng, nhiệm vụ:

Tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục trung học cơ sở từ lớp 6 đến lớp 9 theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018; xây dựng và phát triển nhà trường; bảo đảm chất lượng giáo dục, chuyển đổi số, quản lý đội ngũ, học sinh, cơ sở vật chất và các nguồn lực; đồng thời phối hợp với gia đình, cộng đồng xây dựng môi trường giáo dục an toàn, hiện đại, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay.

6. Họ và tên người dự kiến làm hiệu trưởng: *Thực hiện theo quyết định điều động, bổ nhiệm Cán bộ quản lý của cơ quan có thẩm quyền.*

II. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ GIÁO DỤC

1. Mục tiêu: Xây dựng Trường THCS Trương Công Định trở thành cơ sở giáo dục có chất lượng, môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, kỷ cương, hạnh phúc; thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018; phát triển toàn diện phẩm chất và năng lực học sinh; từng bước đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong nhà trường; đẩy mạnh chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo; xây dựng đội ngũ nhà giáo có phẩm chất, năng lực, đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; xây dựng nhà trường tiên tiến, đậm đà bản sắc văn hóa dân tộc, vận hành theo các nguyên tắc của nền giáo dục xã hội chủ nghĩa Việt Nam, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới.

2. Chức năng, nhiệm vụ của cơ sở giáo dục: Giảng dạy đúng Chương trình GDPT 2018; đẩy mạnh chuyển đổi số trong dạy học và quản trị hiện đại.

III. CHƯƠNG TRÌNH, NỘI DUNG GIÁO DỤC

1. Chương trình, nội dung giáo dục: Tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp trung học cơ sở theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; bảo đảm thực hiện đầy đủ nội dung, thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

2. Các nội dung tích hợp (nếu có): Giáo dục chuyển đổi số, an toàn thông tin, kỹ năng số và công dân số. Giáo dục STEM, đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp và hướng nghiệp. Giáo dục địa phương theo chương trình của thành phố Hải Phòng. Tích hợp tiếng Anh trong các hoạt động giáo dục phù hợp với lộ trình thực hiện Đề án đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học...

3. Kế hoạch/lộ trình triển khai thực hiện chương trình: Nhà trường xây dựng và triển khai kế hoạch giáo dục hằng năm trên cơ sở Chương trình giáo dục

phổ thông 2018 và hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng.

4. Tài liệu giảng dạy và học tập: Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành. Sách giáo khoa các môn học đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt và UBND thành phố Hải Phòng lựa chọn sử dụng. Tài liệu Giáo dục địa phương thành phố Hải Phòng. Học liệu số, ngân hàng câu hỏi, bài giảng điện tử, học liệu mở và hệ thống quản lý học tập của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng và nhà trường.

Các liệu tham khảo và các phương pháp giáo dục tiên tiến: Tài liệu về giáo dục STEM, STEAM và nghiên cứu khoa học. Tài liệu về chuyển đổi số trong giáo dục, ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong dạy học. Các phương pháp dạy học tích cực như: dạy học dự án, dạy học theo vấn đề, lớp học đảo ngược, dạy học phân hóa, dạy học kết hợp, giáo dục STEM, sử dụng học liệu số và trí tuệ nhân tạo nhằm nâng cao chất lượng giáo dục.

IV. ĐẤT ĐAI, CƠ SỞ VẬT CHẤT, THIẾT BỊ

1. Đất đai

Giữ nguyên hiện trạng đất của các trường trước khi sáp nhập

2. Cơ sở vật chất, thiết bị để tổ chức thực hiện chương trình giáo dục

- Sử dụng nguyên trạng toàn bộ hệ thống phòng, các trang thiết bị hiện có tại các cơ sở sau sáp nhập; thực hiện rà soát, sắp xếp, điều chuyển, bổ sung và quản lý, khai thác hiệu quả theo quy định, bảo đảm đáp ứng yêu cầu giảng dạy.

3. Phương tiện, học liệu tham khảo: Thư viện số, hệ thống thiết bị trình chiếu tại các phòng học.

4. Các điều kiện đảm bảo quy định về phòng cháy chữa cháy: Đáp ứng đầy đủ quy chuẩn PCCC.

5. Hệ thống hồ sơ, sổ sách: Sử dụng 100% hồ sơ sổ sách điện tử (Sổ điểm, Học bạ, Giáo án điện tử).

V. TỔ CHỨC BỘ MÁY

1. Đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý để tổ chức thực hiện chương trình giáo dục

+ Cán bộ quản lý: 03 người (trong đó: 01 Hiệu trưởng; 02 Phó hiệu trưởng);

+ Giáo viên: 96 người.

+ Nhân viên: 13 người (01 Văn thư; 01 Kế toán, 01 Thủ quỹ, 02 thiết bị, 02 thư viện, 01 giáo vụ, 01 tư vấn học sinh, 01 viên chức hỗ trợ người khuyết tật, 02 y tế, 01 quản trị công sở).

2. Dự kiến đối tượng, quy mô tuyển sinh theo năm học

- Năm học: 2026 - 2027, với tổng số: 46 lớp/2.030 học sinh

Các năm học tiếp, căn cứ vào tình hình thực tế của đơn vị, đảm bảo theo quy định, quyết định của cấp quản lý.

VI. NGUỒN LỰC VÀ TÀI CHÍNH

1. Vốn đầu tư: Ngân sách nhà nước cấp theo quy định.

2. Cơ chế quản lý thu, chi học phí: Thực hiện quản lý thu chi theo đúng quy định hiện hành đối với đơn vị sự nghiệp công lập.

Phần thứ tư

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. LỘ TRÌNH THỰC HIỆN

- Từ ngày 08/8/2026 - ngày 15/8/2026: Dự thảo Đề án, gửi xin ý kiến các Sở, ngành, các cơ quan đơn vị có liên quan; báo cáo xin ý kiến Thường trực Đảng ủy phường.

- Từ ngày 15/8/2026 - ngày 17/8/2026: Tổ chức Thông tin, tuyên truyền rộng rãi tạo sự đồng thuận trong đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên, phụ huynh và Nhân dân; Hoàn thiện hồ sơ Đề án, thông qua BCH Đảng bộ phường theo quy định.

- Từ ngày 18/8/2026 đến trước ngày 20/8/2026: Ban hành Quyết định sáp nhập, thành lập các trường mới; Kiện toàn tổ chức bộ máy, công bố các quyết định bổ nhiệm Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng và phân công công tác cho giáo viên, nhân viên; Tiến hành bàn giao tài chính, tài sản, hồ sơ học sinh, cơ sở vật chất; Báo cáo kết quả thực hiện sắp xếp về UBND thành phố và Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Từ ngày 18/8/2026 - ngày 20/8/2026: Tổ chức kỳ họp chuyên đề của HĐND phường điều chỉnh tạm giao số người làm việc; giao dự toán ngân sách cho các trường học sau sáp nhập.

- Từ ngày 20/8/2026 - ngày 05/9/2026: Sẵn sàng các điều kiện về cơ sở vật chất, đội ngũ và điều kiện cần thiết khác để khai giảng năm học mới 2026 - 2027.

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu tổ chức triển khai thực hiện Đề án đảm bảo mục đích, yêu cầu và tiến độ đề ra.

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Kinh tế hướng dẫn, đôn đốc các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập thuộc phường thực hiện các trình tự, thủ tục sáp nhập theo quy định.

- Tham mưu UBND phường Kế hoạch và Quyết định sáp nhập các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập thuộc phường theo quy định.

- Phối hợp với Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy phường tham mưu Thường trực Đảng ủy phường về việc bố trí các chức danh cán bộ, lãnh đạo các trường mầm non sau khi sáp nhập theo quy định hiện hành” thành “Phối hợp với Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy phường tham mưu Thường trực Đảng ủy phường về việc bố trí các chức danh cán bộ, lãnh đạo các trường mầm non, phổ thông sau khi sáp nhập theo quy định hiện hành và các hướng dẫn của Bộ, ngành, thành phố”.

- Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện chương trình giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông sau khi sáp nhập theo chỉ đạo của ngành giáo dục.

- Tham mưu điều chỉnh biên chế, người làm việc, việc giải quyết chế độ chính sách đối với các trường hợp viên chức, người lao động có nguyện vọng xin nghỉ công tác;

- Hướng dẫn các trường sau khi sáp nhập xây dựng Đề án vị trí việc làm; thẩm định trình UBND phường phê duyệt và thông báo số người làm việc đảm bảo các quy định của pháp luật và phù hợp với điều kiện thực tế tại đơn vị.

- Phối hợp với Phòng Kinh tế tham mưu UBND phường bố trí kinh phí xây dựng và triển khai Đề án.

2. Phòng Kinh tế

- Chủ trì, hướng dẫn các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập thuộc phường thực hiện kiểm kê tài sản, công cụ dụng cụ, cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học theo đúng quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

- Hướng dẫn công tác lập biên bản bàn giao tài sản, tài chính, chuyển giao dự toán ngân sách, sổ sách kế toán đến hết 20/8/2026 đối với các đơn vị sáp nhập.

- Phối hợp với Kho bạc Nhà nước thực hiện thủ tục đóng/mở tài khoản, chuyển đổi mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách cho các đơn vị tiếp nhận sáp nhập.

- Tham mưu UBND phường chỉ đạo việc thực hiện tài chính đối với trường sau khi sáp nhập đảm bảo theo quy định; bố trí kinh phí đảm bảo hoạt động của nhà trường.

- Tham mưu UBND phường trình Hội đồng nhân dân phường thông qua điều chỉnh giao ngân sách cho các đơn vị trường học sau sáp nhập.

- Chủ trì, phối hợp với các phòng liên quan kiểm tra, đánh giá hiện trạng cơ sở vật chất trường học, hướng dẫn việc cải tạo, sửa chữa, bảo đảm đáp ứng tiêu chuẩn cơ sở vật chất theo quy định.

- Tham mưu phê duyệt đề án tự chủ tài chính đối với trường mới.

3. Phòng Xây dựng và Môi trường

- Hướng dẫn, chủ trì việc rà soát hồ sơ đất đai, đăng ký biến động và cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất cho các cơ sở giáo dục sau sắp xếp.

- Phối hợp với Phòng Kinh tế, Phòng Văn hóa - Xã hội kiểm tra, đánh giá hiện trạng cơ sở vật chất trường học, hướng dẫn việc cải tạo, sửa chữa, bảo đảm đáp ứng tiêu chuẩn cơ sở vật chất theo quy định.

- Tham mưu ý kiến chuyên môn, thẩm định thiết kế và dự toán (theo thẩm quyền) các dự án đầu tư xây dựng, nâng cấp cơ sở vật chất trường học, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả và tuân thủ các quy định pháp luật về xây dựng.

- Chủ trì, phối hợp triển khai các giải pháp bảo đảm trật tự, an toàn giao thông khu vực cổng trường, hạ tầng kỹ thuật và vệ sinh môi trường, sẵn sàng phục vụ tốt công tác giảng dạy, học tập cho năm học mới.

4. Công an phường

- Phối hợp với các cơ quan chuyên môn hướng dẫn, thực hiện quy trình thu nộp Giấy chứng nhận đăng ký mẫu con dấu, thu hồi con dấu cũ và thực hiện thủ tục khắc, cấp con dấu mới cho các cơ sở giáo dục sau sáp nhập theo đúng quy định của pháp luật.

- Chủ trì, phối hợp giữ vững an ninh trật tự, an toàn xã hội tại các trường học trên địa bàn; chủ động nắm bắt tình hình, phòng ngừa và xử lý kịp thời các yếu tố phức tạp phát sinh, bảo đảm tuyệt đối an toàn cho các cơ sở giáo dục, đặc biệt là các đơn vị thuộc diện sáp nhập trong quá trình bàn giao và vận hành mô hình mới.

- Phối hợp với Phòng Xây dựng và Môi trường, các lực lượng chức năng và Ban Giám hiệu các nhà trường triển khai các phương án phân luồng, điều tiết giao thông, bảo đảm trật tự an toàn giao thông, chống ùn tắc khu vực cổng trường trong các giờ cao điểm và dịp khai giảng năm học mới.

5. Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công

Tăng cường công tác tuyên truyền việc thực hiện sắp xếp các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập thuộc phường tạo sự đồng thuận của Nhân dân và toàn xã hội.

6. Các trường học trong diện sắp xếp, sáp nhập

- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, tạo sự đồng thuận trong cán bộ, đảng viên, giáo viên, nhân sự hỗ trợ giáo dục, cha mẹ học sinh và Nhân dân về sự cần thiết đẩy mạnh sắp xếp các cơ sở giáo dục để nâng cao chất lượng giáo dục.

- Hiệu trưởng các trường có trách nhiệm lập biên bản kiểm kê bàn giao số lượng người làm việc, trụ sở, trang thiết bị, công cụ dụng cụ, hồ sơ tài liệu, tài sản (nhà và đất), phương tiện, hồ sơ tài chính - ngân sách có liên quan của đơn vị để phục vụ việc sáp nhập.

- Sau khi sáp nhập, Hiệu trưởng các trường có trách nhiệm kiện toàn tổ chức bộ máy bên trong nhà trường; tiếp nhận nhiệm vụ, con người, tài sản, hồ sơ, tài liệu, kế thừa các quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm pháp lý có liên quan đối với chức năng, nhiệm vụ ở trường cũ; xây dựng Đề án vị trí việc làm, quy chế làm việc theo quy định; duy trì, ổn định nền nếp, chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ trong nhà trường; tuyên truyền để nhân dân, phụ huynh học sinh có nhận thức đúng đắn về chủ trương sáp nhập hai trường; tham mưu cấp ủy, chính quyền địa phương và huy động các nguồn lực, tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất và các điều kiện cần thiết để nâng cao chất lượng giáo dục. Không để gián đoạn các hoạt động giáo dục của nhà trường; đảm bảo tuyệt đối an toàn, an ninh trường học.

7. Đề nghị Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy phường

- Phối hợp tham mưu Đảng ủy về việc bố trí các chức danh lãnh đạo các trường học sau khi sáp nhập; hướng dẫn việc sắp xếp tổ chức Đảng và quản lý Đảng viên theo quy định.

- Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội, Ban Giám hiệu các trường và các đơn vị liên quan triển khai thực hiện Đề án đảm bảo hiệu quả.

- Phối hợp nắm bắt tình hình tư tưởng của cán bộ, đảng viên, giáo viên; kịp thời tham mưu giải quyết các tâm tư, nguyện vọng chính đáng, bảo đảm đoàn kết nội bộ và an ninh chính trị trong nhà trường.

8. Đề nghị UB MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội phường

- Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên và các tầng lớp Nhân dân trên địa bàn hiểu rõ, tạo sự thống nhất cao về nhận thức và đồng thuận đối với chủ trương, đề án sắp xếp, sáp nhập các cơ sở giáo dục.

- Phối hợp giám sát quá trình triển khai thực hiện Đề án; kịp thời nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của cán bộ, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh và Nhân dân để phản ánh với cấp ủy, chính quyền địa phương xem xét, giải quyết theo thẩm quyền.

9. Các Tổ dân phố trên địa bàn phường

- Phối hợp với UBND phường và các nhà trường đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến sâu rộng chủ trương sáp nhập trường mầm non đến Nhân dân và phụ huynh trên địa bàn tổ dân phố.

- Nắm bắt dư luận xã hội, phối hợp giải thích, vận động Nhân dân đồng thuận, tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tuyển sinh và phân tuyến học sinh theo mô hình nhà trường mới.

- Hỗ trợ nhà trường trong công tác bảo đảm an ninh trật tự, an toàn giao thông tại các khu vực cổng trường, điểm trường trong thời gian triển khai sáp nhập và trong năm học mới.

Phần thứ năm

HIỆU QUẢ KINH TẾ, XÃ HỘI

1. Về kinh tế

Việc sắp xếp các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập thuộc phường mang lại hiệu quả kinh tế rõ rệt, góp phần sử dụng hợp lý nguồn lực của Nhà nước, tiết kiệm ngân sách và nâng cao hiệu quả đầu tư công trong lĩnh vực giáo dục mầm non. Trước hết, việc sáp nhập giúp tinh gọn bộ máy tổ chức, giảm số lượng cán bộ quản lý như hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, kế toán, văn thư, y tế học đường..., từ đó giảm chi thường xuyên cho ngân sách nhà nước. Các vị trí dôi dư sau sáp nhập được bố trí, sắp xếp phù hợp theo đúng quy định, tránh lãng phí nguồn nhân lực.

Thứ hai, sáp nhập giúp tối ưu hóa việc sử dụng cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học. Các phòng học, phòng chức năng, khu vui chơi, bếp ăn bán trú, trang thiết bị giảng dạy và đồ dùng học tập được sử dụng chung, hạn chế tình trạng đầu tư trùng lặp, khai thác không hết công suất như trước đây. Điều này góp phần nâng cao hiệu quả đầu tư, giảm chi phí sửa chữa, bảo trì hằng năm.

Thứ ba, việc sáp nhập tạo điều kiện tập trung nguồn lực tài chính để đầu tư có trọng tâm, trọng điểm, từng bước nâng cấp cơ sở vật chất, cải thiện môi trường giáo dục, đáp ứng các tiêu chí trường đạt chuẩn quốc gia. Qua đó, nâng cao chất lượng giáo dục, mang lại hiệu quả kinh tế gián tiếp, lâu dài cho địa phương.

2. Về xã hội, môi trường

Về mặt xã hội, việc sắp xếp các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập thuộc phường góp phần nâng cao chất lượng giáo dục, tạo môi trường học tập đồng bộ, ổn định và chuyên nghiệp hơn. Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được bố trí hợp lý, phát huy năng lực chuyên môn, tăng cường trao đổi kinh nghiệm, từ đó nâng cao chất lượng giáo dục học sinh.

Việc sáp nhập còn giúp tăng cường công tác quản lý, bảo đảm sự thống nhất trong chỉ đạo chuyên môn, quản lý tài chính, quản lý cơ sở vật chất và thực hiện các chế độ, chính sách đối với học sinh và người lao động. Điều này góp phần tạo sự công bằng trong tiếp cận dịch vụ giáo dục, đáp ứng tốt hơn nhu cầu học tập của học sinh và đáp ứng nguyện vọng của nhân dân trên địa bàn.

Về môi trường, việc sử dụng chung cơ sở vật chất và hạ tầng giúp giảm áp lực xây dựng mới, hạn chế việc sử dụng đất và tài nguyên không cần thiết. Các khuôn viên trường học được quy hoạch, cải tạo đồng bộ, đảm bảo xanh - sạch - đẹp - an toàn, thân thiện. Đồng thời, việc quản lý tập trung giúp nâng cao ý thức bảo vệ môi trường, sử dụng tiết kiệm điện, nước và các nguồn lực khác.

3. Tính bền vững của đề án

Đề án sắp xếp các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập thuộc phường có tính bền vững cao, phù hợp với chủ trương của Đảng và Nhà nước về đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; đồng thời đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục mầm non trong giai đoạn hiện nay và những năm tiếp theo.

Sau sáp nhập, mô hình tổ chức của nhà trường được xây dựng ổn định, lâu dài, phù hợp với quy mô dân số, số lượng học sinh trong độ tuổi đến trường trên địa bàn. Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên được sắp xếp hợp lý, có điều kiện nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục tiên tiến, hiện đại.

Bên cạnh đó, việc sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, nguồn lực tài chính và nhân lực giúp nhà trường chủ động thích ứng với những biến động trong tương lai, như thay đổi quy mô, yêu cầu nâng cao chất lượng giáo dục hoặc lộ trình đạt chuẩn quốc gia. Đề án không chỉ giải quyết yêu cầu trước mắt mà còn tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển ổn định, lâu dài của giáo dục trên địa bàn phường.

Trên đây là Đề án sắp xếp, sáp nhập các Trường: Mầm non, Tiểu học, THCS trên địa bàn phường. Trong quá trình thực hiện, căn cứ vào hướng dẫn của các cơ quan cấp trên và tình hình thực tế, UBND phường có thể điều chỉnh nội dung cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT Thành phố;
- TT Đảng ủy, HĐND phường;
- CT, PCT UBND phường;
- UBMTTQVN, các tổ chức CT-XH phường;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc phường;
- Các trường học thuộc phường;
- Lưu: VT, VHXH (Đ.T.Hàng).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Văn Tân

